

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

## **TÀI LIỆU**

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT CÔNG TÁC PCTT VÀ TKCN NĂM 2021,  
TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ NĂM 2022**



*Bình Định, tháng 8 năm 2022*

**DANH MỤC TÀI LIỆU HỘI NGHỊ TỔNG KẾT**  
**Công tác Phòng, chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn năm 2021**  
**và triển khai nhiệm vụ năm 2022**

1. Báo cáo Tổng kết công tác Phòng, chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn năm 2021 và triển khai nhiệm vụ 2022.
2. Báo cáo tổng kết tình hình khí tượng khí tượng văn năm 2021 và nhận định năm 2022.
3. Báo cáo tham luận tại Hội nghị Tổng kết công tác PCTT và TKCN năm 2021; triển khai nhiệm vụ năm 2022 của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.
4. Báo cáo tham luận Công tác Phòng chống thiên tai và TKCN năm 2021 triển khai nhiệm vụ 2022 của Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh.
5. Báo cáo tham luận Công tác Phòng chống thiên tai và TKCN năm 2021 triển khai nhiệm vụ 2022 của UBND huyện An Lão
6. Báo cáo tham luận Công tác Phòng chống thiên tai và TKCN năm 2021 triển khai nhiệm vụ 2022 của UBND huyện Tuy Phước
7. Báo cáo tham luận Công tác Phòng chống thiên tai và TKCN năm 2021 triển khai nhiệm vụ 2022 của UBND thị xã Hoài Nhơn
8. Báo cáo tham luận Công tác Phòng chống thiên tai và TKCN năm 2021 triển khai nhiệm vụ 2022 của UBND thành phố Quy Nhơn
9. Chỉ thị 03/CT-UBND ngày 08/4/2022 của UBND tỉnh về Công tác Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn năm 2022 trong bối cảnh Covid-19 đang diễn ra trên địa bàn tỉnh
10. Quyết định số 1923/QĐ-UBND ngày 12/5/2021 của UBND tỉnh Bình Định về việc thành lập Ban Chỉ huy PCTT - TKCN và PTDS tỉnh.
11. Quyết định số 09/QĐ-BCH-PCTT ngày 12/02/2022 của UBND tỉnh Bình Định về việc Ban hành kế hoạch công tác năm 2022 của Ban Chỉ huy PCTT-TKCN và PTDS tỉnh.
12. Quyết định số 172/QĐ-PCTT ngày 02/8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phân công nhiệm vụ thành viên Ban Chỉ huy PCTT - TKCN và PTDS tỉnh.
13. Quyết định số 178/QĐ-PCTT ngày 11/8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung phân công nhiệm vụ thành viên Ban Chỉ huy PCTT - TKCN và PTDS tỉnh.
14. Quyết định số 123/QĐ-PCTT ngày 01/6/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung phân công nhiệm vụ thành viên Ban Chỉ huy PCTT - TKCN và PTDS tỉnh.

**CHƯƠNG TRÌNH HỘI NGHỊ TỔNG KẾT**  
**Công tác Phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn năm 2021**  
**và triển khai nhiệm vụ năm 2022**

- **Chủ trì hội nghị:** Phó trưởng ban thường trực
- **Thời gian:** 01 buổi, khai mạc lúc 13 giờ 30 phút ngày 31 tháng 8 năm 2022
- **Địa điểm:** Trụ sở UBND tỉnh.

<b>Thời gian</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Người thực hiện</b>
13 <sup>h</sup> 00' - 13 <sup>h</sup> 30'	Đón tiếp đại biểu và phát tài liệu	Ban tổ chức
13 <sup>h</sup> 30' - 13 <sup>h</sup> 40'	Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu	Đ/c Nguyễn Văn Thương, CVP Sở NN và PTNT
13 <sup>h</sup> 40' - 14 <sup>h</sup> 15'	Báo cáo Tổng kết công tác Phòng, chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn năm 2021 và triển khai nhiệm vụ năm 2022	Đ/c Hồ Đắc Chương, Ủy viên thường trực
14 <sup>h</sup> 15' - 14 <sup>h</sup> 30'	Báo cáo tổng kết tình hình khí tượng thủy văn năm 2021 và nhận định năm 2022	Đài Khí tượng thủy văn tỉnh
14 <sup>h</sup> 30' - 16 <sup>h</sup> 00'	Phát biểu ý kiến của các đại biểu: - Đại diện UBND huyện An Lão; Tuy Phước; TX. Hoài Nhơn và TP. Quy Nhơn; - Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; - Bộ Chỉ huy bộ đội Biên phòng tỉnh và một số cơ quan, đơn vị.	Chủ trì Hội nghị
16 <sup>h</sup> 00' - 16 <sup>h</sup> 15'	Nghỉ giải lao	
16 <sup>h</sup> 15' - 16 <sup>h</sup> 30'	Báo cáo giải trình những vấn đề các đại biểu quan tâm thảo luận tại Hội nghị	Đ/c Trần Văn Phúc, GD Sở NN và PTNT
16 <sup>h</sup> 30' - 17 <sup>h</sup> 00'	Ý kiến kết luận, chỉ đạo	Chủ trì hội nghị
17 <sup>h</sup> 00'	Bế mạc Hội nghị	Ban Tổ chức

*Bình Định, ngày 31 tháng 8 năm 2022*

Số: /BC-BCH-PCTT

Bình Định, ngày tháng 8 năm 2022

## BÁO CÁO

### Tổng kết công tác Phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn năm 2021 và triển khai nhiệm vụ năm 2022

#### PHẦN I

### TỔNG KẾT CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI, TÌM KIẾM CỨU NẠN NĂM 2021

#### I. TÌNH HÌNH THIÊN TAI VÀ THIẾT HẠI

Năm 2021, diễn biến thời tiết đã xuất hiện các loại hình thiên tai tác động trực tiếp đến tỉnh Bình Định gồm nắng nóng, bão, không khí lạnh, mưa chính vụ, mưa muộn, lũ, úng, đặc biệt sạt lở đất. Cụ thể như sau:

1. Về khô hạn: Mưa 8 tháng đầu năm 307 mm, đạt 14% TBNN cả năm. Nguồn nước bị thiếu hụt phải dừng sản xuất lúa Hè Thu 1.548 ha.

2. Về bão, áp thấp, gió mạnh trên biển: 09 cơn bão trên Biển Đông, không có cơn bão nào đổ bộ trực tiếp vào tỉnh ta; nhiều đợt áp thấp nhiệt đới và không khí lạnh gây thiệt hại ngư dân và tàu thuyền. Đến cuối tháng 12/2021, số vụ tàu cá bị nạn trên biển 25 vụ/149 thuyền viên. Trong đó 03 tàu chìm/8 thuyền viên; 03 tàu bị nạn/4 thuyền viên được tàu SAR lai dắt; 19 tàu bị nạn/137 thuyền viên được các tàu bạn lai dắt vào bờ; 01 thuyền viên chết; 6 thuyền viên mất tích.

3. Mưa chính vụ gây lũ lớn: Mưa lớn từ tháng 10 đến tháng 12/2021. Có 5 đợt lũ do mưa lớn. Trong tháng 11 xuất hiện mưa lớn với tổng lượng mưa trung bình tháng 1.147mm, xuất hiện 2 đợt lũ lớn: (i) đợt mưa nửa đầu tháng 11/2021, gây lũ và mực nước sông Kôn tại Bình Nghi dưới mức báo động 2 là 0,40 m; tại Thạnh Hòa dưới mức báo động 3 là 0,18 m; sông Hà Thanh tại Diêu Trì dưới mức báo động 3 là 0,43 m; sông An Lão tại An Hòa mức trên mức báo động 2; nước sông tràn qua đê sông Cạn và sông La Tinh; (ii) đợt mưa nửa cuối tháng 11/2021 gây lũ lớn; đỉnh lũ trên sông Kôn tại Bình Nghi trên báo động 3 là 0,60m; tại Thạnh Hòa trên báo động 3 là 1,44m xấp xỉ đỉnh lũ lịch sử năm 2016. Đồng bằng phía Nam tỉnh ngập sâu trong nước. Lũ lớn làm 04 người chết, 30 nhà sập và 35.564 nhà ngập nước.

4. Mưa muộn gây ngập úng: Hai đợt mưa muộn vào nửa cuối tháng 12, gây lũ xấp xỉ báo động 1; riêng sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa đỉnh lũ xấp xỉ mức báo động 3. Lũ gây ngập 8.731 ha lúa Đông Xuân 2021-2022 vừa sạ xong và 324 ha hoa màu vùng ven sông.



Tổng lượng mưa năm 2.669 mm đạt 122% so TBNN lũy kế. Riêng từ tháng 10-12/2021 mưa 2.029 mm, đạt chiếm 76% tổng lượng mưa năm.

**5. Sạt lở núi:** Mưa lũ gây ra 15 điểm sạt lở núi. Thành phố Quy Nhơn có 04 điểm: đầu đường Nguyễn Tất Thành, khu chung cư Hưng Thịnh, Quốc lộ ID và chân núi Bà Hòa. Huyện Phù Cát có 01 điểm: vùng Núi Cấm, xã Cát Thành. Thị xã Hoài Nhơn có 01 điểm tại đèo Lộ Diêu, xã Hoài Mỹ. Huyện Phù Mỹ có 01 điểm tại xã Mỹ Thọ. Huyện An Lão có 03 điểm sạt lở lớn (01 tại khu dân cư, 02 điểm sạt lở đường giao thông) tại xã An Trung, An Dũng, An Toàn. Huyện Vân Canh có 01 điểm sạt lở trên tuyến đường đi xã Canh Liên. Huyện Hoài Ân có 02 điểm sạt lở lớn: tại thôn Ân Thạnh 1 và thôn Phú Văn, xã Ân Thạnh. Huyện Tây Sơn có 02 điểm sạt lở tại khu vực núi Cây Da, xã Bình Tường và Núi Trang Dài xã Tây Phú.

**6. Thiệt hại:** Thiên tai gây thiệt hại về sản xuất và ảnh hưởng đời sống nhân dân trong tỉnh. Khô hạn, mưa lớn, lũ lụt và sạt lở đất, đá là 4 loại hình thiên tai chính trong năm. UBND tỉnh có văn bản số 87/TTr-UBND ngày 22/8/2021 về đề nghị hỗ trợ gạo cho các hộ gia đình có đất lúa không sản xuất vụ Hè Thu do hạn hán. Thường trực Ban chỉ huy có Báo cáo số 10/BC-BCH-PCTT ngày 29/10/2021 về công tác ứng phó ATNĐ, mưa lớn từ ngày 23/10 đến ngày 27/10/2021. UBND tỉnh có Báo cáo số 204/BC-UBND ngày 02/12/2021 về công tác ứng phó mưa lớn từ ngày 8/11 – 30/11/2021. Về tài sản, thiệt hại ước 343 tỷ đồng.

## **II. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ, KHẮC PHỤC HẬU QUẢ THIÊN TAI**

### **1. Văn bản chỉ đạo điều hành**

Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ huy PCTT-TKCN và PTDS tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành công tác phòng chống thiên tai; trong đó, có các văn bản quan trọng như Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 26/7/2021 về công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2021 trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19; các Quyết định số 1923/QĐ-UBND ngày 12/5/2021 thành lập Ban Chỉ huy PCTT-TKCN và PTDS tỉnh; số 169/QĐ-BCH ngày 29/7/2021 ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ huy; số 172/QĐ-BCH ngày 02/8/2021 phân công nhiệm vụ thành viên Ban Chỉ huy; Quyết định số 4011/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 về việc phân bổ kinh phí hỗ trợ mua sắm vật tư, thiết bị phục vụ công tác phòng chống thiên tai năm 2021, trên địa bàn tỉnh; nguồn kinh phí từ Quỹ phòng chống thiên tai.

Chỉ đạo UBND cấp huyện, cấp xã thành lập Ban Chỉ huy PCTT-TKCN và PTDS cấp huyện, cấp xã và phân công nhiệm vụ các thành viên; tổ chức sơ kết, tổng kết công tác PCTT và TKCN năm 2020, triển khai nhiệm vụ năm 2021 trên địa bàn trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp.

UBND tỉnh ban hành Văn bản số 6462/UBND-KT ngày 13/10/2021 về việc tăng cường công tác phòng, chống thiên tai năm 2021 trên địa bàn tỉnh; trong đó, yêu cầu UBND các huyện, thị xã, thành phố phải tổ chức lập, rà soát

hoàn thiện và phê duyệt Kế hoạch phòng chống thiên tai giai đoạn 2021-2025, lập Phương án ứng phó thiên tai năm 2021.

## 2. Kết quả triển khai

Các sở, ngành, địa phương đã tích cực chuẩn bị lực lượng, phương tiện, vật tư, hậu cần và chủ động triển khai công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả của thiên tai.

### 2.1. Về phòng ngừa

a) Hoạt động phòng ngừa hạn hán: Ngay từ cuối năm 2020 Sở Nông nghiệp và PTNT tổ chức kiểm đếm nguồn nước các hồ chứa, quan trắc lưu lượng, mực nước trên các sông lớn để xây dựng kế hoạch tưới năm 2021. Hàng ngày, cập nhật nguồn nước các hồ chứa lớn. Hàng tuần, cập nhật nguồn nước các hồ chứa vừa và nhỏ; kiểm tra nguồn nước, điều tiết và sử dụng tưới tiết kiệm ngay từ vụ Đông Xuân 2020-2021.

Triển khai đầu tư xây dựng và nâng cấp 05 công trình cấp nước sinh hoạt: tại xã Tây Giang – Tây Thuận, Vĩnh An – Bình Tường, Bình Nghi, (Tây Sơn); xã Phước Quang (Tuy Phước), khu Đông Nam thị xã Hoài Nhơn, Mỹ Đức, Mỹ Phong, Mỹ Chánh, Mỹ Lợi, Mỹ Tài (Phù Mỹ) từng bước đáp ứng nhu cầu nước sạch cho nhân dân.

b) Hoạt động phòng ngừa mưa lũ: Thực hiện Thông tư 02/2021/TT-BNNPTNT ngày 07/6/2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về Hướng dẫn xây dựng kế hoạch Phòng chống thiên tai các cấp ở địa phương; có văn bản hướng dẫn UBND cấp huyện tổ chức xây dựng Kế hoạch phòng chống thiên tai giai đoạn 2021–2025. Có 09/11 địa phương đã phê duyệt Kế hoạch và tổ chức thực hiện; 02 địa phương chưa xây dựng Kế hoạch là huyện Vĩnh Thạnh và thị xã An Nhơn (đến 28/8/2022, 11/11 địa phương đã phê duyệt Kế hoạch phòng chống thiên tai giai đoạn 2021–2025 và tổ chức thực hiện).

Phương án ứng phó thiên tai năm 2021 cấp tỉnh được phê duyệt tại Quyết định số 4172/QĐ-UBND ngày 14/10/2021 của UBND tỉnh. Phương án ứng phó thiên tai cấp huyện được cập nhật và phê duyệt trước ngày 30/9/2021 trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19. Các Phương án ứng phó đã hỗ trợ Ban chỉ huy PCTT – TKCN và PTDS các cấp chủ động điều hành, ra quyết định cho công tác ứng phó với các đợt mưa lũ lớn, sạt lở đất trong tháng 10, 11 vừa qua.

Tiếp tục triển khai công tác thu quỹ PCTT, đến cuối năm 2021 thu được 14,46 tỷ đồng. Thực hiện chi hỗ trợ công tác chuẩn bị phòng, chống thiên tai là 14,37 tỷ đồng. Số dư quỹ 32,676 tỷ đồng (đến 22/7/2022).

Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Bình Định đã dành nhiều thời lượng để tuyên truyền về công tác PCTT và TKCN. Phát sóng Tài liệu hướng dẫn các biện pháp phòng, tránh, bão, lũ quét, sạt lở đất; cách chằng chống nhà cửa, neo đậu tàu thuyền; tuyên truyền về Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều trong chuyên mục “Phổ biến văn bản pháp luật”. Phối hợp Đài Trung ương, Đài Khu vực đưa tin về công tác

phòng, chống thiên tai trên các vùng, miền cả nước.

Triển khai các hoạt động thiết thực hưởng ứng Tuần lễ kỷ niệm 75 năm “Ngày truyền thống phòng chống thiên tai của Việt Nam” 22/5/1946 – 22/5/2021; kỷ niệm 32 năm ngày Quốc tế Giảm nhẹ rủi ro thiên tai 13/10/1989 – 13/10/2021. Với nội dung chủ yếu: (i) Tuyên truyền về “Ngày truyền thống phòng chống thiên tai của Việt Nam”; (ii) Triển khai tuyên truyền, nâng cao nhận thức về thiên tai cho người dân và học sinh với các hình thức phù hợp tình hình dịch bệnh Covid-19; (iii) Trao tặng 1.800 bộ áo phao cứu sinh đa năng cho ngư dân và lực lượng Biên phòng của TP. Quy Nhơn, huyện Phù Cát, Phù Mỹ và thị xã Hoài Nhơn; tặng 150 suất quà, 10 bộ máy vi tính và 1.000 áo phao cho học sinh và người nghèo thuộc huyện Hoài Ân. Xây dựng kế hoạch hoạt động nhà trường gắn với công tác phòng chống thiên tai. Tài liệu giáo dục kỹ năng PCTT do Hội Chữ thập đỏ tỉnh biên soạn được triển khai trong trường học. Giáo viên và học sinh được phổ biến kiến thức về phòng, chống thiên tai, biến đổi khí hậu. Kết hợp tuyên truyền kiến thức PCTT cho gia đình học sinh. Tăng cường quản lý, giáo dục học sinh không được chổng sồng, vớt củi; không đi qua những nơi nước chảy xiết khi mưa lũ.

Tổ chức lồng ghép nội dung phòng chống thiên tai vào Quy hoạch tỉnh Bình Định giai đoạn 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên cơ sở ý kiến tham gia của các sở, ban, ngành liên quan, UBND cấp huyện và hướng dẫn của Trung ương.

Tổ chức kiểm tra, vận hành 69 trạm quan trắc tự động mưa, 34 trạm quan trắc tự động mực nước. Số liệu quan trắc lượng mưa, mực nước tự động hiển thị trực tuyến trên website của Văn phòng thường trực <https://pcttbinhding.gov.vn>, dữ liệu này xem được trên điện thoại thông minh; thiết lập zalo phòng chống thiên tai Bình Định, zalo nhóm tư vấn sông Côn-Hà Thanh phục vụ công tác ứng phó.

Sửa chữa, nâng cấp 04 hồ chứa nước: Cây Me, Hồ Trạch, Suối Mây và Đòng Đèo 2. Lắp đặt 07 thiết bị đo mưa, mực nước cho các hồ thuộc dự án WB8. Sửa chữa, kiên cố hơn 15 km đê, kè phòng, chống sạt lở bờ sông. Đầu tư, nâng cấp các khu tái định cư tại: xã Nhơn Hải, thành phố Quy Nhơn (giai đoạn 2); thôn Vinh Quang, huyện Tuy Phước; tại Núi Gành, xã Cát Minh, huyện Phù Cát. Xây dựng 06 trường PTTH kết hợp làm nơi tránh trú khi bão, lũ;

Đầu tư, nâng cấp một số tuyến đường: tuyến ĐT.629 (Hoài Ân-An Lão); tuyến đường Diêm Tiêu-Kim Sơn; tuyến đường QL.19B từ Km38+200-Km58+100; tuyến đường ĐT.632, từ Km0+00-Km7+10.

Xây dựng mở rộng khẩu độ các cầu: Bến Muồng tại Km5+850, Cầu Đốc Tiền Km22+500, Cầu xóm Vạn 27+500 thuộc tuyến ĐT.629; Cầu Kiệm tại Km25+350 tuyến ĐT.632; Cầu Bến Vách Km14+70 tuyến ĐT.630 đảm bảo an toàn giao thông kết hợp phòng, chống thiên tai.

Về khắc phục cơ sở hạ tầng bị thiệt hại do bão, mưa lũ năm 2020: Tổ chức tu bổ 26 danh mục công trình tổng mức đầu tư 260,232 tỷ đồng; trong đó vốn

Trung ương đã bố trí 165,36 tỷ đồng cho (i) khắc phục sạt lở bờ sông An Lão, La Tinh, sông Côn; (ii) khắc phục cấp bách cơ sở hạ tầng hư hỏng nặng tại các huyện, thị xã; (iii) xây dựng cấp bách kè chống sạt lở đằm Đê Gi; (iv) khắc phục cấp bách công trình giao thông. Đến nay 26 hạng mục công trình đã hoàn thành, qua thử thách thiên tai năm 2021. Hỗ trợ khắc phục thiệt hại về nông nghiệp do thiên tai 6,872 tỷ đồng.

## 2.2. Về ứng phó

a) Ứng phó hạn hán: Quản lý chặt chẽ nguồn nước và điều tiết tưới tiết kiệm. Tổ chức quản lý, vận hành hệ thống Đê Đông không để xâm nhập mặn. Đến ngày 15/5/2021 lượng nước trữ trong các hồ chứa còn 355/590 triệu m<sup>3</sup>, đạt 60% dung tích thiết kế. Trước tình hình nguồn nước tưới thiếu hụt, chủ động không tổ chức gieo trồng vụ Hè Thu 1.548 ha nhằm giảm thiệt hại.

b) Ứng phó với áp thấp nhiệt đới, mưa lũ, sạt lở đất:

- Với ATNĐ từ ngày 23/10 - 27/10: Chỉ đạo UBND các địa phương, các sở, ban, ngành triển khai thực hiện các Công điện của Thủ tướng Chính phủ, Tổng cục Thủy lợi (số 1426/CĐ-TTg ngày 25/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc chủ động ứng phó áp thấp nhiệt đới có khả năng mạnh lên thành bão và khắc phục hậu quả mưa lũ tại các tỉnh miền Trung; Công điện số 1924/CĐ-TCTL-QLCT ngày 21/10/2021 của Tổng cục Thủy lợi về tăng cường các giải pháp bảo đảm an toàn công trình thủy lợi để phòng ảnh hưởng mưa lớn), ban hành Công điện số 16/CĐ-PCTT hồi 10 giờ 30 phút ngày 25/10/2021 chủ động ứng phó với ATNĐ mạnh lên thành bão, mưa lớn diện rộng trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp trong tỉnh.

Văn phòng Ban Chỉ huy PCTT và TKCN các cấp, sở, ngành duy trì trực ban 24/24 giờ, kịp thời tiếp nhận và truyền đạt thông tin chỉ đạo ứng phó ATNĐ, mưa lũ; tổng hợp tình hình phục vụ công tác chỉ đạo.

Bộ đội Biên phòng tỉnh thông báo 447 tàu/3.554 thuyền viên hoạt động trên biển biết ATNĐ để di chuyển, phòng tránh. Hướng dẫn 02 tàu cá (khoảng 20 thuyền viên) đang nằm trên đường đi của ATNĐ về nơi tránh, trú an toàn.

- Với mưa lớn, lũ lụt từ ngày 08/11 - 18/11: Chỉ đạo UBND các địa phương, các sở, ban, ngành thực hiện các Công điện của Văn phòng Thường trực Ban Chỉ đạo, Tổng cục Thủy lợi (số 21/CĐ-VPTT ngày 08/11/2021, số 22/CĐ-VPTT ngày 15/11/2021 của Văn phòng Thường trực Ban Chỉ đạo – Văn phòng Ủy ban Quốc gia; Công điện số 2056/CĐ-TCTL-QLCT ngày 09/11/2021 của Tổng cục Thủy lợi về khẩn trương tăng cường các giải pháp đảm bảo an toàn công trình thủy lợi, phòng, chống ngập lụt, đề phòng ảnh hưởng của mưa lớn khu vực Trung Bộ và Tây Nguyên), ban hành Công điện số 17/CĐ-PCTT ngày 09/11/2021 của Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai tỉnh về chủ động ứng phó với diễn biến mưa, lũ và thời tiết nguy hiểm trên biển trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19; Văn bản số 12/BCH-PCTT ngày 08/11/2021 về ứng phó với đợt lũ từ ngày 08/11 - 11/11.

Lượng mưa từ ngày 08/11 đến ngày 18/11 bình quân 650 mm và phổ biến toàn tỉnh, tâm mưa tập trung vùng Phù Cát, Phù Mỹ, Hoài Ân và An Lão. Đỉnh lũ các sông lớn mức báo động 2 và báo động 3. Từ ngày 14/11 - 16/11 Bí thư Tỉnh ủy, lãnh đạo UBND tỉnh và lãnh đạo các sở, ban, ngành trực tiếp kiểm tra, chỉ đạo khắc phục sạt lở đất, ngập úng tại các địa phương. Ngày 17/11 Đoàn công tác của Ban Chỉ đạo Quốc gia về phòng chống thiên tai trực tiếp kiểm tra công tác ứng phó thiên tai, tình hình thiệt hại trên địa bàn tỉnh.

Lực lượng vũ trang tỉnh và chính quyền địa phương sơ tán 711 hộ/2.156 người dân bị ảnh hưởng sạt lở đất, ngập lũ đến nơi an toàn. Trong đó sơ tán tập trung cho 36 hộ dân tại Núi Gành, xã Cát Minh; 30 hộ dân vùng Núi Cẩm, xã Cát Thành; 76 hộ dân phường Nhơn Phú, Bùi Thị Xuân và Đống Đa TP. Quy Nhơn. Huy động hơn 1.790 cán bộ, chiến sĩ cùng nhiều phương tiện, trang thiết bị di chuyển người dân về nơi trú, tránh an toàn.

- *Về mưa lớn, ngập lũ từ ngày 27/11- 30/11*: Chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện các Công điện của Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Quốc gia (số 23/CĐ-VPTT ngày 26/11, số 24/CĐ-QG ngày 30/11 của Ban Chỉ đạo; số 1659/CĐ-TTg ngày 30/11 của Thủ tướng Chính phủ về tập trung ứng phó và khắc phục hậu quả mưa lũ, sạt lở đất), ban hành Công điện số 18/CĐ-PCTT ngày 26/11 về chủ động ứng phó với diễn biến mưa, lũ và thời tiết nguy hiểm trên biển; các Văn bản số 7595/UBND-KT ngày 30/11/2021, Văn bản số 7634/UBND-KT ngày 01/12/2021 về vận hành điều tiết hồ chứa Định Bình, Núi Một, Thuận Ninh giảm lũ vùng hạ du ngày 27/11- 30/11/2022.

Lượng mưa từ ngày 27/11 - 30/11 bình quân 428mm. Mưa lớn tập trung phía Nam tỉnh. Đỉnh lũ các sông lớn mức báo động 3 và trên báo động 3. Sông Côn tại trạm Thanh Hòa, đỉnh lũ đạt 9.44 m trên báo động 3 là 1,44 m. Trên sông Hà Thanh tại Diêu Trì đỉnh lũ mức 6.16 m trên báo động 3 là 0,66m. Có 52 xã /31.378 nhà dân bị ngập nước, chủ yếu thuộc huyện Tuy Phước, Phù Cát, thị xã An Nhơn và TP. Quy Nhơn. Ngày 30/11 Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh và lãnh đạo các sở, ngành tiếp tục kiểm tra, chỉ đạo phòng chống mưa lũ tại các địa phương.

- *Công tác cứu nạn trên biển*: Chỉ đạo Bộ chỉ huy bộ đội Biên phòng tỉnh phối hợp với Trung tâm TKCN Hàng hải khu vực 2, 3; Hải quân vùng 2, 3, 4; Cảnh Sát biển vùng 2, 3 kiểm tra, xử lý 67 vụ/36 phương tiện/188 thuyền viên bị nạn trên biển. Điều động 25 lượt canô, xuồng/152 cán bộ, chiến sĩ ứng cứu ngư dân bị đuối nước. Huy động 09 tàu cá ngư dân và 03 tàu hàng ứng cứu 21 thuyền viên trên các tàu cá bị chìm.

- *Công tác ứng phó ATNĐ và bão trên biển*: Tổ chức kiểm đếm 11.650 lượt tàu cá/85.740 thuyền viên, thông báo diễn biến ATNĐ để phòng, tránh; sắp xếp 6.858 lượt tàu thuyền neo đậu tại các cảng cá; sắp xếp 110 lượt tàu hàng neo đậu trú, tránh ATNĐ tại cảng Quy Nhơn; hướng dẫn giăng buộc 680 lồng bè nuôi trồng thủy sản của nhân dân không để nước biển cuốn trôi.

Các tàu cá có chiều dài từ 15m trở lên được gắn thiết bị giám sát hành trình

và được theo dõi trực tuyến trên điện thoại thông minh; khi có bão hoặc áp thấp trên biển, các tàu được cung cấp thông tin về đường đi, độ lớn để biết và thoát ra vùng nguy hiểm. Tàu cá hoạt động trên biển được quản lý và kiểm soát chặt chẽ, hạn chế được thiệt hại khi có thiên tai.

- *Công tác ứng phó với mưa lũ, ngập lụt, sạt lở núi*: Điều động 440 lượt chiến sĩ sơ tán 824 hộ/2.836 người dân vùng ngập lụt đến nơi an toàn; giúp đỡ dân chằng chống 438 ngôi nhà; phối hợp với chính quyền địa phương cấp phát mì tôm, lương khô, nước uống và nhu yếu phẩm cho nhân dân vùng ngập lũ.

c) Về khắc phục hậu quả của áp thấp nhiệt đới, mưa lớn, ngập lũ

Tổ chức chỗ ở tạm cho 30 hộ gia đình có nhà bị sập, hư hỏng nặng do mưa lũ. Thăm hỏi và giúp đỡ 4 hộ gia đình có người chết. Huy động nhân lực tại chỗ khắc phục sa bồi, thủy phá; thu dọn đất đá sạt lở; tu bổ giao thông nông thôn, nạo vét kênh mương. Hỗ trợ 900 triệu đồng cho 30 hộ gia đình xây cất lại nhà ở.

Tổ chức cấp phát lương thực, hàng hóa, nhu yếu phẩm cho người dân. Nhiều tổ chức từ thiện, đoàn thể, nhà hảo tâm tặng quà, tiền, hàng cho nhân dân bị ngập lũ, sạt lở đất trị giá hàng trăm triệu đồng. Thường trực Ban chỉ huy rà soát, tổng hợp nhu cầu hỗ trợ gạo cứu đói cho các địa phương; tham mưu UBND tỉnh có văn bản đề nghị Chính phủ hỗ trợ kinh phí khắc phục cơ sở hạ tầng bị hư hỏng. Thủ tướng Chính phủ có Quyết định số 226/QĐ-TTg ngày 31/12/2021 về việc hỗ trợ khẩn cấp khắc phục hậu quả thiên tai năm 2021; số 122/QĐ-TTg ngày 21/01/2022 về việc xuất cấp gạo từ nguồn dự trữ quốc gia cho các tỉnh Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên. Tổ chức cấp phát 1.618,7 tấn gạo cứu đói cho dân trước Tết Nhâm Dần; phân bổ 150 tỷ đồng từ ngân sách của Chính phủ hỗ trợ khắc phục thiệt hại thiên tai: (i) Kè, đê sông An Lão, La Tinh, sông Kôn; (ii) kênh tiêu 3 huyện, kênh tưới Văn Phong; (iii) cầu Đại Hàn huyện Tuy Phước, cầu Ngô La huyện Vân Canh; (iv) cơ sở hạ tầng vùng núi Cẩm, huyện Phù Cát; (v) giao thông, cấp nước sinh hoạt huyện An Lão, Vĩnh Thạnh, Vân Canh.

Tổ chức hỗ trợ khắc phục thiệt hại về nông nghiệp để khôi phục sản xuất bằng nguồn ngân sách là 12.532,411 triệu đồng. Trong đó, Ngân sách Trung ương hỗ trợ (70%) là 8.772,687 triệu đồng; ngân sách địa phương đảm bảo (30%) là 3.759,724 triệu đồng.

### **III. ĐÁNH GIÁ VỀ CÔNG TÁC PCTT VÀ TKCN NĂM 2021**

#### **1. Ưu điểm**

Chính phủ và các bộ, ngành Trung ương đã chỉ đạo kịp thời về công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai; ban hành kịp thời các Nghị định, Nghị quyết, Chỉ thị, Công điện và các văn bản chỉ đạo phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai; đặc biệt Quyết định số 379/QĐ-TTg ngày 17/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược Quốc gia phòng, chống thiên tai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh, Ban Chỉ huy PCTT-TKCN và PTDS tỉnh ban hành các văn

bản chỉ đạo kiên quyết; tổ chức kiểm tra, xử lý kịp thời các tình huống xảy ra thiên tai (bão, áp thấp trên biển; hạn hán; ngập lụt; sạt lở núi); bố trí và huy động nguồn lực để chủ động phòng ngừa và ứng phó thiên tai.

Nhân dân trong tỉnh đã quen tiếp xúc và biết cách ứng phó với các loại hình thiên tai thường xuyên xảy ra (bão, áp thấp, gió mạnh, mưa, lũ, ngập lụt); biết sử dụng điện thoại thông minh, tiếp cận nhanh các thông tin về thiên tai do các phương tiện thông tin và Văn phòng thường trực về Phòng chống thiên tai tỉnh cung cấp để ứng phó kịp thời.

Chủ động triển khai giải pháp phòng ngừa hạn họt lý cho sản xuất nông nghiệp; triển khai xây dựng, nâng cấp các công trình cấp nước sạch tập trung đối với những vùng thiếu nước. Về phòng ngừa áp thấp, bão, mưa lũ, UBND tỉnh quyết định hỗ trợ kinh phí cho các huyện chủ động mua sắm vật tư, trang thiết bị phục vụ ứng phó thiên tai bằng nguồn Quỹ phòng chống thiên tai; UBND các cấp, các ngành rà soát, củng cố lực lượng xung kích phòng chống thiên tai. Tổ chức kiểm tra, đẩy nhanh tiến độ thi công, vượt lũ an toàn các công trình xây dựng; các sở, ngành, địa phương chủ động xây dựng phương án ứng phó thiên tai trong điều kiện COVID; tổ tư vấn vận hành liên hồ chứa sông Kôn-Hà Thanh chủ động triển khai các phương án phòng ngừa, tổ chức ứng phó điều tiết hợp lý; Ban 7 xây dựng phương án vận hành tạm thời điều tiết hồ Đồng Mít, giảm lũ có hiệu quả vùng ven sông An Lão thuộc huyện Hoài Ân và thị xã Hoài Nhơn.

Khi có thiên tai, Trưởng ban Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai – Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự tỉnh tổ chức họp khẩn cấp, triển khai có hiệu quả các phương án ứng phó thiên tai đã được phê duyệt. Tổ chức các tổ công tác chỉ đạo các địa phương ứng phó; huy động lực lượng, phương tiện và hậu cần đáp ứng cho nhu cầu ứng phó.

Về công tác khắc phục hậu quả, chỉ đạo kịp thời cứu trợ thực phẩm, nước uống, gạo, hàng hóa sớm ổn định đời sống người dân. Triển khai khắc phục giao thông nông thôn, kênh mương và nước sạch khôi phục sản xuất; khắc phục sạt lở tại các trục giao thông chính, thu dọn đất đá, vệ sinh môi trường các khu dân cư bị sạt lở núi, tổ chức di dời dân trở lại nhà. Kịp thời đề nghị Trung ương hỗ trợ gạo; hỗ trợ kinh phí khắc phục khẩn cấp đê kè, cầu, đường giao thông, sạt lở núi, công trình nước sạch.

## **2. Tồn tại**

### **2.1. Về công tác phòng ngừa, ứng phó với khô hạn**

Mặc dù triển khai đồng bộ các giải pháp phòng, chống hạn nhưng vẫn còn một số tồn tại: Công trình cấp nước sạch thi công chậm hoàn thành, chậm đưa vào sử dụng<sup>1</sup>; một số công trình cấp nước hoàn thành nhưng chậm mở mạng và đầu nối đến hộ gia đình, nhiều công trình cấp nước tự chảy miền núi bị khô nước.

<sup>1</sup> cấp nước sạch xã Bình Nghi, xã Mỹ Chánh, xã Mỹ Lợi



## 2.2. Về công tác phòng ngừa, ứng phó, chống mưa lũ, bão

### a) Công tác phòng ngừa:

Kế hoạch phòng chống thiên tai giai đoạn 2021-2025 và phương án ứng phó thiên tai năm 2021 của các địa phương chưa được quan tâm xây dựng cho phù hợp với thực tế với địa phương như chưa xác định cụ thể danh sách số hộ phải sơ tán xen ghép, sơ tán tập trung với từng loại hình thiên tai, cấp độ rủi ro thiên tai. Khi có thiên tai xảy ra đúng loại hình, đúng cấp độ rủi ro thì phương án ứng phó không áp dụng được.

Lực lượng quản lý dê nhân dân, lực lượng xung kích về phòng chống thiên tai tại các xã đã được cấp có thẩm quyền thành lập nhưng sự tham gia xử lý giờ đầu, phối hợp trong việc phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai của lực lượng xung kích vẫn còn rất mờ nhạt.

Nhiều nhà dân lấn chiếm dòng chảy, lấn chiếm công trình thoát lũ, xây cất nhà trên đê còn phổ biến và vẫn chưa có biện pháp giải quyết triệt để; dòng chảy trên các sông, trục tiêu còn tắc nghẽn do bèo, rác thải, xà bần. Không tháo dỡ đường công vụ thi công cầu, đường gây cản trở thoát lũ tại các đường QL1A, QL19, QL19 mới. Các trục thoát lũ bị thu hẹp tại sông Dinh, thượng hạ lưu cầu số 4 Hà Thanh, TP. Quy Nhơn; cầu Thiện Chánh ở Hoài Nhơn, cầu Phú Đa trên sông Gò Chàm (An Nhơn-Tuy Phước) làm gia tăng thời gian ngập lụt và chiều sâu ngập...

Có 12 điểm sạt lở đất nguy cơ cao theo báo cáo số 112/BC-BCH của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh ngày 15/01/2021 đến nay chính quyền địa phương vẫn chưa có biện pháp giải quyết như khu vực núi Một, Hóc Bà Bép (Quy Nhơn) hoặc triển khai rất chậm như Núi Gành Cát Minh. Năm 2021 xảy ra sạt lở một số điểm ngoài dự báo thì đến nay cũng chưa khắc phục như điểm sạt lở đường Nguyễn Tất Thành, sạt lở Núi Cẩm Cát Thành,...

b) Công tác dự báo năm 2021: Các bản tin nhận định, dự báo, cảnh báo sớm thời tiết nguy hiểm mưa lớn, lũ, lũ quét, bão, áp thấp nhiệt đới, gió mạnh trên biển; các bản tin định lượng mưa các đợt mưa lớn trước thời điểm xảy ra từ 24 - 48 giờ khá chính xác. Tuy nhiên, lượng mưa thực tế từ ngày 08/11 đến ngày 18/11; ngày 27/11 đến ngày 30/11 ở phía Nam tỉnh lớn hơn nhiều so với dự báo. Dự báo đợt mưa muộn từ ngày 26/12 - 28/12 không chính xác; công tác vận hành điều tiết nước các hồ chứa, đập dâng trên sông rất bị động gây ngập lúa vừa sạ.

Dự báo về nguy cơ sạt lở đất với phạm vi quá rộng, không đủ cơ sở để xử lý thông tin và tham mưu văn bản cảnh báo và ứng phó.

### c) Công tác ứng phó:

Ứng phó gió mạnh, bão trên biển: Việc thông báo cho thuyền trưởng các tàu cá, chủ tàu là thường xuyên và liên tục thông qua các kênh thông tin (Đài thông tin duyên hải Quy Nhơn, thiết bị giám sát hành trình mạng Vinafone) và nhưng các thuyền trưởng tàu cá vẫn còn chủ quan, có khi không chấp hành.

Số liệu báo cáo hàng ngày về tàu cá trong các đợt thiên tai giữa Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh và số liệu giám sát của Chi cục Thủy sản, Tổng cục Thủy sản không trùng nhau về số hiệu tàu và số lượng tàu, khó khăn cho công tác điều hành.

Ứng phó lũ lụt trên đất liền: Các hồ lớn (Định Bình, Núi Một, Thuận Ninh, Hội Sơn, Đồng Mít) đã được hạ trước mực nước hồ để đón lũ, đồng thời UBND tỉnh đồng ý giữ mực nước các hồ lớn ở mực nước lũ thiết kế giảm lũ cho hạ lưu, tình trạng ngập lụt xảy ra trên diện rộng<sup>2</sup>. vẫn còn xảy ra hai trường hợp đuối nước do chủ quan<sup>3</sup>.

#### d) Công tác khắc phục hậu quả:

Báo cáo thiệt hại cho mỗi đợt thiên tai thường rất chậm so với thời gian yêu cầu báo cáo của Ban Chỉ đạo Quốc gia về phòng chống thiên tai, số liệu ít chính xác.

Công tác kiểm tra, đề xuất phân bổ kinh phí hỗ trợ cho 30 gia đình có nhà sập, hư hỏng nặng còn chậm.

Triển khai khắc phục khẩn cấp cơ sở hạ tầng còn nhiều vướng mắc về thủ tục, chậm triển khai thi công. Một số công trình đến nay vẫn chưa tổ chức thi công.

### 3. Bài học kinh nghiệm

#### 3.1. Về phòng ngừa, ứng phó hạn hán

Tuyên truyền sâu rộng và vận động nhân dân tham gia công tác phòng, chống khô hạn. Tiếp tục chuyển đổi đất trồng lúa sang cây trồng cạn hợp lý. Quản lý chặt chẽ nguồn nước, điều tiết nước tưới hợp lý; bảo trì máy bơm, trạm bơm, lắp đặt các trạm bơm đã chiến kịp thời. Có giải pháp triển khai xây dựng công trình cấp nước sạch miền núi bền vững; tiếp tục thực hiện kế hoạch kiên cố hoá kênh mương trong tỉnh.

#### 3.2. Về phòng ngừa, ứng phó với bão, mưa lũ

Đẩy mạnh công tác thông tin, giáo dục, truyền thông về phòng, chống giảm nhẹ thiên tai. Tổ chức đào tạo, tập huấn, diễn tập phòng chống thiên tai các cấp, các ngành. Xây dựng, cập nhật kế hoạch phòng chống thiên tai giai đoạn 2021 - 2025 các cấp; rà soát phương án ứng phó thiên tai các cấp, các công trình và triển khai thực hiện càng sát với thực tế càng tốt.

Tăng cường năng lực dự báo, chính xác vùng mưa lớn, lượng mưa từng đợt để chủ động ứng phó; vận hành điều tiết hồ chứa, liên hồ chứa hiệu quả.

Đội xung kích PCTT cấp xã cần bảo đảm phương tiện, trang thiết bị phục vụ khi có mưa lũ, bão và sạt lở đất, phải là đội cơ động, thường trực hỗ trợ tích cực cho Ban Chỉ huy PCTT-TKCN và PTDS cấp xã.

Các hạ tầng thoát lũ, tiêu úng được quan tâm đầu tư, bảo đảm thông thoáng thì

<sup>2</sup> Năm 2021, mực nước lớn nhất tại Thạnh Hòa +9.48, vượt báo động 3 là 1,48m; tại Diêu Trì +6.16, cao hơn báo động 3 là 0,66m.

<sup>3</sup> Thiên tai năm 2021 có 4 người chết, trong đó có 2 người đuối nước.

ở đó thoát lũ tốt, tiêu úng tốt, đáp ứng yêu cầu giảm chiều sâu ngập, thời gian ngập.

### 3.3. Về công tác khắc phục hậu quả

Tổ chức hỗ trợ người dân sau mưa lũ. Kiểm tra ngay nhà sập, hư hỏng nặng; sớm đề xuất nguồn kinh phí hỗ trợ xây cất lại nhà ở cho dân. Tổ chức kiểm tra cơ sở hạ tầng bị hư hỏng và đề xuất đầu tư.

Ưu tiên kiểm tra và hỗ trợ ngay nhà sập, nhà hư hỏng nặng để người dân xây cất lại đón tết cổ truyền.

Đề xuất danh mục thiệt hại và đề nghị hỗ trợ kinh phí khắc phục phải cụ thể (vị trí, hình ảnh thiệt hại), đáp ứng tiêu chí khắc phục thiệt hại sau thiên tai.

## **PHẦN II**

### **NHIỆM VỤ CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI, TÌM KIẾM CỨU NẠN NĂM 2022**

#### **I. TÌNH HÌNH NGUỒN NƯỚC VÀ NHẬN ĐỊNH THỜI TIẾT**

##### **1. Tình hình nguồn nước**

Từ đầu năm đến nay (25/8/2022), lượng mưa trung bình đạt 684 mm, bằng 117% TBNN lũy kế (583 mm). Toàn tỉnh có 163 hồ chứa có dung tích từ 50 ngàn m<sup>3</sup> trở lên, đến thời điểm báo cáo dung tích là 190/592 triệu m<sup>3</sup> đạt 31,1% dung tích thiết kế và bằng 190% cùng kỳ năm 2021, hiện có 02 hồ đầy nước, 09 hồ cạn nước.

Lúa vụ Đông Xuân năm 2021 - 2022 đã thu hoạch được 47.604 ha, đạt 100%. Diện tích lúa vụ Hè Thu là 42.649 ha/41.805 ha, đạt 102% kế hoạch; đã thu hoạch được 34.815 ha, đạt 81,6% diện tích thực hiện. Lúa vụ mùa 2022 đã gieo sạ 3.793 ha/6.078 ha, đạt 62,4% so với kế hoạch. Nguồn nước các hồ chứa đảm bảo tưới và được điều tiết theo tình hình thời tiết.

##### **2. Tình hình thời tiết đầu năm đến nay**

Cuối năm 2021 do ảnh hưởng của không khí lạnh trong tỉnh có đợt mưa lớn diện rộng, lượng mưa bình quân 159mm, gây lũ muện xấp xỉ BĐ1; riêng vùng hạ du sông Kôn đỉnh lũ mức BĐ3 là bất thường. Lũ lụt làm ngập úng, hư hỏng 8.731,5 ha lúa sạ vụ Đông Xuân và 324 ha hoa màu. Xuất hiện sạt lở núi Trang Dài thuộc thôn Phú Lâm, xã Tây Phú, Tây Sơn với khối lượng đất đá khoảng 2.000m<sup>3</sup>.

Đặc biệt mưa lớn trái mùa, gió lốc ven bờ cuối tháng 3/2022 vừa qua là thời tiết bất thường. Mưa lớn phổ biến từ 210 mm – 290 mm, gây lũ lụt mức BĐ1 toàn tỉnh; riêng vùng hạ du sông Kôn đỉnh lũ mức BĐ2. Ngập úng vùng đồng bằng từ ngày 30/3 – 10/4/2022. Vùng biển ngoài khơi và ven bờ, gió Đông Bắc cấp 6–7, giật cấp 8–9, sóng biển cao 4–6m. Thời tiết nguy hiểm bất thường gây ra thiệt hại: 13.880 ha lúa chín vụ Đông Xuân bị đổ ngã và hư hỏng; 696 ha lúa sạ vụ Hè và 2.468 ha hoa màu bị ngập úng; một số cơ sở hạ tầng về thủy lợi,

giao thông bị sạt lở. Trên biển do gió lốc và sóng cao 91 tàu cá, phương tiện không kịp di chuyển trú, tránh bị vỡ, chìm. Thiệt hại khoảng 43,276 tỷ đồng.

### **3. Nhận định xu thế thời tiết từ tháng 9/2022 đến tháng 02/2023**

*Hiện tượng ENSO:* Dự báo ENSO có khả năng tiếp tục duy trì ở trạng thái La Nina từ nay đến hết năm 2022 với xác suất khoảng 60-65% và khả năng còn kéo dài sang các tháng đầu năm 2023.

*Bão, áp thấp nhiệt đới (ATNĐ) và các hiện tượng thời tiết nguy hiểm:* Từ nay đến tháng 02 năm 2023, dự báo trên khu vực Biển Đông có khoảng 08-10 cơn bão và ATNĐ, trong đó có khả năng ảnh hưởng trực tiếp đến đất liền nước ta khoảng từ 03-05 cơn. Đề phòng xảy ra bão có hướng di chuyển phức tạp và mưa lớn dồn dập tại khu vực miền Trung trong các tháng cuối năm 2022. Không loại trừ khả năng tháng 01/2023 vẫn còn xuất hiện XTNĐ trên khu vực Nam Biển Đông; trong đó khu vực Bình Định chịu ảnh hưởng trực tiếp hoặc gián tiếp 1-2 cơn. Đề phòng xảy ra bão dồn dập trong các tháng cuối năm 2022.

*Nhiệt độ và nắng nóng:* Nhiệt độ trung bình tháng 9-10/2022 ở mức cao hơn TBNN khoảng 0,5°C (Nhiệt độ TBNN từ tháng 9-10: 26.7 – 28.00C). Nhiệt độ trung bình tháng 11-12/2022 phổ biến thấp hơn TBNN khoảng 0,5-1,0°C (Nhiệt độ TBNN từ tháng 9-10: 23.9 – 24.80C). Nhiệt độ trung bình tháng 01-02/2023 nhiệt độ ở mức xấp xỉ TBNN cùng thời kỳ (Nhiệt độ TBNN từ tháng 9-10: 22.8 – 23.90C). Nhiệt độ cao nhất từ 34 - 36°C, (xảy ra trong tháng 9/2022), nhiệt độ thấp nhất từ 17 - 19°C, (xảy ra trong tháng 1-2/2023).

*Tình hình mưa:* Từ tháng 10-11/2022, khu vực Bình Định dự báo lượng mưa cao hơn TBNN, cảnh báo nguy cơ cao xảy ra mưa lớn dồn dập. Tháng 9/2022, TLM phổ biến xấp xỉ so với TBNN với xác suất khoảng 60-70% (Lượng mưa TBNN tháng 9 : vùng đồng bằng từ 200 – 270mm, vùng núi phía bắc tỉnh 320mm). Tháng 10/2022, TLM phổ biến cao hơn từ 20-50% với xác suất khoảng 80-90% (Lượng mưa TBNN tháng 10 từ 450 - 600mm, riêng vùng núi phía bắc tỉnh 700mm). Tháng 11/2022, TLM phổ biến cao hơn từ 30-50%, có nơi trên 50% so với TBNN cùng thời kỳ với xác suất khoảng 80-90% (Lượng mưa TBNN tháng 11 từ 450 – 580mm, riêng vùng núi phía bắc tỉnh 780mm). Tháng 12/2022, TLM phổ biến cao hơn từ 15-30% với xác suất khoảng 60-70% (Lượng mưa TBNN tháng 12 từ 150 – 230mm, riêng vùng núi 390mm).

Tháng 01/2023, TLM ở mức thấp hơn so với TBNN từ 10-30% với xác suất khoảng 60-70% (Lượng mưa TBNN tháng 01 từ 40 – 70mm, riêng vùng núi phía bắc tỉnh 130mm). Tháng 02/2023, phổ biến cao hơn từ 10-20% so với TBNN cùng thời kỳ với xác suất khoảng 60-70% (Lượng mưa TBNN tháng 02 từ 10 – 30mm, riêng vùng núi phía bắc tỉnh 50mm).

*Thủy văn:* Từ tháng 9 đến tháng 12/2022 mực nước các sông dao động và khả năng xuất hiện 2- 3 đợt lũ lớn; đỉnh lũ cao nhất ở mức báo động 2 -3, có nơi trên báo động 3. Tháng 01 đến tháng 02/2023 mực nước các sông có xu thế giảm. Mực nước bình quân các tháng trên sông An Lão tại An Hòa cao hơn đến

xấp xỉ TBNN cùng kỳ; sông Kôn thấp hơn TBNN cùng kỳ, riêng tại Vĩnh Sơn từ tháng 10 đến tháng 11 cao hơn TBNN cùng kỳ. Lượng dòng chảy trên sông An Lão tại An Hòa cao hơn đến xấp xỉ TBNN cùng kỳ.

*Hải văn:* Mức nước ven biển chủ yếu dao động theo thủy triều và ở mức trung bình nhiều năm cùng kỳ. Trong các tháng 8-9/2022, độ cao sóng lớn nhất trong các đợt gió mùa Tây Nam hoạt động mạnh tới 4,0 m trên vùng biển ngoài khơi và 2,0 – 3,0 m tại khu vực biển ven bờ. Tại khu vực ảnh hưởng trực tiếp của bão và ATNĐ, độ cao sóng lớn nhất từ 5-8 m với vùng biển ngoài khơi và 4-6 m tại vùng ven bờ. Các đợt không khí lạnh vào các tháng cuối năm 2022 sẽ gây sóng cao 2 - 4 m.

## **II. CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI VÀ TÌM KIẾM CỨU NẠN NĂM 2022**

### **1. Triển khai các hoạt động Phòng chống thiên tai từ đầu năm đến nay**

Thực hiện Quyết định số 379/QĐ-TTg ngày 17/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược Quốc gia phòng, chống thiên tai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050. UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 501/QĐ-UBND ngày 18/02/2022 Kế hoạch thực hiện Chiến lược Quốc gia phòng, chống thiên tai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh. Theo đó, mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp của Kế hoạch, công tác phòng, chống thiên tai đến năm 2030 được UBND tỉnh định hướng, phân giao nhiệm vụ cụ thể cho các sở, ban, ngành, UBND các cấp chủ trì tổ chức thực hiện.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 3017/UBND-KT ngày 27/5/2021, Sở Nông nghiệp và PTNT đã phối hợp với các cơ quan, địa phương xây dựng và đang hoàn thiện dự thảo Quy định về hành lang bảo vệ đê, kè và phân cấp quản lý đê, kè trên địa bàn tỉnh Bình Định trình UBND tỉnh phê duyệt.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 343/UBND-KT ngày 18/01/2021, Sở Nông nghiệp và PTNT trình UBND tỉnh phê duyệt đề cương, nhiệm vụ Kế hoạch quản lý lũ tổng hợp lưu vực sông La Tinh thuộc huyện Phù Mỹ và Phù Cát tại Quyết định số 1643/QĐ-UBND ngày 26/05/2022.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 6541/UBND-TH ngày 15/10/2021 về việc xây dựng các Đề án cụ thể hóa Kế hoạch triển khai thực hiện các Chương trình hành động của Tỉnh ủy; phối hợp các cơ quan, địa phương tổ chức xây dựng Đề án Tưới tiên tiến, tiết kiệm nước theo hướng tự động hóa cho cây trồng cạn. Đề án đang triển khai, dự kiến hoàn thiện trong năm 2022, trình UBND tỉnh phê duyệt.

UBND tỉnh có Quyết định số 4017/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 về phê duyệt điều chỉnh, bổ sung kế hoạch thực hiện kiên cố hóa kênh mương năm 2021; Văn bản số 145/UBND-KT ngày 07/01/2022 về gia hạn thời gian thực hiện kế hoạch kiên cố hóa kênh mương năm 2021; Quyết định số 1166/QĐ-UBND ngày 08/4/2022 về phê duyệt Kế hoạch thực hiện kiên cố hóa kênh mương năm 2022 trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Quyết định số 5230/QĐ-UBND ngày 23/12/2020; tổ chức lập Đề án giải pháp về nguồn nước phục vụ sản xuất nông nghiệp vùng phía Bắc huyện Phù Mỹ. Đến nay, đề án đã hoàn thành và chờ báo cáo UBND tỉnh.

Thực hiện Quyết định số 1978/QĐ-TTg ngày 24/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược quốc gia cấp nước sạch và vệ sinh nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và chỉ đạo của UBND tỉnh; Sở Nông nghiệp và PTNT phối hợp với các cơ quan, địa phương tổ chức lập kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia cấp nước sạch và vệ sinh nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1655/QĐ-UBND ngày 26/5/2022.

Ban Chỉ huy PCTT - TKCN và PTDS tỉnh đã ban hành kế hoạch công tác năm 2022 của Ban Chỉ huy tại Quyết định số 09/QĐ-BCH-PCTT ngày 12/02/2022; UBND tỉnh đã ban hành Chỉ thị 03/CT-UBND ngày 08/4/2022 về công tác Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2022 trong bối cảnh dịch bệnh COVID.

## **2. Nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian đến**

Thực hiện yêu cầu của Ban Chỉ đạo Quốc gia về PCTT tại Văn bản số 138/QGPCTT ngày 22/12/2021 về việc tổng kết công tác PCTT năm 2021 và triển khai nhiệm vụ năm 2022, Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 08/4/2022 của UBND tỉnh về công tác PCTT và TKCN năm 2022 trong bối cảnh dịch bệnh COVID; Ban Chỉ huy PCTT – TKCN và PTDS tỉnh yêu cầu:

2.1. Các thành viên của Ban Chỉ huy PCTT-TKCN và PTDS tỉnh về các địa bàn đã được phân công tại Quyết định số 172/QĐ-BCH ngày 02/08/2021 của UBND tỉnh, tổ chức kiểm tra về công tác Phòng chống thiên tai – Tìm kiếm cứu nạn tại địa phương, tình hình bố trí ngân sách dự phòng địa phương cho công tác Phòng chống thiên tai năm 2022.

2.2. Đối với các sở, ngành, cơ quan, đơn vị:

Các sở, ngành, cơ quan, đơn vị rà soát, xây dựng Phương án ứng phó thiên tai theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 22 của Luật Phòng, chống thiên tai. Thủ trưởng các cơ quan có trách nhiệm tổ chức xây dựng và phê duyệt Phương án ứng phó thiên tai của cơ quan, đơn vị mình gửi đến Ủy ban nhân dân địa phương có liên quan trên địa bàn và cấp trên trực tiếp để phối hợp chỉ đạo thực hiện, hoàn thành trước ngày 31/8/2022.

a) Đài Khí tượng Thủy văn Bình Định: Theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết. Tổ chức dự báo, cảnh báo thời tiết nguy hiểm kịp thời, tham mưu UBND tỉnh, Ban Chỉ huy PCTT-TKCN và PTDS tỉnh để chỉ đạo công tác phòng, chống thiên tai.

b) Sở Nông nghiệp và PTNT: Tổ chức xây dựng phương án ứng phó thiên tai cấp tỉnh năm 2022; Cập nhật Kế hoạch phòng, chống thiên tai cấp tỉnh giai đoạn 2021 – 2025 và tổ chức thực hiện; kiểm tra an toàn hồ chứa, tổ chức vận

hành tốt quy trình vận hành liên hồ chứa; tham mưu kiện toàn tổ chức bộ máy, thực hiện kế hoạch thu, chi Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh theo Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01/8/2021 của Chính phủ; thực hiện Bộ chỉ số đánh giá công tác phòng chống thiên tai cấp tỉnh; phong trào thi đua “Chủ động phòng, chống thiên tai, xây dựng cộng đồng an toàn” giai đoạn 2021 – 2025; Tổ chức kiểm tra các công trình đang thi công xây dựng trên sông và thông thoáng dòng chảy trên sông trước mùa mưa lũ năm 2022.

Đôn đốc các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện triển khai thực hiện các Quyết định của UBND tỉnh: số 3985/QĐ-UBND ngày 25/9/2020 phân công nhiệm vụ thực hiện Kế hoạch số 77-KH/TU của Tỉnh ủy; số 2240/QĐ-UBND ngày 04/6/2021 phê duyệt kế hoạch thực hiện đề án Nâng cao nhận thức cộng đồng và Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng, đến năm 2030; số 4022/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 phê duyệt kế hoạch thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm của Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều trong tỉnh.

Tham mưu UBND tỉnh gửi Ban Chỉ đạo Quốc gia về phòng, chống thiên tai, Ủy ban Quốc gia ứng phó sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn về hỗ trợ ứng phó thiên tai; trong đó, hỗ trợ tàu cứu nạn quy mô lớn, thường trực tại vùng biển Bình Định từ tháng 10 đến tháng 12.

c) Các lực lượng vũ trang tỉnh rà soát phương tiện, trang thiết bị và hậu cần để ứng phó thiên tai và tìm kiếm cứu nạn. Nâng cao năng lực ứng phó thiên tai trên đất liền, trên sông và trên biển cho cán bộ, chiến sĩ; có kế đến phương án sơ tán dân khi có bão, lũ lớn và sạt lở đất.

Bộ chỉ huy quân sự tỉnh: Triển khai công tác phòng chống thiên tai năm 2022; chủ trì triển khai ký kết hiệp đồng công tác ứng phó thiên tai năm 2022 với các đơn vị quân đội đóng quân trên địa bàn tỉnh.

Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh: Phối hợp Sở Nông nghiệp và PTNT, Đài Thông tin duyên hải Quy Nhơn và UBND các địa phương ven biển thông báo, hướng dẫn thuyền trưởng, chủ tàu thuyền tìm nơi tránh, trú khi có bão, áp thấp nhiệt đới, thời tiết nguy hiểm trên biển; kiểm đếm thuyền viên và tàu thuyền trên các ngư trường, số lượng tàu thuyền trong vùng biển nguy hiểm báo cáo UBND tỉnh, Ban Chỉ huy PCTT-TKCN và PTDS tỉnh kịp thời. Tổ chức lực lượng, huy động phương tiện, trang thiết bị ứng cứu ngư dân, tàu thuyền bị nạn trên biển.

Công an tỉnh: Rà soát lực lượng, phương tiện, trang thiết bị và hậu cần; cập nhật phương án bảo đảm an ninh, trật tự các vùng xảy ra bão, mưa lũ, sạt lở đất trong điều kiện phòng, chống dịch bệnh COVID, chuẩn bị sẵn sàng trước mùa thiên tai năm 2022. Phối hợp với Bộ chỉ huy: Quân sự tỉnh, Bộ đội Biên phòng tỉnh sơ tán dân khi có bão, mưa lớn, ngập lụt. Chủ động phối hợp với các địa phương, đơn vị rà soát phương án phòng cháy chữa cháy, tìm kiếm cứu nạn phù hợp với tình hình thực tế.



d) Sở Thông tin và Truyền thông: Củng cố, phát triển hệ thống thông tin liên lạc, kịp thời chuyển tải thông tin chỉ đạo, điều hành phòng, chống thiên tai của Trung ương, UBND tỉnh đến các địa phương, cơ quan, đơn vị. Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc bảo đảm thông tin, liên lạc cho chính quyền các cấp điều hành công tác phòng ngừa, ứng phó thiên tai.

e) Sở Giao thông Vận tải: Tổ chức kiểm tra tiến độ thi công các công trình giao thông, bảo đảm vượt lũ trước ngày 31/8/2022. Đôn đốc đơn vị thi công thu dọn đường công vụ, công trình phụ trợ thông thoáng dòng chảy trước ngày 30/9/2022; hạn chế thấp nhất thiệt hại do sa bồi. Rà soát hệ thống cầu, đường; cọc tiêu, biển cảnh báo nguy hiểm bảo đảm an toàn giao thông cho người và phương tiện trong mùa mưa bão.

f) Sở Xây dựng: Tổ chức hướng dẫn, đôn đốc các sở, ngành, cơ quan, đơn vị và người dân kỹ thuật chằng chống bảo đảm an toàn trụ sở làm việc, nhà ở trước khi thiên tai. Tổ chức kiểm tra các công trình xây dựng vùng sườn dốc ven Quốc lộ 1D, hướng dẫn biện pháp chống sạt lở sườn dốc làm ách tắc quốc lộ, Tổ chức kiểm tra, cập nhật phương án ứng phó sự cố sập đổ công trình, nhà cao tầng và hướng dẫn thực hiện. Tổ chức kiểm tra, hướng dẫn bảo đảm cung cấp nước sạch, thoát nước cho các đô thị khi mưa lũ, bão.

g) Sở Công Thương: Tổ chức thẩm định và trình phê duyệt hồ sơ phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp, phương án ứng phó thiên tai năm 2022 các hồ chứa nước thủy điện. Thời gian hoàn thành trước ngày 31/8/2022. Tổ chức rà soát việc vận hành các nhà máy thủy điện trong mùa mưa lũ, bảo đảm an toàn công trình và giảm lũ vùng hạ du. Tổ chức dự trữ lương thực, thực phẩm, nước uống, đồ dùng cần thiết trước mùa mưa bão.

h) Sở Tài nguyên và Môi trường: Tổ chức kiểm tra các mỏ đất được cấp phép và đang hoạt động; kiểm tra về nguy cơ sạt lở đất, lũ bùn, đất đào thải gần khu dân cư khi mưa lũ, bão. Tổ chức kiểm tra các mỏ cát được cấp phép và đang hoạt động khai thác; yêu cầu dừng hoạt động trước ngày 16/9/2022 và thông thoáng dòng chảy chậm nhất đến ngày 30/9/2022.

i) Sở Y Tế: Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc cập nhật phương án ứng phó thiên tai trong điều kiện phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Chuẩn bị nhân lực, phương tiện, trang thiết bị y tế, thuốc phòng, chữa bệnh để sơ cấp cứu, điều trị người bị nạn, bị bệnh do mưa lũ, bão. Phối hợp với chính quyền địa phương trong xử lý khử khuẩn và vệ sinh môi trường.

k) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: Cập nhật phương án trợ giúp xã hội khi thiên tai. Chủ động đề xuất và triển khai công tác trợ giúp xã hội cho các đối tượng dễ bị tổn thương do thiên tai, sớm ổn định cuộc sống.

l) Cảng vụ hàng hải Quy Nhơn: Xây dựng phương án ứng phó thiên tai năm 2022; trong đó, xác định cụ thể các khu vực Đầm Thị Nại, vịnh Phương Mai, vịnh Xuân Đài, Vũng Rô điều tiết cho tàu thuyền vào tránh trú bão hợp lý.

m) Công ty TNHH Khai thác công trình Thủy lợi: Tổ chức cập nhật phương án ứng phó thiên tai các hồ chứa nước lớn, trình thẩm định và phê duyệt theo quy định, hoàn thành trước ngày 31/8/2022. Tổ chức kiểm tra, đánh giá hiện trạng công trình thuộc phạm vi quản lý, phát hiện và xử lý ngay giờ đầu khi có sự cố. Nâng cao năng lực cảnh báo, dự báo để hỗ trợ tham mưu điều tiết hồ chứa, phục vụ chỉ đạo vận hành an toàn hồ chứa và vùng hạ du. Đối với đập, hồ chứa có cửa van điều tiết lũ phải quan trắc, tính toán và dự báo khả năng gia tăng mực nước hồ và báo cáo về Ban Chỉ huy PCTT – TKCN và PTDS tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT.

### 2.3. Đối với UBND các huyện, thị xã, thành phố:

Triển khai điều chỉnh, phân công nhiệm vụ thành viên Ban Chỉ huy PCTT-TKCN và PTDS cấp huyện, cấp xã. Tổ chức xây dựng, cập nhật Kế hoạch PCTT cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2021 – 2025. Tổ chức xây dựng, cập nhật Phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro và phê duyệt trong tháng 9/2022; rà soát, thống kê nhà ở kiên cố, nhà tránh trú cộng đồng, cơ quan, trường học, cơ sở tôn giáo đáp ứng yêu cầu sơ tán dân khi có bão, lũ lụt lớn, sạt lở đất; ưu tiên phương án sơ tán dân tại chỗ. Củng cố Đội xung kích phòng chống thiên tai cấp xã; trang bị công cụ, phương tiện cần thiết phục vụ cho ứng phó.

Kiểm tra phương án thoát nước, chống ngập úng tại các khu đô thị, khu dân cư ven sông, suối, ven biển. Lập Phương án di dời các hộ dân ra khỏi khu vực bị ảnh hưởng do sạt lở đất năm 2021 và các điểm có nguy cơ cao. Tổ chức cấm biển cảnh báo tại các khu vực sạt lở đất, ngập sâu; các ngầm, tràn qua đường. Đôn đốc, giải tỏa vật cản, thông thoáng dòng chảy trên sông, trực tiêu trước ngày 30/9/2022.

Bổ trí ngân sách cho công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai năm 2022 theo thẩm quyền.

Giao nhiệm vụ UBND các xã miền núi, trung du giao lực lượng xung kích kiểm tra đầu nguồn các suối, dọn các vật cản trên suối, tránh mở dòng chảy mới khó kiểm soát. Đối với các xã vùng đồng bằng, giao lực lượng xung kích tổ chức thực hiện công tác phòng ngừa thiên tai.

### 2.4. Đối với các Ban Quản lý dự án chuyên ngành, Ban QLDA khu vực:

Đôn đốc, kiểm tra tiến độ bảo đảm thi công vượt lũ trước ngày 31/8/2022 các dự án: Đập dâng trên sông; đê kè sông; đường giao thông, cầu, tràn và các khu tái định cư. Tổ chức thông thoáng dòng chảy tại các hạng mục công trình thoát lũ trước ngày 30/9/2022.

2.5. Đối với các nhà đầu tư đang tổ chức thi công các dự án, đặc biệt các dự án trên sườn dốc phải tổ chức lập và duyệt phương án ứng phó thiên tai; lưu ý các biện pháp bảo đảm an toàn cho người, các dự án lân cận và giảm thiểu sạt lở

núi. Từ ngày 15/9/2022 dừng các hoạt động xây dựng trên sườn dốc, tập trung vào phương án ứng phó thiên tai.

Thường trực Ban Chỉ huy PCTT-TKCN và PTDS tỉnh kính báo cáo./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- UB QGU'PSC, TT và TKCN (để b/c);
- Ban CĐQG về PCTT (để b/c);
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Ban CH PCTT-TKCN và PTDS tỉnh;
- GD Sở Trần Văn Phúc;
- Lưu: VT, VPTT.

**KT. TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**GIÁM ĐỐC  
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT  
Trần Văn Phúc**

Bình Định, ngày 16 tháng 8 năm 2022

**BÁO CÁO THAM LUẬN**  
**TỔNG KẾT TÌNH HÌNH KTTV NĂM 2021 VÀ 7 THÁNG ĐẦU NĂM 2022**  
**NHẬN ĐỊNH SƠ BỘ TÌNH HÌNH KHÍ TƯỢNG, THỦY VĂN, HẢI VĂN**  
**ĐẾN THÁNG 2 NĂM 2022 - KHU VỰC TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**A. TÌNH HÌNH KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN NĂM 2021**

**I. TÌNH HÌNH KHÍ TƯỢNG**

Mùa khô năm 2021 thời tiết khu vực Bình Định chịu ảnh hưởng chủ yếu của rìa phía nam áp cao lạnh lục địa và đới gió đông bắc hoạt động trung bình đến mạnh; từ giữa tháng 4 chịu ảnh hưởng chủ yếu của rìa phía nam rãnh áp thấp, rìa đông nam áp thấp nóng phía tây và gió mùa tây nam hoạt động. Trên cao là rìa tây nam hoàn lưu áp cao cận nhiệt đới.

Mùa mưa năm 2021 khu vực Bình Định chịu ảnh hưởng chủ yếu của rìa phía nam áp cao lạnh lục địa và đới gió Đông bắc hoạt động; trên cao là rìa tây nam hoàn lưu áp cao cận nhiệt đới, có ngày còn chịu ảnh hưởng của nhiễu động trong đới gió Đông trên cao.

**1. Hiện tượng thời tiết đặc biệt :**

**a. Gió tây khô nóng:**

Khu vực Bình Định nắng nóng xuất hiện từ cuối tháng 4 ở phía bắc tỉnh (ngày 24/4), giữa tháng 5 ở phía nam tỉnh (ngày 09/5) và kết thúc vào đầu tháng 9 ở phía bắc tỉnh (ngày 04/9), phía nam tỉnh vào cuối tháng 8 (ngày 23/8). Tổng số ngày nắng nóng: Qui Nhơn 32 ngày, An Nhơn 58 ngày, Hoài Nhơn 83 ngày.

**b. Bão và áp thấp nhiệt đới :**

Năm 2021 có 09 cơn bão và 03 áp thấp nhiệt đới hoạt động trên Biển Đông, Trong đó:

- Bão số 2 (KOGUMA) đổ bộ vào đất liền tỉnh Thanh Hóa sáng ngày 13/6.
- ATNĐ số 2 ảnh hưởng đến đất liền các tỉnh Thái Bình - Thanh Hóa đêm ngày 7/7, sáng ngày 8/7.
- Cơn bão số 5 ảnh hưởng đến đất liền các tỉnh Đà Nẵng- Quảng Ngãi sáng 12/9
- Cơn bão số 6 ảnh hưởng đến đất liền các tỉnh Thừa Thiên Huế- Quảng Nam đêm 23/9.
- Cơn bão số 7 ảnh hưởng đến đất liền các tỉnh Hải Phòng - Nam Định chiều ngày 10/10.
- Cơn bão số 8 suy yếu trên vùng biển các tỉnh Nam Định - Thanh Hóa sáng ngày 14/10.
- ATNĐ ảnh hưởng đến đất liền tỉnh Khánh Hòa sáng 27/10.
- Cơn bão số 9 hoạt động trên biển Đông (từ 17-20/12), di chuyển dọc theo vùng biển ven bờ các tỉnh Trung bộ và suy yếu.

### **c) Không khí lạnh :**

Năm 2021 có khoảng 20 đợt không khí lạnh (kể cả các đợt tăng cường) ảnh hưởng đến khu vực Bình Định (chủ yếu từ tháng 1 – 4 và từ tháng 11 - 12)

Hầu hết các đợt không khí lạnh ảnh hưởng đến khu vực Bình Định kết hợp với hoàn lưu của bão hoặc nhiễu động trong đới gió Đông trên cao đều gây mưa trên diện rộng. Gió đông bắc trong đất liền cấp 3, vùng ven biển có ngày cấp 4 - 5, ngoài khơi cấp 6 - 7, giật cấp 8 - 9. Biển động đến động mạnh.

### **2. Tình hình mưa:**

Tổng lượng mưa năm 2021 phổ biến từ 2355.4 – 2868.0mm, riêng vùng núi phía bắc tỉnh 3828.2mm, nhìn chung cao hơn TBNN cùng kỳ từ 545 - 758mm. Tổng số ngày mưa từ 133 - 183 ngày.

### **3. Tình hình nhiệt độ**

Nhiệt độ trung bình năm 2021 khu vực Bình Định từ 26.4 – 27.3 °C (xấp xỉ trên TBNN cùng kỳ).

Nhiệt độ cao nhất 41.1 °C xảy ra ngày 07 tháng 8 tại Hoài Nhơn.

Nhiệt độ thấp nhất 14.7°C xảy ra ngày 14 tháng 01 tại Hoài Nhơn.

### **4. Các yếu tố khác**

Tổng số giờ nắng từ 2324.5 – 2498.0 giờ (phía bắc cao hơn TBNN 124 giờ, phía nam tỉnh thấp hơn từ 12 - 21 giờ)

Tổng lượng bốc hơi từ 937.4 – 1195.0mm (phía bắc cao hơn TBNN 45mm, phía nam thấp hơn TBNN từ 91 - 199mm).

Độ ẩm trung bình từ 79 - 83%,. Độ ẩm thấp nhất 41% xảy ra tại Quy Nhơn ngày 28/6 và Hoài Nhơn ngày 27/7.

### **Năm 2021 khu vực Bình Định có 5 đợt mưa lớn diện rộng:**

**Đợt 1:** Từ ngày 23- 27/10/2021 khu vực Bình Định chịu ảnh hưởng của gió mùa Đông bắc kết hợp với nhiễu động trong đới gió Đông trên cao các ngày 23-24 và hoàn lưu của ATNĐ ngày 27/10 nên khu vực tỉnh Bình Định các ngày 23-24 và 27/10 có mưa to đến rất to và dông, tổng lượng mưa từ 224.0 – 346.7mm, riêng An Hòa 524.0mm.

**Đợt 2:** Từ ngày 8- 18/11/2021 khu vực Bình Định chịu ảnh hưởng của không khí lạnh kết hợp với nhiễu động trong đới gió Đông trên cao nên toàn tỉnh có mưa vừa đến mưa to, có nơi mưa rất to và dông, tổng lượng mưa từ 566.0 – 850.0mm.

**Đợt 3:** Từ ngày 27-30/11/2021 khu vực Bình Định do chịu ảnh hưởng của rìa phía bắc rãnh áp thấp có trục ở khoảng 5-8 độ Vĩ Bắc kết hợp với không khí lạnh, trên cao là nhiễu động gió Đông nên toàn tỉnh có mưa vừa đến mưa to, có nơi mưa rất to và dông, tổng lượng mưa từ 223.0 – 566.0mm.

**Đợt 4:** Từ ngày 18- 19/12/2021 khu vực Bình Định chịu ảnh hưởng hoàn lưu phía Tây của bão số 09 kết hợp gió mùa đông bắc có cường độ mạnh nên khu vực tỉnh Bình Định có mưa vừa đến mưa to, tổng lượng mưa từ 50.4 – 90.6mm; riêng vùng núi phía nam tỉnh từ 15.0 – 29.0mm.

**Đợt 5:.** Từ ngày 26 - 28/12/2021 khu vực Bình Định do chịu ảnh hưởng không khí lạnh kết hợp nhiễu động trong đới gió Đông trên cao, nên toàn tỉnh có mưa vừa đến mưa to, có nơi mưa rất to và dông, tổng lượng mưa từ 97.6 – 186.0mm.

## BẢNG SỐ LIỆU KHÍ TƯỢNG NĂM 2021

( Theo số liệu thống kê nhanh )

Yếu tố Trạm	Nhiệt độ ( °C )			Độ ẩm trung bình (%)	Độ ẩm thấp nhất	Tổng lượng bốc hơi (mm)	Tổng số giờ nắng (giờ)	Tổng lượng mưa (mm)	So với TBNN	Số ngày mưa	Lượng mưa ngày lớn nhất	
	Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất								Lượng (mm)	Ngày
Quy Nhơn	27.3	38.6	16.0	79	34	1195.0	2417.0	2467.6	+597	171	170.7	24/10
An Nhơn	26.4	38.6	15.2	83	41	937.4	2324.5	2355.4	+545	133	210.5	13/11
Hoài Nhơn	26.6	41.1	14.7	80	34	1078.7	2498.0	2684.0	+592	141	154.2	23/10
An Hoà								3828.2	+758	183	277.0	23/10
Vĩnh Sơn								2868.0	+554	161	183.0	17/10
Bình Nghi								2602.0	+735	147	230.0	30/11

### II. TÌNH HÌNH THỦY VĂN:

Mức nước mùa khô năm 2021 trên các sông trong tỉnh nhìn chung ít biến đổi đến dao động nhỏ; riêng thời kỳ đầu tháng 01, thời kỳ giữa và cuối tháng 8 sông Côn có dao động.

Mức nước mùa lũ năm 2021:

Tháng 9 và tháng 10 mức nước các sông trong tỉnh ít biến đổi đến dao động và xuất hiện lũ nhỏ, (riêng thời kỳ giữa và cuối tháng 10 đỉnh lũ trên sông Côn tại Vĩnh Sơn và Thạnh Hòa trên mức báo động 2).

Tháng 11 mức nước các sông trong tỉnh cả ba thời kỳ dao động và xuất hiện lũ, đỉnh lũ cao nhất ở mức báo động 2 -3 và trên 3, Đặc biệt xuất hiện đỉnh lũ sông Côn tại Thạnh Hòa 9.46m thấp hơn lũ lịch sử năm 2013 là 0.22m.

Tháng 12 mức nước các sông trong tỉnh thời kỳ đầu mức nước lũ xuống dần; thời kỳ giữa dao động và xuất hiện lũ nhỏ; thời kỳ cuối dao động và xuất hiện lũ trên dưới báo động 1, riêng sông Côn tại Thạnh Hòa dưới mức báo động 3 do ảnh hưởng đập dâng.

Mức nước bình quân năm 2021 trên các sông cao hơn năm ngoái cùng kỳ từ 0.09- 0.16m và thấp hơn TBNN cùng kỳ từ 0.04- 1.19m (riêng sông Côn tại Bình Nghi thấp hơn năm ngoái cùng kỳ 0.22m).

### BẢNG SỐ LIỆU THỦY VĂN NĂM 2021

(theo số liệu thống kê nhanh)

Trạm	Sông	Hbq (m)			Hmax (m)	Ngày, tháng	Hmin (m)	Ngày, tháng
		Năm 2021	So với năm ngoái	So với TBNN				
An Hoà	An Lão	19.54	+0.16	-0.04	24.02	29/11	18.92	08/8(6)
Vĩnh Sơn	Kôn	68.96	+0.09	-0.17	73.79	29/11	68.63	23/12(2)
Bình Nghi	Kôn	13.08	-0.22	-1.19	18.10	30/11	12.10	19/8

#### 1. Mùa khô (từ tháng 01 đến tháng 8):

Mức nước bình quân mùa khô năm 2021 trên sông An Lão trạm An Hòa 19.19m cao hơn năm ngoái cùng kỳ 0.14m và thấp hơn TBNN cùng kỳ 0.20m; sông Côn tại trạm Vĩnh Sơn 68.74m cao hơn năm ngoái cùng kỳ 0.16m và thấp hơn TBNN cùng kỳ 0.23m, tại Bình Nghi 12.68m thấp hơn năm ngoái và TBNN cùng kỳ từ 0.27m- 1.44m.

#### Mức nước thấp nhất mùa khô năm 2021:

- Trạm An Hòa- sông An Lão: 18.92m (08/8(6)) xấp xỉ năm ngoái và thấp hơn TBNN cùng kỳ từ 0.17m.

- Trạm Vĩnh Sơn- sông Kôn: 68.66m (02/7(4)) cao hơn năm ngoài cùng kỳ 0.11m và thấp hơn TBNN cùng kỳ từ 0.07m.

- Trạm Bình Nghi- sông Kôn: 12.10m (19/8) thấp hơn năm ngoài và TBNN cùng kỳ từ 0.96m- 1.68m.

### BẢNG SỐ LIỆU THỦY VĂN MÙA KHÔ NĂM 2021

(Theo số liệu thống kê nhanh)

Trạm	Sông	Hbq (m)			Hmax (m)	Ngày	Hmin (m)	Ngày
		Năm 2021	So với năm ngoài	So với TBNN				
An Hoà	An Lão	19.19	+0.14	-0.20	20.24	09/01	18.92	08/8(6)
Vĩnh Sơn	Kôn	68.74	+0.16	-0.23	70.35	10/8	68.66	02/7
Bình Nghi	Kôn	12.68	-0.27	-1.44	13.70	10/01	12.10	19/8

#### 2. Mùa lũ (từ tháng 9 đến tháng 12):

Mức nước bình quân mùa lũ năm 2021 trên các sông cao hơn năm ngoài cùng kỳ từ 0.13- 0.22m và thấp hơn TBNN cùng kỳ từ 0.02- 0.77m (riêng sông Kôn tại Vĩnh Sơn và Bình Nghi cao hơn năm ngoài cùng kỳ từ 0.04- 0.15m, sông An Lão tại An Hòa cao hơn TBNN 0.27m).

#### Mức nước cao nhất:

-Trên sông An Lão tại An Hoà đạt 24.02m (ngày 29/11); trên sông Lại Giang tại Bồng Sơn đạt 7.07m (ngày 29/11);

-Trên sông Kôn tại Vĩnh Sơn đạt 73.79m (ngày 29/11); tại Bình Nghi đạt 18.10m (ngày 30/11); tại Thạnh Hoà đạt 9.46m (ngày 30/11).

### BẢNG SỐ LIỆU ĐẶC TRƯNG THỦY VĂN MÙA MƯA LŨ NĂM 2021

(Theo số liệu thống kê nhanh)

Trạm	Sông	Hbq (m)			Hmax (m)	Ngày	Hmin (m)	Ngày
		Năm 2021	So với năm trước	So với TBNN				
An Hoà	An Lão	20.23	+0.20	+0.27	24.02	29/11	18.99	01/9
Bồng Sơn	Lại Giang	2.03	+0.13	-0.77	7.07	29/11	0.40	18/9(2)
Vĩnh Sơn	Kôn	69.41	-0.04	-0.02	73.79	29/11	68.63	23/12(2)
Bình Nghi		13.86	-0.15	-0.72	18.10	30/11	12.42	23/12
Thạnh Hoà		5.77	+0.22	-0.07	9.46	30/11	4.62	04/10

**Tháng 9:** Mức nước các sông trong tỉnh thời kỳ đầu ít biến đổi đến dao động nhỏ, thời kỳ giữa và cuối có dao động và xuất hiện lũ nhỏ, (riêng sông Kôn tại Vĩnh Sơn ở mức báo động 1).

\* Từ ngày 11- 12/9/2021 khu vực Bình Định chịu ảnh hưởng rìa tây nam hoàn lưu của bão số 05 kết hợp gió Tây nam có cường độ mạnh nên phía bắc tỉnh khu vực tỉnh Bình Định có mưa to đến rất to. Mức nước các sông trong tỉnh có dao động, riêng các sông phía Bắc tỉnh xuất hiện lũ nhỏ, đỉnh lũ ở mức dưới báo động 1.

#### Đỉnh lũ cao nhất trên các sông như sau:

Sông An Lão tại An Hòa 20.79m lúc 04giờ 12/9 dưới BĐ1: 1.21m.

Sông Lại Giang tại Bồng Sơn 1.75m lúc 13giờ 12/9 dưới BĐ1: 4.25m.

\*Từ ngày 23- 24/09/2021 khu vực Bình Định chịu ảnh hưởng hoàn lưu của bão số 06 kết hợp gió Tây nam có cường độ mạnh nên phía bắc tỉnh khu vực tỉnh Bình Định có mưa to đến rất to. Mức nước các sông trong tỉnh có dao động và xuất hiện lũ nhỏ.



**Đỉnh lũ cao nhất trên các sông như sau:**

Sông An Lão tại An Hòa 21.06m lúc 21 giờ 23/9 dưới BĐ1: 0.94m.

Sông Lại Giang tại Bồng Sơn 2.10m lúc 07 giờ 24/9 dưới BĐ1: 3.90m.

Thương lưu sông Kôn tại Vĩnh Sơn 71.05m lúc 01 giờ 24/9 trên BĐ1: 0.05m.

Hạ lưu sông Kôn ít biến đổi đến dao động.

**Tháng 10:** Mực nước các sông trong tỉnh cả ba thời kỳ dao động và xuất hiện lũ nhỏ, thời kỳ giữa và cuối đỉnh lũ trên các sông ở mức trên dưới báo động 1 (riêng sông Kôn tại Vĩnh Sơn và Thanh Hòa trên mức báo động 2).

\*Từ ngày 23- 27/10/2021 khu vực Bình Định chịu ảnh hưởng của gió mùa Đông bắc kết hợp với nhiễu động trong đới gió Đông trên cao các ngày 23-24 và hoàn lưu của ATNĐ ngày 27/10 nên khu vực tỉnh Bình Định các ngày 23-24 và 27/10 có mưa to đến rất to. Các sông trong tỉnh xuất hiện hai đợt lũ.

\*\*Đợt lũ từ ngày 23- 26/10: Mực nước trên các sông trong tỉnh dao động và xuất hiện lũ, đỉnh lũ ở mức báo động 1-2 (riêng sông Kôn tại Thanh Hòa dưới báo động 3, sông Lại Giang tại Bồng Sơn dưới báo động 1).

**Đỉnh lũ cao nhất trên các sông như sau:**

Sông An Lão tại An Hòa 22.59m lúc 08 giờ 23/10 trên BĐ1: 0.59m.

Sông Lại Giang tại Bồng Sơn 4.90m lúc 17 giờ 24/10 dưới BĐ1: 1.10m.

Sông Kôn tại Vĩnh Sơn 72.26m lúc 15 giờ 24/10 dưới BĐ2: 0.24m; tại Bình Nghi 16.20m lúc 17 giờ 24/10 dưới BĐ2: 0.30m; tại Thanh Hòa 7.64m lúc 01 giờ 25/10 dưới BĐ3: 0.36m.

\*\*Đợt lũ từ ngày 26- 29/10: Mực nước trên các sông trong tỉnh lên lại và xuất hiện lũ, đỉnh lũ ở mức trên dưới báo động 1 (riêng sông Kôn tại Thanh Hòa trên báo động 2)

**Đỉnh lũ cao nhất trên các sông như sau:**

Sông An Lão tại An Hòa 21.49m lúc 19 giờ 27/10 dưới BĐ1: 0.51m.

Sông Lại Giang tại Bồng Sơn 3.49m lúc 22 giờ 27/10 dưới BĐ1: 2.51m.

Sông Kôn tại Vĩnh Sơn 71.10m lúc 16 giờ 27/10 trên BĐ1: 0.10m; tại Bình Nghi 15.61m lúc 05 giờ 28/10 xấp xỉ BĐ1; tại Thanh Hòa 7.20m lúc 10 giờ 28/10 trên BĐ2: 0.20m.

**Tháng 11:** Mực nước các sông trong tỉnh cả ba thời kỳ dao động và xuất hiện lũ, đỉnh lũ cao nhất ở mức báo động 2 -3 và trên 3, Đặc biệt xuất hiện đỉnh lũ sông Kôn tại Thanh Hòa 9.46m thấp hơn lũ lịch sử năm 2013 là 0.22m.

\*Từ ngày 08- 18/11/2021 khu vực Bình Định chịu ảnh hưởng của không khí lạnh kết hợp với nhiễu động trong đới gió Đông trên cao nên toàn tỉnh có mưa vừa đến mưa to, có nơi mưa rất to. Mực nước các sông dao động và xuất hiện đan xen nhiều đợt lũ, đỉnh lũ cao nhất các sông ở mức báo động 1-2 và trên báo động 2 (riêng sông Kôn tại Thanh Hòa ở mức báo động 2- 3).

\*\*Đợt lũ từ ngày 08- 11/11: Mực nước trên các sông trong tỉnh dao động và xuất hiện lũ, đỉnh lũ ở mức báo động 1-2 (riêng sông Kôn tại Thanh Hòa trên báo động 2).

**Đỉnh lũ cao nhất trên các sông như sau:**

Sông An Lão tại An Hòa và sông Lại Giang tại Bồng Sơn lũ nhỏ (dưới báo động 1).

Sông Kôn tại Vĩnh Sơn 72.83m lúc 03giờ 09/11 trên báo động 2 là 0.33m; tại Bình Nghi 15.93m lúc 12giờ 09/11 trên báo động 1 là 0.43m; tại Thanh Hòa 7.07m lúc 19giờ 09/11 trên báo động 2 là 0.07m.

**\*\*Đợt lũ từ ngày 13- 18/11:** Mực nước lũ trên các sông trong tỉnh dao động và xuất hiện lũ kép, đỉnh lũ ở mức báo động 1-2 và trên báo động 2 (riêng sông Kôn tại Thanh Hòa dưới báo động 3).

**Đỉnh lũ cao nhất trên các sông như sau:**

Sông An Lão tại An Hòa 23.02m lúc 13giờ 16/11 trên báo động 2 là 0.02m.

Sông Lại Giang tại Bồng Sơn 5.80m lúc 20giờ 16/11 dưới báo động 1 là 0.20m.

Sông Kôn tại Vĩnh Sơn 71.43m lúc 19giờ 16/11 trên báo động 1 là 0.43m; tại Bình Nghi 16.10m lúc 23giờ 14/11 dưới báo động 2 là 0.40m; tại Thanh Hòa 7.82m lúc 05giờ 15/11 dưới báo động 3 là 0.18m.

\*Do chịu ảnh hưởng của rìa phía bắc rãnh áp thấp có trục ở khoảng 5-8 độ Vĩ Bắc kết hợp với không khí lạnh, trên cao là nhiều động gió Đông nên toàn tỉnh có mưa vừa đến mưa to, có nơi mưa rất to. Mực nước các sông dao động và xuất hiện lũ, đỉnh lũ cao nhất các sông ở mức báo động 2- 3 và trên báo động 3 (riêng sông Kôn tại Thanh Hòa đỉnh lũ 9.46m thấp hơn lũ Lịch sử năm 2013 là 0.22m).

**Đỉnh lũ cao nhất trên các sông như sau:**

Sông An Lão tại An Hòa 24.02m lúc 13giờ 29/11 trên báo động 3 là 0.02m.

Sông Lại Giang tại Bồng Sơn 7.07m lúc 20giờ 29/11 trên báo động 2 là 0.07m.

Sông Kôn tại Vĩnh Sơn 73.79m lúc 13giờ 29/11 dưới báo động 3 là 0.21m; tại Bình Nghi 18.10m lúc 01giờ 30/11 trên báo động 3 là 0.60m; tại Thanh Hòa 9.46m lúc 13giờ 30/11 trên báo động 3 là 1.46m.

**Tháng 12:** Mực nước các sông trong tỉnh thời kỳ đầu mực nước lũ xuống dần; thời kỳ giữa dao động và xuất hiện lũ nhỏ; thời kỳ cuối dao động và xuất hiện lũ trên dưới báo động 1, riêng sông Kôn tại Thanh Hòa dưới mức báo động 3 do ảnh hưởng đập dâng.

\*Do chịu ảnh hưởng của không khí lạnh kết hợp nhiều động trong đới gió Đông trên cao nên toàn tỉnh có mưa vừa đến mưa to, có nơi mưa rất to. Mực nước các sông dao động và xuất hiện lũ, đỉnh lũ cao nhất các sông ở mức trên dưới báo động 1, riêng hạ lưu sông Kôn tại Thanh Hòa đỉnh lũ dưới mức báo động 3 do ảnh hưởng đập dâng.

**Đỉnh lũ cao nhất trên các sông như sau:**

Sông An Lão tại An Hòa 22.25m lúc 18giờ 27/12 trên báo động 1 là 0.25m.

Sông Lại Giang tại Bồng Sơn 4.20m lúc 01giờ 28/12 dưới báo động 1 là 1.80m.

Sông Kôn tại Vĩnh Sơn 72.02m lúc 23giờ 27/12 trên báo động 1 là 1.02m; tại Bình Nghi 15.42m lúc 10giờ 28/12 dưới báo động 1 là 0.08m; tại Thanh Hòa 7.85m lúc 16giờ 28/12 dưới báo động 3 là 0.15m.

**B. TÌNH HÌNH KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN TỪ THÁNG 01- 7 NĂM 2022**

**\*TÌNH HÌNH KHÍ TƯỢNG**

Tháng 1-7 năm 2022 thời tiết khu vực Bình Định chịu ảnh hưởng chủ yếu của rìa phía nam áp cao lạnh lục địa và đới gió đông bắc hoạt động trung bình đến mạnh; từ giữa tháng 4 chịu ảnh hưởng chủ yếu của rìa phía nam rãnh áp thấp, rìa đông nam áp thấp nóng phía tây và gió mùa tây nam hoạt động, có ngày chịu ảnh hưởng của dải hội tụ nhiệt đới nối với tâm XTNĐ. Trên cao là rìa tây nam hoàn lưu áp cao cận nhiệt đới.

## **1. Hiện tượng thời tiết đặc biệt :**

### **a. Gió tây khô nóng:**

Khu vực Bình Định nắng nóng xuất hiện từ giữa tháng 5 (ngày 12/5). Tổng số ngày nắng nóng trong 7 tháng đầu năm 2022: Quy Nhơn 15 ngày, An Nhơn 33 ngày, Hoài Nhơn 26 ngày.

### **b. Bão và áp thấp nhiệt đới :**

Từ đầu năm đến nay có 02 cơn bão và 01 ATNĐ hoạt động trên Biển Đông nhưng không ảnh hưởng đến đất liền khu vực Bình Định, trong đó:

- Cơn bão số 2 (MULAN) ảnh hưởng đất liền các tỉnh Quảng Ninh – Hải Phòng đêm 10 sáng ngày 11/8.

### **c) Không khí lạnh :**

7 tháng đầu năm 2022 có khoảng 20 đợt không khí lạnh (kể cả các đợt tăng cường) ảnh hưởng đến khu vực Bình Định (chủ yếu từ tháng 1 – 4)

Hầu hết các đợt không khí lạnh ảnh hưởng đến khu vực Bình Định kết hợp với nhiễu động trong đới gió Đông trên cao đều gây mưa trên diện rộng. Gió đông bắc trong đất liền cấp 3, vùng ven biển có ngày cấp 4 - 5, ngoài khơi cấp 6 - 7, giạt cấp 8 - 9. Biển động đến động mạnh.

## **2. Tình hình mưa:**

Tổng lượng mưa 7 tháng đầu năm 2022 phổ biến từ 597 – 1002mm, nhìn chung cao hơn TBNN cùng kỳ từ 220 – 344mm, (**Đạt 133 - 182% lượng mưa TBNN cùng kỳ**). Tổng số ngày mưa từ 67 - 98 ngày.

## **3. Tình hình nhiệt độ**

Nhiệt độ trung bình 7 tháng đầu năm 2022 khu vực Bình Định từ 26.1 – 27.3 °C (xấp xỉ dưới TBNN cùng kỳ).

Nhiệt độ cao nhất 37.8 °C xảy ra ngày 18 tháng 6 tại Hoài Nhơn

Nhiệt độ thấp nhất 17.6°C xảy ra ngày 10 tháng 3 tại Hoài Nhơn.

## **4. Các yếu tố khác**

Tổng số giờ nắng từ 1418 – 1599 giờ (thấp hơn TBNN cùng kỳ từ 28 - 142 giờ)

Tổng lượng bốc hơi từ 567 – 605mm (thấp hơn TBNN cùng kỳ từ 69 - 188mm).

Độ ẩm trung bình từ 79 - 83%, Độ ẩm thấp nhất 34% xảy ra tại Quy Nhơn ngày 05/7.

## **\*THỦY VĂN:**

Từ tháng 01 đến tháng 7 năm 2022 nhìn chung mực nước trên các sông ít biến đổi đến dao động nhỏ, đan xen có ngày dao động do ảnh hưởng điều tiết các công trình, hồ chứa. Riêng thời kỳ cuối tháng 3 và đầu tháng 4 mực nước các sông có dao động và xuất hiện lũ nhỏ.

Mực nước bình quân (tính từ tháng 01 đến tháng 7 năm 2022) trên các sông như sau: Trên sông An Lão tại An Hòa 19.39m cao hơn năm ngoái cùng kỳ 0.17m và xấp xỉ TBNN; Trên Sông Côn: Tại Vĩnh Sơn 68.65m thấp hơn năm ngoái cùng kỳ 0.07m thấp hơn TBNN 0.33m; tại Bình Nghi thấp hơn năm ngoái cùng kỳ 0.15m thấp hơn TBNN 1.55m.

## **C. NHẬN ĐỊNH XU THẾ THỜI TIẾT, THỦY VĂN, HẢI VĂN TỪ THÁNG 9/2022 ĐẾN THÁNG 02/2023.**

**1. Hiện tượng ENSO:** Dự báo ENSO có khả năng tiếp tục duy trì ở trạng thái La Nina từ nay đến hết năm 2022 với xác suất khoảng 60-65% và khả năng còn kéo dài sang các tháng đầu năm 2023.

### **2. Bão, áp thấp nhiệt đới (ATNĐ) và các hiện tượng thời tiết nguy hiểm**

Từ nay đến tháng 02 năm 2023, dự báo trên khu vực Biển Đông có khoảng 08-10 cơn bão và ATNĐ, trong đó có khả năng ảnh hưởng trực tiếp đến đất liền nước ta khoảng từ 03-05 cơn. Đề phòng xảy ra bão có hướng di chuyển phức tạp và mưa lớn dồn dập tại khu vực miền Trung trong các tháng cuối năm 2022. *Không loại trừ khả năng tháng 01/2023 vẫn còn xuất hiện XTNĐ trên khu vực Nam Biển Đông*; trong đó khu vực Bình Định chịu ảnh hưởng trực tiếp hoặc gián tiếp 1-2 cơn. Đề phòng xảy ra bão dồn dập trong các tháng cuối năm 2022.

Cần tiếp tục đề phòng các hiện tượng thời tiết nguy hiểm như dông, lốc, sét trên phạm vi toàn tỉnh.

### **3. Nhiệt độ và nắng nóng**

Nhiệt độ trung bình khu vực Bình Định:

- Nhiệt độ trung bình tháng 9 - 10/2022 ở mức cao hơn TBNN khoảng 0,5°C (*Nhiệt độ TBNN từ tháng 9-10: 26.7 – 28.0°C*).

- Nhiệt độ trung bình tháng 11 - 12/2022 phổ biến thấp hơn TBNN khoảng 0,5-1,0°C (*Nhiệt độ TBNN từ tháng 9-10: 23.9 – 24.8°C*).

- Nhiệt độ trung bình tháng 01 - 02/2023 ở mức xấp xỉ TBNN cùng thời kỳ (*Nhiệt độ TBNN từ tháng 9-10: 22.8 – 23.9°C*).

Nhiệt độ cao nhất từ 34 - 36°C, (xảy ra trong tháng 9)

Nhiệt độ thấp nhất từ 17 - 19°C, (xảy ra trong tháng 1-2).

**4. Tình hình mưa:** *Từ tháng 10-11/2022, khu vực Bình Định dự báo lượng mưa cao hơn TBNN, cảnh báo nguy cơ cao xảy ra mưa lớn dồn dập.*

- Tháng 9/2022, TLM phổ biến xấp xỉ so với TBNN với xác suất khoảng 60 -70% (*Lượng mưa TBNN tháng 9: vùng đồng bằng từ 200 – 270mm, vùng núi phía bắc tỉnh 320mm*).

-Tháng 10/2022, TLM phổ biến cao hơn từ 20 - 50% với xác suất khoảng 80 - 90% (*Lượng mưa TBNN tháng 10 từ 450 - 600mm, riêng vùng núi phía bắc tỉnh 700mm*).

- Tháng 11/2022, TLM phổ biến cao hơn từ 30-50%, có nơi trên 50% so với TBNN cùng thời kỳ với xác suất khoảng 80 - 90% (*Lượng mưa TBNN tháng 11 từ 450 – 580mm, riêng vùng núi phía bắc tỉnh 780mm*).

- Tháng 12/2022, TLM phổ biến cao hơn từ 15 - 30% với xác suất khoảng 60-70% (*Lượng mưa TBNN tháng 12 từ 150 – 230mm, riêng vùng núi 390mm*).

- Tháng 01/2023, TLM ở mức thấp hơn so với TBNN từ 10-30% với xác suất khoảng 60 - 70% (*Lượng mưa TBNN tháng 01 từ 40 – 70mm, riêng vùng núi phía bắc tỉnh 130mm*).

- Tháng 02/2023, phổ biến cao hơn từ 10-20% so với TBNN cùng thời kỳ với xác suất khoảng 60 - 70% (*Lượng mưa TBNN tháng 02 từ 10 – 30mm, riêng vùng núi phía bắc tỉnh 50mm*).

## **5. Thủy văn:**

Từ tháng 9 đến tháng 12/2022 mực nước các sông dao động và khả năng xuất hiện 2- 3 đợt lũ lớn; đỉnh lũ cao nhất ở mức báo động 2 -3, có nơi trên báo động 3.

Tháng 01 đến tháng 02/2023 mực nước các sông có xu thế giảm.

Mực nước bình quân các tháng trên sông An Lão tại An Hòa cao hơn đến xấp xỉ TBNN cùng kỳ; sông Côn thấp hơn TBNN cùng kỳ, riêng tại Vĩnh Sơn từ tháng 10 đến tháng 11 cao hơn TBNN cùng kỳ.

Lượng dòng chảy trên sông An Lão tại An Hòa cao hơn đến xấp xỉ TBNN cùng kỳ.

## **6. Hải văn**

Mực nước ven biển chủ yếu dao động theo thủy triều và ở mức trung bình nhiều năm cùng kỳ.

Trong các tháng 8-9/2022, độ cao sóng lớn nhất trong các đợt gió mùa Tây Nam hoạt động mạnh tới 4m trên vùng biển ngoài khơi và 2-3m tại khu vực biển ven bờ.

Tại khu vực ảnh hưởng trực tiếp của bão và ATNĐ, độ cao sóng lớn nhất từ 5-8m với vùng biển ngoài khơi và 4-6m tại vùng ven bờ.

Các đợt KKL vào các tháng cuối năm 2022 sẽ gây sóng cao 2-4m./.

-----



Số: 1771/BC-BCH

Bình Định, ngày 15 tháng 8 năm 2022

## BÁO CÁO

**Kết quả công tác ứng phó sự cố, thiên tai - tìm kiếm cứu nạn năm 2021,  
phương hướng, nhiệm vụ năm 2022**

### Phần I

## KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2021

### I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

#### 1. Tình hình chung

Năm 2021, tình hình thời tiết và thiên tai trên địa bàn tỉnh có nhiều diễn biến phức tạp. Vào mùa khô, thời tiết nắng nóng, khô hạn kéo dài trên diện rộng gây ra 05 vụ cháy rừng; mùa mưa đã xảy ra 09 cơn bão, áp thấp nhiệt đới, nhiều đợt không khí lạnh và mưa, lũ. Đặc biệt đợt mưa, lũ tháng 11/2021 và đợt mưa lũ bất thường từ ngày 30/3 - 01/4/2022 đã gây nhiều thiệt hại về tài sản của nhà nước và nhân dân vùng ven biển của tỉnh. Tình hình trên đã tác động và ảnh hưởng lớn đến sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, hoạt động của LLVT và đời sống sản xuất của nhân dân trong tỉnh.

#### 2. Tình hình sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn

- Về khô hạn: Tổng lượng mưa 8 tháng mùa khô 307mm, đạt 53% trung bình nhiều năm (TBNN) lũy kế, 14% TBNN cả năm. Khô hạn buộc phải dừng sản xuất lúa hè Thu 1.548 ha; ảnh hưởng cuộc sống 12.960 hộ gia đình/49.320 người dân; khô hạn dẫn đến xảy ra 05 vụ cháy rừng, thiệt hại hơn 25,95 ha.

- Về hồ chứa: Tổng dung tích nước hiện có trong 163 hồ là 150/590 triệu m<sup>3</sup> (đến ngày 29/9/2021), đạt 25,4% dung tích thiết kế, bằng 125% so với cùng kỳ năm 2020. Trong đó Công ty Khai thác công trình thủy lợi quản lý 63 hồ, dung tích hiện có 141/549 triệu m<sup>3</sup>, đạt 25,6% dung tích thiết kế. UBND các huyện, thị xã quản lý 100 hồ, dung tích hiện có 09/41 triệu m<sup>3</sup>, đạt 23,0% dung tích thiết kế.

- Về bão và không khí lạnh: Xảy ra 09 cơn trên Biển Đông; nhiều đợt ATNĐ và không khí lạnh ảnh hưởng đến ngư dân và tàu thuyền. Sự cố tàu thuyền xảy ra 107 vụ/239 người/36 phương tiện (chìm 12 phương tiện, hư hỏng 04 phương tiện, chết 56 thuyền viên, mất tích 10 người, bị thương 38 người). Sự cố về cháy: 09 phương tiện, cháy 42,8 ha rừng phòng hộ ven biển.

- Về mưa lũ: Nhiều đợt không khí lạnh, nhiều động gió Đông và ATNĐ gây mưa lớn từ tháng 10/2021 đến tháng 3/2022. Có 3 đợt lũ do mưa lớn. Đặc biệt là 2 đợt lũ lớn trong tháng 11/2021<sup>(1)</sup>. Tổng lượng mưa trong năm: 2.669 mm đạt 122%

<sup>(1)</sup> Mưa đầu tháng 11/2021 bình quân 652mm (11 ngày). Mực nước các sông đạt đỉnh: sông Côn tại Bình Nghi dưới mức BĐ 2 là 0,40 m; tại Thạnh Hòa dưới BĐ 3 là 0,18 m; sông Hà Thanh tại Diêu Trì dưới BĐ 3 là 0,43 m; sông An Lão tại An Hòa mức trên BĐ 2. Đợt mưa to cuối tháng 11/2021 (4 ngày) bình quân 428mm. Đỉnh lũ sông Côn tại Bình Nghi trên BĐ 3 là 0,60m; tại Thạnh Hòa trên BĐ 3 là 1,44m xấp xỉ đỉnh lũ



so với trung bình nhiều năm (TBNN) lũy kế. Riêng từ tháng 10 - 12/2021 mưa 2.029 mm, đạt 151% mưa TBNN 3 tháng, 76% tổng lượng mưa năm. Hiện nay tổng dung tích các hồ chứa đạt 99,4% dung tích thiết kế.

- Sạt lở đất, đá: Mưa lũ gây ra 13 điểm sạt lở đất, đá<sup>(2)</sup>. Thiên tai gây thiệt hại về sản xuất và đời sống nhân dân, ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh. Khô hạn, mưa lớn, lũ lụt và sạt lở đất, đá là 4 loại hình thiên tai chính trong năm 2021.

- Mưa lớn, lũ lụt làm chết 4 người dân; thiệt hại do thiên tai gây ra trên địa bàn tỉnh ước tính khoảng 379 tỷ đồng.

## II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC ỨNG PHÓ SỰ CỐ, THIÊN TAI - TÌM KIẾM CỨU NẠN

### 1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành

- Bộ CHQS tỉnh đã quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm các văn bản, chỉ thị của Bộ Quốc phòng, Bộ Tư lệnh Quân khu và UBND tỉnh về công tác ứng phó sự cố, thiên tai - tìm kiếm cứu nạn.

- Chỉ đạo kiện toàn Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai - tìm kiếm cứu nạn (PCTT-TKCN) các cấp đầy đủ, đúng thành phần. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho cán bộ, chiến sỹ LLVT tỉnh và nhân dân về công tác PCTT-TKCN, nhất là biện pháp phòng tránh, ứng phó với mưa dông lốc xoáy, sấm sét, sạt lở, bão, lũ lụt, cháy rừng, sập đổ công trình, nhà cao tầng ...

- Xây dựng và chỉ đạo các cơ quan, đơn vị xây dựng đầy đủ hệ thống văn kiện cứu hộ, cứu nạn ở các cấp; sẵn sàng lực lượng, phương tiện phòng cháy, chữa cháy ứng phó sự cố cháy nổ, cứu sập, hóa chất độc xạ trong dịp lễ, Tết và các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước và địa phương.

- Phối hợp với Chi cục Thủy lợi tỉnh tổ chức kiểm tra, khảo sát 55 hồ đập thủy điện, thủy lợi có nguy cơ mất an toàn trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố; khảo sát 35 khu vực trên địa bàn tỉnh có nguy cơ về sạt lở đất, đá ảnh hưởng đến tính mạng, tài sản của nhân dân và chia cắt giao thông khi sạt lở đất đá (An Lão: 09; Vĩnh Thạnh: 07; Quy Nhơn: 06; Hoài Ân: 05; Vân Canh: 02; An Nhơn, Hoài Nhơn, Tây Sơn, Phù Mỹ, Phù Cát, Tuy Phước: mỗi huyện 01 khu vực).

- Chỉ đạo, kiểm tra và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trong LLVT tỉnh thực hiện quy định về công tác an toàn kho tàng, phương tiện, dụng cụ phòng chống cháy nổ bảo đảm an toàn kho tàng, trạm xưởng. Phát động hưởng ứng tuần

*lịch sử năm 2016. Đồng bằng phía Nam tỉnh ngập sâu trong nước. Đặc biệt đợt mưa bất thường từ ngày 31/3 đến ngày 01/4/2022, khu vực tỉnh Bình Định có mưa to đến rất to, lượng mưa trung bình 170mm. Các trạm có lượng mưa lớn: xã Mỹ Thọ/Phù Mỹ 342mm, xã Cát Thành/Phù Cát 324mm, hồ Mỹ Thuận 278mm, An Hòa/An Nhơn 250mm, Quy Nhơn 246 mm, Bồng Sơn/Hoài Nhơn 246mm, xã Canh Liên/Vân Canh 195mm.*

<sup>(2)</sup> Thành phố Quy Nhơn có 4 điểm: đầu đường Nguyễn Tất Thành, khu chung cư Hưng Thịnh, Quốc lộ 1D tại khu vực 3 phường Ghềnh Ráng, chân núi Bà Hòa. Huyện Phù Cát có 2 điểm: vùng Núi Cẩm, xã Cát Thành; vùng Núi Gành, xã Cát Minh. Thị xã Hoài Nhơn có 1 điểm tại đèo Lộ Diêu, xã Hoài Mỹ. Huyện Phù Mỹ có 1 điểm tại xã Mỹ Thọ. Huyện An Lão có 1 điểm sạt lở lớn tại xã An Vinh. Huyện Vân Canh có 1 điểm sạt lở trên tuyến đường đi xã Canh Liên. Huyện Hoài Ân có 2 điểm sạt lở nghiêm trọng: tại thôn Ân Thạnh 1 và thôn Phú Vãn, xã Ân Thạnh. Huyện Tây Sơn có 1 điểm sạt lở tại Núi Cây Da, xã Bình Tường.



lễ Quốc gia về "An toàn-Vệ sinh lao động-Phòng chống cháy nổ". Chỉ đạo công tác bảo quản, bảo dưỡng; kiểm tra sửa chữa các trang thiết bị bảo đảm cho công tác phòng cháy chữa cháy (PCCC) trong LLVT tỉnh.

## 2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ ứng phó sự cố, thiên tai - tìm kiếm cứu nạn

### a) Công tác xây dựng lực lượng kiêm nhiệm cứu hộ, cứu nạn

- Kiện toàn 01 Đội PCLB-TKCN kiêm nhiệm của Bộ CHQS tỉnh, 01 Trung đội xung kích PCTT-TKCN cơ quan Bộ CHQS tỉnh<sup>(3)</sup>; 11 đội xung kích PCTT-TKCN của lực lượng thường trực Ban CHQS các huyện, thị xã, thành phố, 159 đội xung kích PCTT-TKCN ở các xã, phường, thị trấn<sup>(4)</sup>. Hoạt động của lực lượng cứu hộ, cứu nạn các cấp ngày càng nề nếp, hiệu quả trong công tác giúp Nhân dân ứng phó với thiên tai, thảm họa.

- Chỉ đạo Ban CHQS các huyện, thị xã, thành phố ven biển phối hợp với các Đoàn Biên phòng mưu cho cấp ủy, chính quyền các cấp thành lập các tổ, đội cứu hộ, cứu nạn bố trí trên tàu, thuyền của ngư dân hoạt động đánh bắt trên biển, hỗ trợ lẫn nhau trong công tác cứu hộ, cứu nạn tàu bị nạn trên biển.

### b) Công tác ứng phó sự cố, thiên tai hạn hán, cháy nổ, cháy rừng, bão lụt, tìm kiếm cứu nạn

- Chỉ đạo Ban CHQS các huyện, thị xã, thành phố tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương thường xuyên rà soát, kiểm tra các hồ, đập, đê sông, đê biển, các khu vực có nguy cơ sạt lở đất, lũ ống, lũ quét; tổ chức nạo vét khơi thông các giếng nước, khoan, đào giếng mới; điều chỉnh cơ cấu cây trồng, vật nuôi, mùa vụ phù hợp với dự báo, cảnh báo và diễn biến tình hình biến đổi khí hậu thời tiết<sup>(5)</sup>.

- Chỉ đạo tổ chức luyện tập phương án phòng chống cháy nổ, cháy rừng ở các cấp; tổ chức phát quang, thu gom các vật liệu dễ cháy, nổ xung quanh doanh trại, kho tàng, trạm xưởng. Huy động lực lượng, phương tiện tại chỗ phối hợp với Công an, các ngành chức năng và các đơn vị của Bộ, Quân khu và các lực lượng trên địa bàn tỉnh huy động 1.425 lượt người tham gia xử lý 05 vụ cháy rừng trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố<sup>(6)</sup>.

- Phối hợp với Trung tâm TKCN Hàng Hải khu vực 2, 3; Hải quân vùng 2, 3, 4; Vùng Cảnh sát biển 2 và các cơ quan liên quan kiểm tra thông tin tìm kiếm cứu nạn trên biển; giúp ngư dân ổn định cuộc sống tiếp tục vươn khơi bám biển<sup>(7)</sup>.

<sup>(3)</sup> Quân số: 90 đ/c; phương tiện: 02 xuồng ST750, 03 xuồng ST660, 02 xuồng composit, 02 xuồng nhôm, 01 xe cầu, 01 xe cầu tải, 05 xe chỉ huy, 03 xe đặc chủng PCR 152, 01 xe Jin157, 03 xe Kamaz, 02 xe Uoat, 01 xe Toyo ta, 01 xe Mazda, 01 xe Huyndai 29 chỗ, 01 xe Huyndai 24 chỗ, 01 xe 16 chỗ.

<sup>(4)</sup> Quân số: 1.796 đ/c (Bộ đội thường trực: 235 đ/c, DBĐV: 1.177 đ/c, DQCD: 384 đ/c) 09 xuồng ST660, 07 xuồng ST450, 03 xuồng Crum, 22 xuồng composit, 11 xe chỉ huy, 14 xe kéo xuồng.

<sup>(5)</sup> Toàn tỉnh có 163 hồ thủy lợi (55 hồ có nguy cơ mất an toàn); 657 đê kè (03 đê kè ven biển có nguy cơ sạt lở). Phối hợp với địa phương tổ chức khảo sát 25 bến hạ thủy ca nô, 15 bãi hạ trực thặng.

<sup>(6)</sup> Vĩnh Thạnh: 01 vụ, Phù Cát: 01 vụ, Hoài Nhơn: 01 vụ, Phù Mỹ: 02 vụ, làm thiệt hại 25,95 ha rừng, lực lượng tham gia chữa cháy: 1.425 lượt người (Bộ đội: Bộ CHQS tỉnh: 98 lượt đ/c, Trường Quân sự/QĐ3: 125 lượt đ/c, Lữ đoàn 572: 105 lượt đ/c, DQ: 248 lượt đ/c, Công an: 194 lượt đ/c, các lực lượng khác: 655 người) và 13 xe ô tô các loại.

<sup>(7)</sup> Hỗ trợ, xử lý 67 vụ/36 phương tiện/188 người bị sự cố, tai nạn trên biển; điều động 25 lượt ca nô, tàu tuần tra/152 lượt cán bộ, chiến sỹ ứng cứu ngư dân bị sự cố tai nạn đuối nước; phối hợp xử lý



- Trước khi bão đổ bộ vào khu vực biển Đông, Bộ CHQS tỉnh đã phối hợp Bộ Chỉ huy BDBP tỉnh và các cơ quan chức năng kiểm đếm, kêu gọi tàu thuyền về nơi trú ẩn an toàn đồng thời tổ chức sơ tán người dân vùng ven biển, vùng ngập lụt và vùng có nguy cơ sạt lở đất theo phương châm sơ tán tại chỗ, bảo đảm an toàn. Trường hợp không đủ điều kiện sơ tán tại chỗ thì có phương án chi tiết di dời đến các cơ quan nhà nước, trường học và bố trí phương tiện di dời (Đối với đợt lũ tháng 11/2021: di dời 711 hộ/2.156 nhân khẩu; di dời xen ghép cho 31.378 hộ dân nằm trong vùng ngập lụt). Đợt lũ tháng 11/2021 và đợt mưa lũ bất thường cuối tháng 3/2022 đã gây thiệt hại lớn về tài sản của Nhà nước và Nhân dân trên địa bàn tỉnh. Bộ CHQS tỉnh đã phối hợp, hiệp đồng với Công an, Biên phòng, các ngành chức năng và các đơn vị Bộ, Quân khu đứng chân trên địa bàn tổ chức sử dụng lực lượng giúp dân khắc phục hậu quả mưa, lũ đạt hiệu quả<sup>(8)</sup>.

03 vụ/03 phương tiện va chạm trên biển, huy động 09 tàu cá ngư dân và 03 tàu hàng ứng cứu 21 thuyền viên trên các tàu cá bị nạn. Điều động 60 lượt cán bộ, chiến sỹ phối hợp với chính quyền địa phương chữa cháy 42,8 ha rừng phòng hộ ven biển. Kiểm đếm 11.650 lượt tàu cá/85.740 lượt lao động biết hướng di chuyển của bão, ATNĐ để di chuyển phòng, tránh; phối hợp với Ban Quản lý hướng dẫn, sắp xếp 6.858 lượt tàu thuyền tại các khu neo đậu Quy Nhơn, Đề Gi và Tam Quan; phối hợp với Cảng vụ hàng hải Quy Nhơn hướng dẫn, sắp xếp 110 lượt tàu hàng, tàu dịch vụ tránh, trú bão an toàn. Điều động 440 lượt cán bộ, chiến sỹ thực hiện cấp phát lương thực, thực phẩm, nước uống cho 1.615 hộ/5.575 người dân vùng ngập lũ.

**(8)\* Tình hình thiệt hại đợt mưa, lũ tháng 11/2021**

- Địa phương: Về người: 04 người chết, 02 người bị thương.

+ Mưa lũ đã làm 27 nhà bị sập, hư hỏng; 35.564 nhà ngập nước, 86 điểm trường bị ảnh hưởng; 593 gia súc bị chết, cuốn trôi; 25.144 con gia cầm bị nước cuốn trôi; 5.375m đê, kè, 39.422m kênh mương, 15.990m bờ sông, bờ suối, 26 đập bồi, đập tạm bị sạt lở, hư hỏng; 28.363m đường giao thông nông thôn bị sạt lở, hư hỏng, 30.473 m<sup>3</sup> đất đá, 28 cống bị hư hỏng, 01 cầu bị hư hỏng.

+ Về nông nghiệp: 2.714,1 ha lúa, 673,7 ha hoa màu; 88,7 tấn lúa bị ướt; 91,2 ha ruộng bị sa bồi, thụt phá.

Thiệt hại ước tính 368,2 tỷ đồng.

- LLVT tỉnh: Mưa lớn kéo dài đã ảnh hưởng trực tiếp đến doanh trại, cơ quan, đơn vị thuộc Bộ CHQS tỉnh. Cụ thể:

+ Nhà để xuống, vật chất (Ký hiệu P2, P3) của cTS có 03 gian phía Tây bị sập, tốc mái có nguy cơ gây mất an toàn cao, ảnh hưởng đến người và trang bị phương tiện khi sử dụng. Vách taluy bên hông bị sạt lở với khối lượng đất đá khoảng 300m<sup>3</sup>; tường rào phía Đông giáp Công ty Ánh Việt bị nước cuốn trôi, chiều dài khoảng 50m.

+ Nhà làm việc (Ký hiệu S1) của Đại đội Kho vũ khí-dạn, mưa to kéo dài nên bị dột, thấm mề, mục xà gồ rất dễ gây mất an toàn; đoạn tường rào dài 600m chân tường bị xói lở, có nguy cơ sập đổ.

Thiệt hại ước tính 650 triệu đồng.

**\* Công tác khắc phục**

Chỉ đạo Ban CHQS 11 huyện, thị xã, thành phố phối hợp với chính quyền địa phương tổ chức lực lượng (145 bộ đội, 20 Biên phòng, 51 DBĐV, 847 dân quân, 125 cán bộ ban, ngành, đoàn thể địa phương) tham gia giúp dân khắc phục mưa, lũ cụ thể: giúp các hộ gia đình khắc phục sa bồi, thụt phá; tổng dọn vệ sinh 870m đường, 85 điểm trường, tu sửa 255m tường rào bị đổ và khắc phục gần 15.000m<sup>3</sup> đất, đá sạt, lở.

**\* Tình hình thiệt hại đợt mưa, lũ cuối tháng 3/2022**

- Sóng to, gió lớn đã đánh chìm 80 phương tiện (gồm: 02 ca nô, 43 thuyền, 24 thùng máy, 11 bè du lịch). Trong đó: xã Nhơn Lý, thành phố Quy Nhơn 53 phương tiện; xã Nhơn Hải, thành phố Quy Nhơn 12 phương tiện; xã Mỹ Tho, huyện Phù Mỹ 09 phương tiện; thị trấn Cát Tiến, huyện Phù Cát 06 phương tiện.

- Mưa lớn đã làm 13.907 ha lúa vụ Đông Xuân bị đổ ngã; 740 ha lúa vụ Hè bị ngập úng; 2.578 ha hoa màu bị ngập úng; 125 tấn muối bị hư hỏng; 65 ha cây trồng lâu năm; 625m bờ sông, suối; 820m kênh mương; 17 đập tạm; 02 cống; 420m đường giao thông bị sạt lở, hư hỏng.

Thiệt hại ước tính hơn 3 tỷ đồng.



c) Công tác đầu tư, mua sắm trang thiết bị

Trong năm, Bộ CHQS tỉnh và Ban CHQS các huyện, thị xã, thành phố tham mưu cho UBND cùng cấp bảo đảm hơn 689.077.000 đồng để đầu tư mua sắm các trang thiết bị, vật chất phục vụ cho công tác PCTT-TKCN trên địa bàn <sup>(9)</sup>

3. Công tác xây dựng kế hoạch, huấn luyện, hiệp đồng

a) Công tác xây dựng phương án, kế hoạch ứng phó với tình huống

- Chủ động tham gia góp ý xây dựng các đề án về lĩnh vực ứng phó sự cố, thiên tai- tìm kiếm cứu nạn của Trung ương, Bộ, ngành và các sở, ngành của tỉnh; tham mưu đề xuất cho cấp ủy, chính quyền địa phương trong việc quy hoạch phát triển kinh tế- xã hội gắn với việc phòng chống thiên tai.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị xây dựng đầy đủ kế hoạch ở các cấp, tổ chức khảo sát địa hình, rà soát điều chỉnh, bổ sung các kế hoạch sát với tình hình thực tế của từng địa phương.

b) Công tác tập huấn, huấn luyện cứu hộ, cứu nạn

- Bộ CHQS tỉnh đã cử 17 lượt cán bộ tham gia 06 lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác tìm kiếm cứu nạn (TKCN) đường biển, đường không, đường thủy nội địa do Bộ Quốc phòng, Quân khu tổ chức, kết quả chung đạt khá.

- Tổ chức 01 lớp huấn luyện nâng cao về công tác phòng, chống cháy nổ; phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 cho Trung đội xung kích PCTT-TKCN cơ quan 4 phòng và các đơn vị trực thuộc; thời gian 05 ngày, quân số 40 đ/c; 01 lớp huấn luyện nâng cao điều khiển phương tiện thủy nội địa cho lực lượng kiêm nhiệm cơ quan 4 phòng, Ban CHQS 11 huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị, quân số 91 đ/c, kết quả đạt khá, bảo đảm an toàn tuyệt đối về người và phương tiện.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị huấn luyện chương trình phổ thông cứu hộ, cứu nạn cho các đối tượng theo quy định của Bộ Tổng Tham mưu. Tổ chức quán triệt và thực hiện nghiêm hướng dẫn nhiệm vụ huấn luyện cứu hộ, cứu nạn cho các đối tượng, bảo đảm quân số, nội dung, chương trình, kết quả chung đạt khá, bảo đảm an toàn tuyệt đối về người và phương tiện.

**\* Công tác khắc phục**

- *Lực lượng, phương tiện tham gia trực vớt: Lực lượng: 780 lượt cán bộ, chiến sĩ. trong đó: Quân sự 35 lượt, Công an 20 lượt, Biên phòng 78 lượt, DQTV 64 lượt, Các ngành đoàn thể xã như Lý 582 lượt (10 thợ lặn). Phương tiện: 01 tàu tuần tra, 02 tàu giá cào (thuê), 01 tàu cao tốc, 01 ca nô (Biên phòng), 01 xe múc, 05 ô tô.*

- *Chỉ đạo Ban CHQS các huyện Phù Mỹ, Phù Cát, Tuy Phước và thành phố Quy Nhơn hiệp đồng với Lữ đoàn 572, 573, Trường Quân sự Quân đoàn 3 sử dụng lực lượng, phương tiện tham gia giúp dân thu hoạch lúa, hoa màu: 4.557 lượt cán bộ, chiến sĩ với hơn 6.132 công. Trong đó: Bộ đội: 679 đ/c (Cơ quan BCH: 11, eBB739: 350, Ban CHQS huyện, thị xã: 43; Trường Quân sự Quân đoàn 3: 85; Lữ đoàn 572:150; Lữ đoàn 573: 40); Công an: 32; DQTV: 640; DBĐV: 43; Đoàn thể địa phương: 139.*

<sup>(9)</sup> *Mua sắm vật chất, trang bị bảo đảm cho công tác PCTT-TKCN: 689.077.000 đồng (Cơ quan BCH: 131.872.000, Phù Cát: 350.000.000 đồng, Vân Canh: 44.764.000 đồng, Quy Nhơn: 30.909.000 đồng, Tuy Phước: 30.000.000 đồng, An Nhơn: 25.000.000, An Lão: 15.000.000 đồng, Tây Sơn: 14.252.000 đồng, Vĩnh Thạnh: 12.680.000 đồng, Hoài Nhơn: 10.600.000 đồng, Hoài Ân: 10.000.000 đồng, Phù Mỹ: 7.000.000 đồng, cTG74: 7.000.000 đồng).*



### c) Công tác hiệp đồng

Bộ CHQS tỉnh đã chủ động phối hợp với các đơn vị của Bộ, Quân khu đứng chân trên địa bàn ký kết hiệp đồng, tổ chức sử dụng lực lượng, phương tiện sẵn sàng tham gia ứng cứu các tình huống thiên tai<sup>(10)</sup>. Chỉ đạo Ban CHQS các huyện, thị xã, thành phố phối hợp với các đơn vị tổ chức ký kết hiệp đồng riêng và khảo sát thực tế bến hạ thủy tàu thuyền, địa điểm di dời dân, khu vực trọng điểm bão, lũ... sẵn sàng lực lượng, phương tiện giúp địa phương thực hiện nhiệm vụ ứng phó sự cố, thiên tai - tìm kiếm cứu nạn.

#### 4. Hạn chế, khuyết điểm

- Tổ chức quán triệt các chỉ thị, quy định, hướng dẫn của trên về công tác ứng phó sự cố, thiên tai- tìm kiếm cứu nạn chưa chặt chẽ; thực hiện chế độ kiểm tra của người chỉ huy, duy trì chế độ trực theo dõi nắm tình hình, tổng hợp báo cáo đề xuất có lúc chưa kịp thời (đặc biệt là tình hình cháy rừng trên địa bàn).

- Một số cấp ủy, chỉ huy các cấp chưa chú trọng công tác phối hợp với các sở, ngành địa phương trong công tác tuyên truyền Phòng, chống thiên tai-tìm kiếm cứu nạn; nâng cao năng lực phòng chống thiên tai cho nhân dân, đặc biệt là những vùng thường xuyên ngập lụt nguy hiểm, những khu vực có nguy cơ sạt lở.

- Công tác chỉ đạo tổ chức huấn luyện, luyện tập cho lực lượng kiêm nhiệm cứu hộ, cứu nạn của một số đơn vị tiến hành chưa thường xuyên nên khi xảy ra tình huống còn lúng túng; chưa phát huy tốt phương châm “4 tại chỗ” trong thực hiện ứng cứu sự cố, thiên tai - tìm kiếm cứu nạn.

## Phần II

### PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2022

#### I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Năm 2022, tình hình thời tiết khí hậu, thủy văn tiếp tục có những diễn biến phức tạp, khó lường, dự kiến bão và ATNĐ hoạt động mạnh trên biển Đông với cường độ, tần suất mạnh hơn, trong đó khu vực tỉnh Bình Định chịu ảnh hưởng trực tiếp hoặc gián tiếp khoảng 3 đến 5 cơn bão. Từ tháng 10 đến tháng 12, mực nước trên các sông của tỉnh lên nhanh và xuất hiện lũ, đỉnh lũ ở mức báo động 2 đến mức báo động 3, có nơi trên báo động 3.

Để chủ động đối phó với thiên tai, thảm họa và các sự cố xảy ra trong năm 2022, cần thực hiện đầy đủ phương châm “Chủ động phòng tránh, ứng phó kịp thời, khắc phục khó khăn, khẩn trương và hiệu quả, trong đó lấy phòng, tránh là chính”, “Chung sống là quy luật, phòng chống như đánh giặc, lấy “4 tại chỗ” là phương thức, nâng cao khả năng ứng phó là trọng tâm”.

<sup>(10)</sup> Bộ CHQS tỉnh đã chủ động phối hợp với các đơn vị của Bộ, Quân khu đứng chân trên địa bàn tổ chức hiệp đồng với lực lượng 3.583 đ/c (Bộ đội thường trực: 2.022; DQTV: 384; Dự bị động viên: 1.177); phương tiện 114 chiếc (ô tô các loại: 104, xe đặc chủng PCR152: 03; xe chuyên dụng: 08; tàu, xuồng các loại: 106) sẵn sàng tham gia ứng cứu các tình huống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn.



## II. NHIỆM VỤ ỨNG PHÓ SỰ CỐ, THIÊN TAI - TÌM KIẾM CỨU NẠN NĂM 2022

### 1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tuyên truyền

- Duy trì nghiêm chế độ trực theo dõi nắm chắc tình hình, kịp thời chỉ đạo các cơ quan, đơn vị xử lý hiệu quả các tình huống xảy ra; chủ động sử dụng lực lượng, phương tiện phối hợp với chính quyền địa phương giúp nhân dân sơ tán, khắc phục hậu quả, sự cố, thiên tai.

- Tiếp tục quán triệt thực hiện nghiêm các văn bản của Chính phủ, chỉ thị, mệnh lệnh, quy định của Bộ Quốc phòng, Quân khu, UBND tỉnh về công tác ứng phó sự cố, thiên tai - tìm kiếm cứu nạn. Đây mạnh tuyên truyền, giáo dục cho LLVT tỉnh và nhân dân nâng cao nhận thức, trách nhiệm, chủ động phòng tránh, ứng phó có hiệu quả với các tình huống.

- Kiện toàn, củng cố Ban Chỉ huy PCTT-TKCN các cấp và các cơ quan, đơn vị phối hợp với các sở, ban, ngành của địa phương rà soát các khu vực trọng điểm thiên tai, điều chỉnh, bổ sung vào phương án, kế hoạch; triển khai đồng bộ các biện pháp bảo đảm an toàn về PCTT-TKCN, phòng chống cháy nổ - cứu sập, phòng chống cháy rừng cho cơ quan, đơn vị.

- Theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, nắm chắc tình hình sự cố, thiên tai xảy ra trên địa bàn, chủ động sử dụng lực lượng, phương tiện phối hợp với chính quyền địa phương giúp nhân dân sơ tán, khắc phục hậu quả.

### 2. Công tác xây dựng lực lượng

- Tiếp tục thực hiện tốt phương châm "4 tại chỗ", lấy trung đội DQCD làm nòng cốt; chỉ huy chặt chẽ, tham mưu cho lãnh đạo UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ huy chung các lực lượng trong xử trí các tình huống thiên tai, bão, lũ, lụt, thảm họa. Cấp tỉnh thành lập 01 Đội cơ động tìm kiếm cứu nạn; cấp huyện thành lập 01 Đội cơ động cứu hộ - tìm kiếm cứu nạn, quy mô cấp trung đội DQCD, DBĐV; cấp xã thành lập 01 Đội cơ động cứu hộ - tìm kiếm cứu nạn, quy mô cấp tiểu đội đến 01 trung đội DQCD.

- Đối với các huyện, thị xã, thành phố ven biển thành lập các tổ, đội cứu hộ, cứu nạn bố trí theo phương tiện tàu thuyền của ngư dân hoạt động đánh bắt trên biển, công tác cứu hộ, cứu nạn hỗ trợ lẫn nhau trong việc cứu nạn, cứu hộ tàu bị nạn trên biển.

### 3. Công tác xây dựng kế hoạch, tập huấn, huấn luyện

#### a) Công tác xây dựng kế hoạch

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tiếp tục xây dựng hoàn chỉnh Kế hoạch Phòng thủ dân sự, Kế hoạch ứng phó sự cố, thiên tai, thảm họa theo Nghị định số 02/NĐ-CP của Chính phủ về Phòng thủ dân sự.

- Tham mưu cho Ban Chỉ huy PCTT-TKCN và PTDS tỉnh chỉ đạo các sở, ngành hoàn thành xây dựng Kế hoạch ứng phó với 12 tình huống sự cố, thiên tai-tìm kiếm cứu nạn theo Quyết định số 1041/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Nghị định số 30/NĐ-CP của Chính phủ quy định tổ chức, hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai-tìm kiếm cứu nạn.



#### b) Công tác tập huấn, huấn luyện

- Tham gia các lớp tập huấn nghiệp vụ cứu hộ, cứu nạn theo kế hoạch của Quân khu, tỉnh.

- Huấn luyện cứu hộ, cứu nạn phổ thông: Tập trung huấn luyện cho bộ đội theo các nội dung trong tài liệu huấn luyện cứu hộ, cứu nạn phổ thông của BTMM và Hướng dẫn của Quân khu; tập trung huấn luyện thành thực các kỹ năng, kỹ thuật cứu đuối và cấp cứu người bị đuối nước; phương pháp di chuyển người, trang bị, vật chất ra khỏi vùng lũ lụt, cháy nổ, sập đổ công trình; phương pháp sử dụng thành thạo các trang thiết bị chữa cháy tại chỗ có hiệu quả. Khi huấn luyện bồi dưỡng lái ca nô, máy đẩy phải huấn luyện cho nhiều người (đặc biệt là những đồng chí trong tổ, đội cứu hộ, cứu nạn).

- Huấn luyện cho lực lượng kiêm nhiệm tìm kiếm cứu nạn của đơn vị, phải huấn luyện đúng nội dung, chương trình, nắm chắc tính năng, tác dụng, sử dụng thành thạo các trang, thiết bị hiện có.

- Ban CHQS các huyện, thị xã, thành phố hướng dẫn các đội cứu hộ - tìm kiếm cứu nạn các cấp xây dựng kế hoạch và tổ chức luyện tập ứng phó với các tình huống thiên tai, sự cố có thể xảy ra.

- Tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương giúp đỡ Quỹ hỗ trợ phòng tránh thiên tai tại miền Trung; tổ chức phổ biến kiến thức về phòng, chống thiên tai và tập huấn lái ca nô, xuồng máy đẩy tìm kiếm cứu nạn cho các đội xung kích cứu hộ, cứu nạn ở các xã, phường, thị trấn.

- 100% các cơ quan, đơn vị thuộc LLVT tỉnh có kế hoạch tổ chức luyện tập các phương án PCTT-TKCN, Phòng chống cháy nổ - cứu sập, Phòng chống cháy rừng.

#### 4. Công tác đầu tư, mua sắm trang thiết bị

Bảo quản, bảo dưỡng tốt trang thiết bị kỹ thuật hiện có; tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương đầu tư ngân sách mua sắm trang thiết bị, phương tiện cứu hộ - cứu nạn, gồm: Tàu, thuyền, ca nô, máy đẩy, máy phát điện, xe chở quân, xe bồn chở nước, nhà bạt, máy bơm chữa cháy công suất lớn, máy hút khói, bình chữa cháy, các phương tiện cầm tay phục vụ cho nhiệm vụ cứu hộ, cứu nạn.

#### 5. Công tác ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn

##### a) Công tác phòng, chống hạn hán, thiên tai, xâm nhập mặn

- Tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương các cấp chủ động kiểm tra sửa chữa hệ thống hồ, đập, bể chứa nước, nạo vét khơi thông các giếng nước, khoan, đào giếng mới; lắp đặt đường ống dẫn nước từ thượng nguồn sông, suối về bể lọc nước để sử dụng; điều chỉnh cơ cấu cây trồng, vật nuôi, mùa vụ cho phù hợp với dự báo, cảnh báo; tổ chức quan trắc độ mặn các vùng bị nhiễm mặn.

- Khi thiên tai hạn hán, xâm nhập mặn xảy ra trên địa bàn, kịp thời tham mưu cho UBND các cấp chỉ đạo Ban Quản lý các hồ đập thủy lợi, thủy điện vận hành hợp lý, ưu tiên cấp nước sinh hoạt cho nhân dân, sử dụng tiết kiệm, chống thất thoát nước; điều hành đóng, mở cống lấy nước và đắp đập ngăn mặn. Triển khai lực lượng, phương tiện phối hợp với Công an, các ngành chức năng và các



đơn vị của Bộ, Quân khu đứng chân trên địa bàn cùng với lực lượng của địa phương huy động tất cả các vật dụng như: Xô, thùng, thùng phuy, can nhựa, bồn đựng nước, sử dụng các loại xe ô tô, xe máy của đơn vị; những nơi ô tô, xe máy không đến được, sử dụng lực lượng khiêng, gánh, mang, vác, gùi để vận chuyển nước giúp nhân dân vùng trọng điểm hạn hán.

- Ban CHQS các huyện, thị xã, thành phố điều chỉnh, bổ sung vào bản đồ theo dõi ngập lụt, sạt lở đất để có phương án ứng phó sát đúng với điều kiện thực tế của địa phương.

#### b) Công tác phòng, chống cháy, nổ

- Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục cho bộ đội và nhân dân nơi đóng quân nâng cao ý thức, trách nhiệm, không để bất cẩn xảy ra cháy, nổ, sập đổ công trình do con người gây ra. Hàng tuần, vào giờ nghỉ, ngày nghỉ dành thời gian 30 phút đến 60 phút luyện tập phương án phòng chống cháy nổ bảo vệ cơ quan, đơn vị. Sẵn sàng lực lượng, phương tiện tham gia phòng chống cháy nổ, cứu sập, cháy rừng. Quan tâm đầu tư kinh phí mua sắm trang thiết bị chữa cháy. Tổ chức phát quang, thu gom các vật liệu dễ cháy, dễ gây nổ xung quanh doanh trại, kho tàng, trạm xưởng. Khi đốt rác phải xa doanh trại, kho tàng, trạm xưởng, đường dây điện, điện thoại. Bố trí lực lượng, phương tiện chữa cháy trực cảnh giới quan sát để kịp thời chữa cháy, không để cháy lan. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác phòng cháy chữa cháy ở các cấp.

- Tập trung lực lượng, phương tiện nhanh chóng dập tắt các đám cháy trong thời gian ngắn nhất, không để cháy lan kéo dài.

#### c) Công tác phòng, chống bão, lũ lụt, sạt lở

- Trước khi bão vào đất liền: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục cho bộ đội và nhân dân trên địa bàn, chủ động triển khai thực hiện các biện pháp phòng tránh, ứng phó có hiệu quả với thiên tai ở vùng ngập lụt; tham gia cùng địa phương tổ chức cho nhân dân tại các vùng trọng điểm bão, lụt đi sơ tán; di chuyển tàu thuyền nuôi trồng thủy sản trên biển, ven biển, trên sông ra khỏi khu vực nguy hiểm; phối hợp với Bộ Chỉ huy BDBP tỉnh hướng dẫn tàu thuyền neo đậu hoặc thực hiện biện pháp khác bảo đảm an toàn. Phối hợp với lực lượng Công an, bố trí lực lượng dân quân ứng trực tại các bến đò ngang, đò dọc, những đoạn đường bị ngập để kiểm tra và chỉ cho phép các phương tiện, người qua lại đủ điều kiện bảo đảm an toàn.

- Chỉ đạo cắt tĩa cành cây, sửa chữa hệ thống điện, nhà cửa, công trình đã xuống cấp. Chuẩn bị bếp củi, bếp ga, bếp dầu, đèn bão, đèn pin, chủ động sạc pin điện thoại để liên lạc khi mất điện; trang bị radio để nghe theo dõi tin tức, chú trọng các đơn vị ven biển.

- Khắc phục hậu quả sau bão, lụt: Tổ chức lực lượng phối hợp với Bộ Chỉ huy BDBP tỉnh, các lực lượng Quân đội, Công an đứng chân trên địa bàn tìm kiếm cứu nạn trên sông, trên biển và trong vùng ngập lụt, sạt lở đất, lũ quét, cứu chữa người bị thương, hỗ trợ lương thực, thuốc men, nước uống và các nhu yếu phẩm khác tại khu vực bị chia cắt, khu vực bị ngập lụt nghiêm trọng, địa điểm



sơ tán. Sử dụng ca nô, tàu thuyền cơ động tiếp tế lương thực, thực phẩm, nước uống, thuốc chữa bệnh cho nhân dân ở vùng ngập lụt, bị cô lập. Tổ chức lực lượng giúp sửa chữa trường học, trạm xá, nhà dân bị hư hỏng do bão, lũ gây ra. Sử dụng phương tiện ô tô đưa nhân dân đi sơ tán về lại gia đình, khắc phục hậu quả, ổn định đời sống, phục hồi sản xuất, xử lý vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh cho nhân dân.

d) Công tác cứu hộ, cứu nạn

- Khi tổ chức các lễ hội có đông đại biểu và nhân dân tham gia phải xây dựng kế hoạch cứu hộ-TKCN và tổ chức huấn luyện, luyện tập. Triển khai lực lượng trực, sẵn sàng cứu hộ, tìm kiếm cứu nạn khi có tình huống xảy ra.

- Phối hợp với Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh về công tác cứu hộ, tìm kiếm cứu nạn tàu thuyền của ngư dân gặp nạn trên biển khi có ý kiến chỉ đạo của cấp trên.

### Phần III

#### ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Kính đề nghị Ban Chỉ huy PCTT-TKCN và PTDS tỉnh quan tâm chỉ đạo công tác phòng ngừa, ứng phó bão, mưa, lũ, sạt lở đất năm 2022 trong điều kiện tiếp tục triển khai công tác phòng, chống dịch Covid-19; quan tâm bảo đảm thêm kinh phí, xăng, dầu cho nhiệm vụ huấn luyện, luyện tập và tham gia khắc phục hậu quả lụt bão của Bộ CHQS tỉnh.

2. Văn phòng ban Chỉ huy PCTT-TKCN và PTDS tỉnh thường xuyên cập nhật tình hình bão, áp thấp nhiệt đới, mưa, lũ và kịp thời thông tin trên trang website: <http://pcttbinhdinh.gov.vn> để Bộ CHQS tỉnh chủ động các phương án ứng phó kịp thời

3. Đề nghị Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Theo dõi nguồn nước, điều tiết nước các hồ chứa hợp lý để phục vụ sản xuất vụ Thu và vụ Mùa. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng chống thiên tai trong điều kiện dịch bệnh Covid-19. Tổ chức kiểm tra, đánh giá an toàn hồ chứa, đê điều và thông thoáng dòng chảy trước mùa mưa, lũ. Rà soát phương án ứng phó thiên tai, phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp công trình hồ chứa nước và vùng hạ du đập; xây dựng bản đồ thể hiện phương án ứng phó với bão, lũ lụt, sạt lở đất trên địa bàn tỉnh.

- Quan tâm hỗ trợ hóa chất phòng ngừa dịch bệnh phát sinh do ảnh hưởng môi trường sau lũ; thuốc sát trùng Becocide phục vụ khử mùi của động vật, thực vật phân hủy.

- Tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh quy hoạch diện tích rừng trong khu vực có nguy cơ cao về sạt lở, từ chức năng rừng sản xuất sang chức năng rừng phòng hộ; bồi thường một số khu vực có nguy cơ cao về sạt lở đã cấp đất sản xuất cho nhân dân bằng ngân sách Nhà nước để triển khai phương án trồng và quản lý rừng theo kế hoạch đối với các khu vực trên.



4. Đề nghị các đơn vị của Bộ Quốc phòng, Quân khu và các đơn vị hiệp đồng đứng chân trên địa bàn khi có sự cố, thiên tai xảy ra, theo hiệp đồng nhanh chóng chuẩn bị lực lượng, phương tiện sẵn sàng cơ động tham gia ứng cứu trên các hướng khi có ý kiến chỉ đạo của Bộ Quốc phòng, Quân khu, UBND tỉnh, Ban Chỉ huy PCTT-TKCN và PTDS tỉnh./.

**Nơi nhận:**

- Phòng Tác chiến/BTM/qk;
- UBND tỉnh;
- VP BCH PCTT-TKCN tỉnh;
- Thủ trưởng BCH;
- Cơ quan 4 Phòng (TM 03);
- VP BCH, TTQP, Tài chính, KHQS;
- Công an tỉnh, eCSCĐ23, Chi cục đăng kiểm số 4;
- BCH BDBP tỉnh, f31, TQS, Lữ CB7/qđ3;
- TT phối hợp TKCN hàng hải KV2;
- Vùng 3 HQ, e925/fKQ372; e940/Trường SQKQ;
- HD48, dHH906, c7/Lữ VT683; Lữ 675/BTLPB;
- fBB2, Lữ 572, Lữ 573, e655, Kho K52;
- TTHLQS QG2; Viện QY13;
- Ban CHQS 11 huyện, thị xã, thành phố;
- eBB739, các đại đội;
- Lưu: VT, TH (03). H65.

**CHỈ HUY TRƯỞNG**



**Đại tá Trần Thanh Hải**

**THAM LUẬN CỦA BĐBP TỈNH**  
**Hội nghị trực tiếp và trực tuyến Tổng kết công PCTT-TKCN năm**  
**2021 và triển khai nhiệm vụ năm 2022**

-----

*Kính thưa Đồng chí.....;*

*Kính thưa các đồng chí đại biểu, thưa toàn thể các đồng chí.*

Trước hết BĐBP tỉnh nhất trí cao với Báo cáo kết quả công tác PCTT-TKCN năm 2021 và triển khai nhiệm vụ năm 2022 trên địa bàn tỉnh cũng như ý kiến phát biểu của lãnh đạo các cơ quan, đơn vị.

BĐBP tỉnh xin báo cáo bổ sung, làm rõ thêm tình hình, kết quả công tác PCTT-TKCN năm 2021, kế hoạch triển khai công tác PCTT-TKCN năm 2022 như sau.

*Kính thưa các đồng chí!*

Khu vực biên giới biển của tỉnh với 33 xã, phường, thị trấn thuộc 05 huyện, thành phố, thị xã với **104** thôn, khu phố ven biển. Tỉnh Bình Định là một trong những địa phương có số lượng tàu cá lớn nhất cả nước, với tổng số hơn 5.967 phương tiện, trong đó có 3.262 tàu cá có công suất lớn đánh bắt xa bờ, ngư trường hoạt động trải dài từ Quảng Ninh đến Kiên Giang. Do vậy, tai nạn trên biển luôn tiềm ẩn nguy cơ xảy ra.

Trong năm 2021, tình hình thời tiết, khí hậu thủy văn, sự cố, tai nạn diễn ra trên khu vực biên giới biển đơn vị quản lý hết sức phức tạp; trên biển Đông xảy ra 16 cơn bão (*năm 2021: 14 cơn; năm 2022: 02 cơn*), nhiều đợt ATNĐ và không khí lạnh tăng cường đã gây ra thời tiết xấu, sóng to, gió lớn làm chìm nhiều tàu cá của ngư dân; trên khu vực biên giới đất liền xuất hiện các hình thái thời tiết cực đoan như mưa dông, lốc xoáy, xảy ra sạt lở đất, đá tại khu vực vùng núi, ngập úng cục bộ một số tuyến đường giao thông và các vùng trũng, thấp, ven sông, gây ra thiệt hại nặng nề về người và tài sản của Nhà nước, Quân đội và nhân dân; bên cạnh đó, do tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến hết sức phức tạp, làm ảnh hưởng đến đời sống sinh hoạt và hoạt động sản xuất, kinh doanh của nhân và của cán bộ, chiến sỹ đơn vị.

\* **Tình hình thiên tai, tai nạn:** Trên địa bàn khu vực biên giới biển đơn vị quản lý đã xảy ra 165 vụ/361 người/128 phương tiện gặp thiên tai, tai nạn, sự cố, hỏa hoạn (*Tính đến Tháng 8/2022*)... **Hậu quả:** Làm chết 86 người; mất tích 20 người; bị thương 45 người; chìm 96 phương tiện các loại; hư hỏng 04 phương tiện; cháy 12 phương tiện, 01 nhà dân và 01 nhà xưởng; cháy 44,8 ha rừng phòng hộ ven biển. Ngoài ra, do ảnh hưởng của bão, mưa lũ, giông lốc làm sập 06 ngôi



nhà, ngập 5.022 ngôi nhà và ngập cục bộ 1.734,5ha hoa màu; hư hỏng 302,3 ha hoa màu; ngập, vỡ 16,4 ha hồ nuôi trồng thủy sản; sạt lở hơn 10.000 m<sup>3</sup> đất đá nhiều điểm gây ảnh hưởng khoảng 100 hộ dân/150 nhân khẩu và gây ách tắc một số tuyến đường giao thông liên tỉnh, quốc lộ; sạt lở 4.363m đê, kè, kênh mương nội đồng; 2.280 giếng nước bị ngập; hư hỏng 30 tấn lương thực; trôi 1,3 tấn cá các loại; chết, trôi 5.202 con gia cầm, gia súc; hư hỏng một số vật dụng doanh trại, khu TGSX của các đơn vị trong Bộ đội Biên phòng tỉnh...

### ***Kính thưa các đồng chí!***

Bộ Chỉ huy BDBP tỉnh Bình Định luôn xác định công tác PCTT-TKCN là nhiệm vụ chính trị quan trọng và thường xuyên của đơn vị gắn với nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền biển, đảo. Vì vậy, ngay từ đầu năm Bộ Chỉ huy BDBP tỉnh đã tổ chức triển khai quán triệt và thực hiện nghiêm các văn bản, chỉ thị của Ban Bí thư, Bộ Chính trị, Chính phủ, Bộ Quốc phòng, BTLBP, của UBND tỉnh về công tác PCTT-TKCN; kịp thời ban hành các kế hoạch, hướng dẫn triển khai công tác PCTT-TKCN cho các cơ quan, đơn vị; phối hợp các lực lượng triển khai đồng bộ các biện pháp công tác, góp phần giảm thiểu đến mức thấp nhất thiệt hại về người và tài sản của nhân dân. Trong đó, đã tập trung triển khai một số nội dung và đạt được kết quả như sau:

**Một là**, đã duy trì nghiêm 24/24 các kíp trực, kịp thời tiếp nhận, xử lý thông tin về sự cố, tai nạn trên biển.

**Hai là**, phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan tổ chức kiểm đếm, hướng dẫn, thông báo, kêu gọi 14.708 lượt tàu cá/108.059 lượt lao động biết hướng di chuyển của bão, áp thấp nhiệt đới để chủ động di chuyển phòng, tránh có kế hoạch đảm bảo an toàn trong sản xuất; hướng dẫn, sắp xếp neo đậu tại bến cho 6.858 lượt tàu cá tại các khu neo đậu 03 cảng cá: Quy Nhơn, Đề Gi và Tam Quan; sắp xếp 141 lượt tàu hàng, tàu dịch vụ, công trình tránh trú bão an toàn; bảo đảm nơi tránh bão cho 68 hộ/348 nhân khẩu; hướng dẫn, giằng buộc 960 lồng, bè nuôi trồng thủy sản của nhân dân đề phòng nước lũ cuốn trôi. Phối hợp các lực lượng có biện pháp hỗ trợ, xử lý 95 vụ/41 phương tiện/282 người bị nạn trên biển, trong đó 04 vụ/04 phương tiện bị va chạm trên biển bảo đảm đúng quy định;

**Ba là**, chỉ đạo các đồn, trạm KSBP kiểm soát chặt chẽ, ngăn chặn không cho 4.304 phương tiện ra khơi trước các cơn bão đổ bộ vào nước ta; điều động 440 lượt CBCS của các đơn vị phối hợp với các lực lượng, các địa phương tuyên truyền hỗ trợ lương thực, thực phẩm, nước uống, giúp 1.615 hộ dân/5.575 nhân khẩu trong vùng bị cô lập do ngập cục bộ; di dời 824 hộ/2.836 nhân khẩu ở nơi ngập lụt đến nơi an toàn; giúp đỡ chằng chống 438 nhà dân; sử dụng 6.000 bao cát gia cố 121 km bờ kè các khu vực xung yếu; 60 lượt CBCS phối hợp với các lực lượng chức năng địa phương tổ chức chữa cháy 42,8 ha rừng phòng hộ ven biển; phối hợp với Cảnh Sát giao thông, Công an, Quân sự địa phương chốt chặn, thông báo, hướng dẫn giao thông qua lại các tuyến đường bị ngập. Phối hợp kêu gọi vận động, quyên góp được 440 xuất quà, 290 thùng mì tôm, 100 thùng sữa, 210 lốc nước lọc, 120 thùng lương khô, 2.250 phao cứu sinh và nhiều nhu yếu phẩm khác trị giá hơn 2,6 tỷ đồng... cho nhân dân bị thiệt hại do thiên tai; phối hợp chính quyền các địa phương, các lực lượng tham gia giúp dân tổng dọn vệ sinh môi trường, nhà cửa,

trường học, vật dụng... ở những vùng bị ngập lụt được hơn 300 ngày công, giúp nhân dân nhanh chóng ổn định tình hình, tham gia lao động sản xuất, phát triển kinh tế xã hội, được chính quyền các địa phương, nhân dân ghi nhận, đánh giá cao.

**Bốn là**, điều động 35 lượt ca nô, tàu tuần tra/212 lượt cán bộ, chiến sĩ tổ chức tuyên truyền, kêu gọi tàu thuyền, ngư dân phòng chống bão, lũ và tìm kiếm cứu nạn ngư dân bị đuối nước trên địa bàn đơn vị quản lý;

**Đặc biệt:** Bộ Chỉ huy BĐBP tỉnh chủ trì, tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo UBND TP. Quy Nhơn, huyện Phù Mỹ, huyện Phù Cát, Bộ CHQS tỉnh, Công an tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh, các ban ngành, đoàn thể, cán bộ và nhân dân các địa phương huy động hơn 723 lượt người, 03 lượt tàu, 06 lượt ca nô, 16 lượt xe ô tô các loại và một số loại phương tiện chuyên dụng khác, 04 tàu trục vớt, 10 thợ lặn chuyên nghiệp tổ chức tìm kiếm, trục vớt, lai kéo vào bờ và bàn giao 57 phương tiện các loại và một số ngư lưới cụ (đã bị hỏng) cho chủ phương tiện (39 phương tiện nghề cá; 15 thùng máy; 01 ca nô du lịch và 02 bè du lịch) bị chìm do ảnh hưởng của đợt mưa giông lốc xoáy xảy ra từ ngày 31/3 đến ngày 01/4/2022.

**\* Bên cạnh những kết quả đạt được, còn một số điểm tồn tại đó là:**

- Công tác hiệp đồng giữa các đơn vị với chính quyền địa phương và các lực lượng tại chỗ có lúc có nơi chưa được cụ thể và chặt chẽ.

- Phương tiện tàu thuyền phục vụ cho việc tổ chức TKCN trên biển chưa tương xứng, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ khi xảy ra sự cố trên biển.

- Một số ngư dân còn chủ quan trong việc chủ động phòng chống, ứng phó sự cố thiên tai, tai nạn: Cá biệt, có tàu cá không hợp tác với cơ quan chức năng trong di chuyển phòng tránh ATNĐ, thời tiết xấu. Dù đã được CBCS BĐBP trực tiếp đến nhà chủ tàu, thuyền trưởng vận động, tuyên truyền nhưng ở trên biển, tàu cá này vẫn ở trong vùng nguy hiểm của ATNĐ, không chịu di chuyển vòng tránh, gây khó khăn cho cơ quan chức năng trong việc triển khai các biện pháp PCTT-TKCN.

Đối với những trường hợp như vậy, kính đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở ngành, lực lượng chức năng có liên quan kiểm tra, xem xét, không xét duyệt hồ trợ nhiên liệu theo Quyết định 48/2010/QĐ-TTg của Chính phủ, cũng như các chính sách khuyến ngư khác. Hoặc áp dụng biện pháp xử phạt theo quy định tại Nghị định 02/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ về Quy định xử phạt VPHC trong lĩnh vực PCTT; thủy lợi, đê điều... Nhằm mục đích răn đe cho những trường hợp tương tự, hoặc những ngư dân có ý định không tuân thủ, chấp hành sự chỉ đạo, chỉ huy PCTT của cơ quan chức năng.

***Kính thưa các đồng chí!***

Trong năm 2022, tình hình khí hậu thời tiết diễn biến ngày càng phức tạp, khó lường, để công tác PCTT-TKCN của các đơn vị ngày càng hiệu quả, kính đề nghị:

**1.** Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các chỉ thị của cấp trên

về công tác PCTT-TKCN. Thường xuyên theo dõi chặt chẽ tình hình thời tiết để thông báo kịp thời cho nhân dân và các đơn vị chủ động phòng, chống. Hạn chế thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra.

**2.** Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục cho nhân dân nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong công tác PCTT-TKCN, thực hiện phương châm "Phòng ngừa là chính", phát huy sức mạnh tổng hợp của các lực lượng tại chỗ trong công tác PCTT-TKCN. Vận động nhân dân phải đảm bảo tàu thuyền được trang bị an toàn trước khi ra khơi và luôn giữ thông tin liên lạc với các cơ quan chức năng.

**3.** Phát huy có hiệu quả hệ thống thông tin TKCN giữa BĐBP với Trung tâm phối hợp TKCN HH các khu vực, các lực lượng có liên quan, các tàu hoạt động trên biển (nhất là số tàu đánh bắt xa bờ). Phối hợp với chính quyền địa phương, ngành thủy sản, các chủ tàu, thống kê nắm chắc số lượng tàu thuyền, số lao động hoạt động trên các vùng biển. Kịp thời thông báo, kêu gọi tàu, thuyền di chuyển phòng tránh bão, ATNĐ và tham gia TKCN khi có tình huống xảy ra.

**4.** Duy trì nghiêm chế độ trực chỉ huy, trực ban, trực quân số, trực thông tin liên lạc. Đảm bảo lương thực, thực phẩm, thuốc men dự phòng mùa mưa bão và khi đi làm nhiệm vụ. Đảm bảo các trang thiết bị an toàn khi hoạt động cứu hộ, cứu nạn trên biển, sẵn sàng lực lượng, phương tiện ứng cứu nhanh và hiệu quả.

**5.** Chủ động phối hợp với các lực lượng hiệp đồng trong PCTT-TKCN trên biển, trên địa bàn khi có tình huống xảy ra. Củng cố hệ thống thông tin liên lạc 2 chiều giữa ngư dân hoạt động trên biển với các đài trực canh TKCN (nhất là số tàu đánh cá xa bờ) nhằm chủ động phối hợp trong công tác PCTT-TKCN. Ứng dụng, phát huy hiệu quả Hệ thống Giám sát tàu cá trong hoạt động TKCN trên biển.

Cuối cùng, xin kính chúc đồng chí chủ trì cùng toàn thể các đồng chí mạnh khỏe, chúc hội nghị thành công tốt đẹp./.

Số: /BC-UBND

An Lão, ngày tháng năm 2022

## **BÁO CÁO**

### **Tham luận về công tác di dời dân khi có cảnh báo sạt lở đất và khắc phục hậu quả do mưa lớn, sạt lở đất trên địa bàn huyện An Lão.**

Kính gửi: Văn phòng Thường trực về Phòng, chống thiên tai tỉnh.

Thực hiện Công văn số 50/BCH-PCTT ngày 08/8/2022 của Ban chỉ huy PCTT-TKCN và PTDS tỉnh “V/v chuẩn bị nội dung cho Hội nghị Tổng kết công tác PCTT-TKCN năm 2021 và triển khai nhiệm vụ năm 2022”, UBND huyện An Lão báo cáo tham luận về công tác công tác di dời dân khi có cảnh báo sạt lở đất và khắc phục hậu quả do mưa lớn, sạt lở đất trên địa bàn huyện An Lão như sau:

#### **1. Đặc điểm tình hình:**

- An Lão là huyện miền núi, nằm ở phía Tây Bắc tỉnh Bình Định, có diện tích tự nhiên 69.688,02 ha, có 10 xã, thị trấn (gồm: 02 xã đồng bằng, 07 xã miền núi và 1 thị trấn). Tổng diện tích đất nông nghiệp có 67.028,40 ha (bao gồm, đất trồng lúa 1.248,86 ha; đất trồng cây hàng năm khác 2.756,45 ha; đất trồng cây lâu năm 2.960,4 ha; đất rừng sản xuất 13.514,15 ha; đất rừng phòng hộ 23.859,17 ha; đất rừng đặc dụng 22.674,06 ha, đất nuôi trồng thủy sản 7,66 ha; đất nông nghiệp khác 7,65 ha); đất phi nông nghiệp có 2.357,06 ha; đất chưa sử dụng có 302,56 ha.

- Hằng năm thường bị tác động của nhiều loại thiên tai khác nhau: Bão, áp thấp nhiệt đới, lũ lụt, giông lốc, sét, mưa đá, hạn hán, sạt lở đất, trong đó, tình trạng sạt lở đất các khu dân cư ngày càng diễn biến phức tạp ở các xã miền núi.

#### **2. Tình hình thiên tai:**

Năm 2021, tình hình diễn biến thiên tai trên địa bàn huyện giảm so với các năm trước về số lần ảnh hưởng và mức độ thiệt hại. Cụ thể:

Trong năm xảy ra 03 đợt mưa lớn: Đợt mưa từ ngày 22 đến 28/10, đợt mưa từ ngày 13 đến 16/11, đợt mưa từ ngày 26 đến 30/11, mưa lớn làm sạt lở đất 07 khu dân cư: Thôn 2 xã An Toàn; Thôn 1,2,3,5 xã An Vinh; Thôn 3 xã An Nghĩa; Thôn 4 xã An Trung. Hầu hết các tuyến đường liên xã An Hòa đi xã An Toàn, xã An Trung đi xã An Vinh và một số tuyến đường trục thôn bị sạt lở với hơn 25 vị trí, tổng khối lượng sạt lở khoảng 14.350m<sup>3</sup>, khối lượng bê tông bong tróc, hư hỏng khoảng 70m<sup>3</sup>. Nước lũ gây ngập 247 nhà ở, cuốn trôi 26 đập dâng (đập bồi) đắp dọc các sông và làm bồi lấp: 2.740m kênh mương, gây hư hỏng hơn 150m kè bảo vệ đất sản xuất. Ngoài ra, nước lũ mang theo bùn cát bồi lấp 43ha dâu đang thời kỳ sinh trưởng, 7,2ha diện tích trồng lúa bị vùi lấp.

### **3. Công tác chỉ đạo, ứng phó và khắc phục thiệt hại:**

#### **3.1. Công tác chỉ đạo:**

- Triển khai tổng kết, rút kinh nghiệm về công tác phòng chống thiên tai năm 2020 và triển khai phương hướng, nhiệm vụ thực hiện trong năm 2021; tổ chức kiện toàn Ban chỉ huy PCTT&TKCN kiêm PTDS huyện; chỉ đạo xây dựng và ban hành Kế hoạch phòng chống thiên tai năm 2021 và triển khai đến cơ sở; các thành viên Ban chỉ huy được phân công đứng chân địa bàn, phối hợp các địa phương chỉ đạo về công tác phòng chống thiên tai.

- Chỉ đạo xây dựng và ban hành các kế hoạch, phương án ứng phó với mỗi loại hình thiên tai: Kế hoạch phòng chống thiên tai, kế hoạch chống hạn nước sinh hoạt, nước sản xuất, kế hoạch phòng chống dịch bệnh trên động vật, cây trồng nhằm chủ động phòng ngừa, nâng cao năng lực ứng phó và khắc phục kịp thời, nhanh, hiệu quả, sớm ổn định đời sống, sản xuất cho người dân vùng bị thiệt hại.

#### **3.2. Về công tác di dời khi có cảnh báo sạt lở đất:**

- Trước mỗi mùa mưa bão, phối hợp với Chi cục Thủy lợi tỉnh, Ban chỉ huy Quân sự huyện và UBND các xã, thị trấn kiểm tra, đánh giá vùng nguy cơ sạt lở và đề xuất các phương án, phương tiện, lực lượng, địa điểm sơ tán dân trong trường hợp khẩn cấp.

- Trực tiếp kiểm tra công tác chuẩn bị của các địa phương, đơn vị theo phương châm “4 tại chỗ” và công tác triển khai thực hiện các ý kiến chỉ đạo của cấp trên.

- Rà soát lực lượng, phương tiện, vật tư, vận hành thử phương tiện, trang thiết bị phục vụ PCTT&TKCN hiện có trước khi thiên tai xảy ra.

- Chú trọng các điểm có nguy cơ sạt lở đất trên các khu dân cư ở ven sông, suối, vùng trũng thấp, các điểm sạt lở, ngập lụt hệ thống giao thông ĐT629, trục đường liên xã, liên thôn. Chỉ đạo các đơn vị, địa phương thỏa thuận ký kết hợp đồng nguyên tắc với các đại lý để chủ động chuẩn bị các nhu yếu phẩm cần thiết phục vụ cho công tác cứu hộ, cứu nạn khi thiên tai xảy ra; khuyến cáo người dân chủ động dự trữ nhu yếu phẩm ít nhất 05 ngày, phòng ngừa trường hợp bị cô lập, chia cắt.

- Cắt cử lực lượng vũ trang chốt các vị trí sạt lở, không để người qua lại khi mưa lớn xảy ra. Huy động lực lượng, trang thiết bị, phương tiện và tổ chức ứng cứu khi người dân gặp nguy; tiếp ứng thức ăn, nước uống vùng bị sạt lở, chia cắt.

- Trong quá trình thiên tai xảy ra, thường xuyên kiểm tra, nắm tình hình về các khu vực có nguy cơ sạt lở, ngập lụt, khi tình trạng mưa lớn kéo dài với lượng mưa ngày trên 150ml, kéo dài liên tục trong 02 ngày thì chỉ đạo khẩn các địa phương tổ chức di dời các hộ dân vùng nguy cơ sạt lở cao.

- Tổ chức túc trực 24/24h, thường xuyên theo dõi, thông báo diễn biến bão lũ cho Nhân dân biết (trên đài truyền thanh và tổ chức thông tin lưu động, mạng xã hội...).

- Tổng hợp, báo cáo nhanh về tình hình thiệt hại, đề xuất cấp trên hỗ trợ khắc phục kịp thời.

#### **3.3. Công tác khắc phục:**

- Tổ chức thăm hỏi, động viên kịp thời, vận động, quyên góp, ủng hộ Nhân dân những vùng bị thiệt hại do thiên tai; huy động lực lượng hỗ trợ người dân khắc phục sau thiên tai. Năm 2021, hỗ trợ 429,8 triệu đồng cho 537 hộ dân để khắc phục thiệt hại nhà ở do mưa bão, hỗ trợ xây mới 03 nhà và sửa chữa 05 nhà ở, thăm tặng quà, động viên tinh thần cho 150 hộ dân bị thiệt hại về tài sản.

- Chỉ đạo Phòng Y tế huyện, Trung tâm y tế huyện phối hợp Trạm y tế các xã, thị trấn tổ chức các đợt thăm khám sức khỏe cho người dân các khu vực bị chia cắt, đảm bảo sức khỏe cho người dân và ngăn ngừa dịch bệnh bùng phát sau mưa lũ.

- Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người dân, nạo vét, sục rửa bùn đất, xử lý tiêu độc, khử trùng các bể chứa nước sinh hoạt; hỗ trợ khắc phục thiệt hại sa bồi, thủy phá, thông thoáng dòng chảy, gia cố các công trình; ổn định sinh hoạt, sản xuất.

- Huy động, vận động lực lượng của Ban CHQS huyện, Huyện đoàn, các đội Thanh niên xung kích, các Công ty, doanh nghiệp, cá nhân tại địa phương tham gia hỗ trợ khắc phục các khu vực bị thiệt hại nặng về nông nghiệp, giao thông, thủy lợi.

- Tranh thủ nguồn kinh phí hỗ trợ khắc phục thiệt hại do thiên tai theo Quyết định số 73/QĐ-UBND ngày 08/01/2022 của UBND tỉnh và nguồn ngân sách địa phương, trong đó ưu tiên khắc phục hệ thống giao thông, thủy lợi và các công trình công cộng, sớm ổn định đời sống kinh tế - xã hội.

- Chỉ đạo rà soát, xây dựng phương án bố trí ổn định dân cư vùng thiên tai đối với các khu vực có nguy cơ sạt lở cao theo đánh giá của Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh: Khu vực núi đá thôn Trà Cong, khu vực thôn Vạn Long xã An Hòa, khu vực Đèo Đá Cạnh thị trấn An Lão; khu vực thôn 4 xã An Trung, khu vực thôn 2 xã An Toàn, khu vực thôn 5 xã An Vinh, khu vực thôn 5 xã An Nghĩa. Hiện UBND huyện đang triển khai thực hiện các bước lập quy hoạch khu tái định cư vùng thiên tai nhằm di dời các hộ dân khu vực thôn 4 xã An Trung, khu vực thôn Trà Cong, thôn Vạn Long xã An Hòa, thôn 2 xã An Toàn. Riêng khu vực Đèo Đá Cạnh thôn 2 thị trấn An Lão UBND huyện đã chỉ đạo Ban QLDA ĐTXD&PTQĐ xây dựng phương án hạ thấp cao trình mặt đất tự nhiên, tạo độ thoải mái taluy dương để chống sạt trượt.

#### **4. Đánh giá về công tác PCTT và TKCN năm 2021:**

##### **\* Ưu điểm:**

- Huyện ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện, Ban chỉ huy PCTT và TKCN kiêm BCH PTDS đã quan tâm chỉ đạo quyết liệt, các địa phương chủ động xây dựng và triển khai tốt các kế hoạch, phương án ứng phó với thiên tai trong điều kiện dịch bệnh Covid-19, thể hiện tinh thần trách nhiệm cao trước Đảng và Nhân dân.

- Công tác chỉ đạo về PCTT và TKCN năm 2021 của đa số các địa phương đã chủ động, kịp thời, xuyên suốt cũng như công tác chuẩn bị theo phương châm "4 tại chỗ". Các phương tiện truyền thông, dự báo, cảnh báo mưa lũ từ Trung tâm dự báo khí tượng thủy văn Trung ương, tỉnh, công tác triển khai ứng phó và khắc phục nhanh, kịp thời đã có sự chủ động các biện pháp ứng cứu, thông tin liên lạc thường xuyên, liên tục.

- BCH PCTT và TKCN kiêm BCH PTDS các xã, thị trấn đã nghiêm túc thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND huyện và Ban chỉ huy PCTT và TKCN kiêm BCH PTDS huyện trong công tác chủ động ứng phó và khẩn trương khắc phục thiệt hại, tổ chức trực ban nghiêm túc.

- Các lực lượng vũ trang trên địa bàn huyện phát huy tốt vai trò là lực lượng chủ lực trong công tác PCTT và TKCN.

- Chủ động cảnh báo người dân về nguy cơ sạt lở đất khu dân cư; đề xuất xây dựng phương án bố trí ổn định dân cư vùng thiên tai để di dời các hộ dân vùng nguy cơ sạt lở đến nơi an toàn trong thời gian đến.



- Đại bộ phận Nhân dân có ý thức tự giác thực hiện tốt việc chuẩn bị đối phó và bảo vệ tài sản theo chỉ đạo của Chính quyền địa phương.

**\* Một số tồn tại, hạn chế:**

Công tác PCTT và TKCN năm 2021 đã có nhiều chuyển biến tích cực so với năm 2020, tuy nhiên vẫn còn một số tồn tại, đó là:

- Công tác phối hợp trong chỉ đạo ứng phó và khắc phục thiên tai một vài thời điểm chưa chặt chẽ.

- Một bộ phận nhỏ người dân vẫn còn chủ quan, không tuân thủ theo khuyến cáo của Chính quyền địa phương.

- Tình trạng mất an toàn các khu dân cư do nguy cơ sạt lở đất ở ngày càng tăng.

**5. Bài học kinh nghiệm:**

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, truyền thông về phòng, chống giảm nhẹ thiên tai. Đề cử cán bộ tham gia các lớp đào tạo, tập huấn phòng chống thiên tai. Xây dựng, cập nhật kế hoạch phòng chống thiên tai giai đoạn 2021 -2025; rà soát phương án ứng phó thiên tai để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

- Vận động Nhân dân chủ động tham gia công tác phòng, thiên tai, tổ chức diễn tập, nâng cao năng lực, chủ động ứng phó với mỗi loại hình thiên tai.

- Rà soát, củng cố Đội xung kích PCTT cấp xã; bảo đảm phương tiện, trang bị để sơ tán dân khi mưa bão và tìm kiếm cứu nạn.

- Triển khai các dự án tái định cư các vùng thường ngập lũ, sạt lở đất đá nguy hiểm, di dời các hộ dân vùng nguy cơ cao đến nơi ở mới.

- Tổ chức thăm hỏi, động viên kịp thời các hộ gia đình bị thiệt hại do thiên tai, bố trí kinh phí hỗ trợ khắc phục kịp thời, ổn định đời sống, sản xuất.

Trên đây là Báo cáo tham luận của UBND huyện An Lão về công tác công tác di dời dân khi có cảnh báo sạt lở đất và khắc phục hậu quả do mưa lớn, sạt lở đất trên địa bàn huyện An Lão./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đỗ Tùng Lâm**

Số: /BC- BCH

Tuy Phước, ngày tháng năm 2022

**BÁO CÁO (tham luận)**  
**Tổng kết công tác Phòng, chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn năm 2021**  
**và triển khai nhiệm vụ năm 2022**

Kính thưa: Đ/c..... chủ trì Hội nghị;

Kính thưa các đồng chí tham dự Hội nghị!

Được sự cho phép của Ban tổ chức Hội nghị, thay mặt Ban Chỉ huy PCTT -TKCN & PTDS huyện Tuy Phước, tôi xin báo cáo tổng kết về công tác PCTT &TKCN năm 2021 và triển khai nhiệm vụ năm 2022 trên địa bàn huyện như sau:

**Phần I: Tổng kết công tác PCTT & TKCN năm 2021**

**I. VỀ TÌNH HÌNH THIÊN TAI NĂM 2021**

- Cuối tháng 11 từ ngày 28-30/11/2021, trên địa bàn huyện có mưa to, đến rất to, kết hợp nước lũ từ thượng nguồn đổ về đã làm ngập sâu, gây chia cắt hoàn toàn trên địa bàn huyện, có trên 80% nhà ở dân cư bị ngập nước từ 0,6-:-1,0m.

- Mức nước lũ đã đạt đỉnh **9.46m** lúc 13h/30/11 trên **báo động III** là **1.46m**, dưới mức nước lũ lịch sử: 0,22m (lũ lịch sử năm 2013: 9,68m), trên sông Hà Thanh tại Diêu Trì: **6.16m**, trên **báo động III: 0,66 m**.

**II. VỀ THIẾT HẠI DO MƯA LŨ 2021**

**1. Thiệt hại về người: (01 người bị chết)**

Họ và tên: Hồ Anh Dũng - sinh năm 1981 ở thôn Thọ Nghĩa, xã Phước Nghĩa, lúc 13h15 ngày 30/11 lội nước bị nước lũ cuốn trôi.

**2. Thiệt hại về nhà ở dân cư:**

- Qua kiểm tra của Tổ công tác huyện nhà ở dân cư bị sập hoàn toàn do mưa lũ: 11 nhà (Phước Hòa 07 nhà, Phước Thắng 03 nhà, Phước Thuận 01 nhà.

- Nhà ở dân cư bị hư hỏng: 03 nhà, xã Phước Hòa 02 nhà và Phước Quang 01 nhà.

**3. Thiệt hại về giáo dục:** có 47 điểm trường bị ngập nước, trong đó có 25 điểm trường do nước lũ ngập sâu đã làm hư hỏng một số bàn ghế học sinh.

**4. Thiệt hại về Y tế:** có 04 trạm Y tế xã bị ngập nước.

### **5. Thiệt hại về nông nghiệp:**

Mưa lũ đã làm hư hại 31,1 ha hoa màu và 39,95 ha diện tích ruộng bị sa bồi thủy phá, 6,0 tấn lương thực bị ngập ướt hư hỏng.

### **6. Về thiệt hại chăn nuôi:**

Mưa lũ ngập sâu đã làm chết và cuốn trôi: 349 con gia súc, trong đó: 05 con trâu, 04 con bò và 340 con lợn; mưa lũ đã làm chết và cuốn trôi: 42.019 con gia cầm bao gồm gà và vịt.

**7. Thiệt hại về thủy lợi:** Mưa lũ đã làm sạt lở, hư hỏng 897 m đê sông, hệ thống kênh mương bị hư hỏng, bồi lấp 7.747 m.

### **8. Thiệt hại về Giao thông:**

- Mưa lũ lớn đã làm cầu giao thông Đại Hàn xã Phước Lộc đi Phước Hiệp bị sụt lún 02 nhịp chiều sâu lún 0,5 m.

- Các tuyến đường giao thông bị sạt lở mái ta luy 1.549 m.

**9. Thiệt hại về thủy sản:** mưa lũ đã làm hư hỏng 01 ghe đánh bắt của ngư dân.

**\* Ước tổng thiệt hại do mưa lũ năm 2021 trên địa bàn huyện là: 66,522 triệu đồng.**

## **III. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ỨNG PHÓ VỚI MƯA LŨ**

- Thực hiện Công Điện số 18/CĐ-PCTT hồi 17 giờ 20 phút ngày 26/11/2021 của Trưởng ban Ban Chỉ huy PCTT, TKCN và Phòng thủ dân sự tỉnh Bình Định về việc chủ động ứng phó với diễn biến mưa, lũ và thời tiết nguy hiểm trên biển trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp trên địa bàn tỉnh.

- Hồi 11 giờ 00 ngày 28/11/2021 Trưởng ban Ban Chỉ huy PCTT-TKCN&PTDS huyện đã ký và Ban hành Công Điện số 13/CĐ-PCTT để chỉ đạo Thủ trưởng các phòng, ban, ngành, đơn vị liên quan của huyện và Ban Chỉ huy PCTT - TKCN và Phòng thủ dân sự các xã, thị trấn chủ động ứng phó với diễn biến mưa, lũ và thời tiết nguy hiểm trên biển trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp trên địa bàn huyện.

- Trên cơ sở số lượng bao cát cấp phát của UBND tỉnh để thực hiện công tác phòng ngừa, ứng phó thiên tai năm 2021 và trang thiết bị của huyện, UBND huyện đã phân bổ kịp thời cho UBND các xã thị trấn phục vụ cho công tác PCTT năm 2021, với số lượng vật tư cấp: 30.000 bao cát, 60 áo phao cứu sinh, 70 phao tròn cứu sinh, 04 phao bè cứu sinh và 05 nhà bạt.

- Trong sáng ngày 30/11 Đ/c Chủ tịch UBND tỉnh đã đi kiểm tra chỉ đạo công tác ứng phó với mưa lũ trên địa bàn huyện cùng với lãnh đạo Huyện ủy, lãnh đạo UBND huyện và các Thành viên BCH PCTT-TKCN&PTDS tỉnh tại thị trấn Tuy Phước và xã Phước Nghĩa.

- Chiều ngày 01/12, Đ/c Bí Thư tỉnh ủy đã đi kiểm tra chỉ đạo công tác khắc phục sau lũ và thăm hỏi động viên, tặng quà cho 11 hộ dân bị thiệt hại do mưa lũ trên địa bàn huyện cùng với lãnh đạo Huyện ủy, lãnh đạo UBND huyện và các Thành viên BCH PCTT-TKCN&PTDS tỉnh tại 02 xã Phước Thuận, xã Phước Sơn, mỗi suất quà thăm hỏi tặng cho hộ dân là: gồm tiền mặt 1,0 triệu đồng, 01 thùng mì tôm và nước uống/cho từng hộ dân bị thiệt hại.

- Trong 2 ngày 01- 02/12 các lực lượng Đoàn Thanh niên, Công an, quân sự và Đội xung kích đã hỗ trợ khắc phục sau lũ ở các điểm trường học sớm cho học sinh đi học lại bình thường và các Trạm Y tế bị ngập nước.

#### IV. CÔNG TÁC KHẮC PHỤC SAU MƯA, LŨ

1. Sau khi nước lũ rút, Lãnh đạo Huyện ủy, UBND huyện và lãnh đạo các ngành đã đi kiểm tra các địa phương để chỉ đạo công tác khắc phục sau lũ, đồng thời thăm hỏi động viên các gia đình bị thiệt hại do mưa lũ.

2. Các tổ chức Hội, Đoàn thể cũng như các lực lượng như Quân đội, Công an, đoàn thanh niên, lực lượng xung kích của địa phương, kết hợp huy động máy ủi giúp nhân dân khắc phục sa bồi thủy phá sau lũ ở 02 xã Phước Sơn và Phước Thuận.

3. Ngành Giáo dục và Đào tạo huyện phối hợp UBND các xã, thị trấn chỉ đạo các trường thu dọn vệ sinh trường, lớp để sớm cho học sinh đi học trở lại.

4. Trung tâm Y tế huyện phối hợp với các địa phương giúp nhân dân tiến hành xử lý tiêu độc, khử trùng nhằm ổn định sinh hoạt cho nhân dân.

5. Ban Quản lý Nước sạch & Vệ sinh môi trường huyện phối hợp với chính quyền địa phương kiểm tra, sửa chữa các tuyến đường ống cấp nước bị hư hỏng sớm cung cấp nước sạch cho người dân sử dụng.

#### V. KINH PHÍ KHẮC PHỤC SAU MƯA, LŨ NĂM 2021

##### 1. Hỗ trợ về dân sinh:

Trên cơ sở Quyết định số 252/QĐ-UBND ngày 24 tháng 01 năm 2022 của UBND tỉnh Bình Định về việc phân bổ gạo từ nguồn dự trữ quốc gia để hỗ trợ nhân dân bị ảnh hưởng do mưa, lũ năm 2021, Ủy ban nhân dân huyện đã kịp thời phân bổ hỗ trợ cứu đói cho nhân dân vùng bị thiên tai, mưa lũ năm 2021 trên địa bàn huyện, với tổng số gạo phân bổ là: **238.725 kg/15.915 nhân khẩu.**

##### 2. Hỗ trợ gia đình có người bị chết và nhà ở bị sập, hư hỏng do mưa lũ:

Từ nguồn kinh phí hỗ trợ theo chính sách Phòng Lao động - TB&XH huyện đã tham mưu UBND huyện hỗ trợ **01** gia đình có người chết 40 triệu đồng; hỗ trợ **11/11** nhà ở bị sập hoàn toàn, **03/03** hộ có nhà ở bị hư hỏng nặng do các đợt mưa lũ cuối năm 2021 gây ra với tổng số tiền **420 triệu đồng.**

##### 3. Hỗ trợ nạo vét hệ thống kênh mương bị bồi lấp sau mưa lũ phục vụ sản xuất và hỗ trợ khắc phục về hệ thống giao thông, thủy lợi bị hư hỏng do mưa lũ:

- Đối với hệ thống kênh mương nội đồng đã bị bồi lấp sau lũ. Sau lũ, UBND huyện đã chỉ đạo các ngành có liên quan kiểm tra và đề xuất UBND huyện hỗ trợ cho HTX NN để tiến hành nạo vét phục vụ cho sản xuất vụ Đông Xuân năm 2021-2022, với kinh phí hỗ trợ là: **425 triệu đồng**.

- Sau đợt mưa lũ, UBND huyện đã chỉ đạo các ngành có liên quan kiểm tra và đề xuất UBND huyện hỗ trợ cho các địa phương tiến hành khắc phục các tuyến giao thông nông thôn, các đoạn đê sông bị vỡ đứt, sạt lở mái có chiều dài ngắn, quy mô nhỏ, với kinh phí hỗ trợ: **1.468 triệu đồng**.

**4. Hỗ trợ khôi phục sản xuất:** Tổng kinh phí thực hiện hỗ trợ người dân khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do mưa, lũ gây ra vào cuối tháng 11, 12 năm 2021, với tổng số tiền: **3.565.720.000 đồng**, trong đó:

- Tổng số diện tích cây trồng bị thiệt hại: 1.564,64 ha, với số tiền thực hiện hỗ trợ: 3.099.160.000 đồng.

- Tổng số vật nuôi bị thiệt hại: 11.892 con, với số tiền thực hiện hỗ trợ: 466.560.000 đồng.

### **III. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PCTT & TKCN NĂM 2021**

#### **1. Kết quả đạt được**

- Được sự quan tâm chỉ đạo của Chính phủ, lãnh đạo UBND tỉnh, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh, lãnh đạo các Sở, ngành của tỉnh đã chỉ đạo cụ thể các hoạt động ứng với bão và sự chủ động trong việc chỉ đạo của Huyện ủy, UBND huyện, nên trong các đợt mưa, bão trong năm 2021 các địa phương đã chủ động ứng phó kịp thời, hạn chế được thiệt hại xảy ra ở mức thấp nhất.

- Các địa phương đã chủ động sử dụng các nguồn lực tại chỗ mua bao cát và các vật tư thiết yếu phục vụ cho công tác phòng chống thiên tai, sử dụng kinh phí thường xuyên, ngân sách dự phòng, nguồn cấp bù thủy lợi phí để triển khai ngay hoạt động khôi phục các cơ sở hạ tầng thiết yếu bị thiệt hại sau thiên tai, nhằm sớm giúp nhân dân ổn định cuộc sống.

#### **2. Những khó khăn**

- Tình hình thời tiết mưa lớn vào cuối năm đã làm ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp của người dân. Mưa lũ lớn ngập sâu trên địa bàn huyện gây thiệt hại lớn về nhà cửa, tài sản của nhân dân, ảnh hưởng đến đời sống nhân dân.

- Công tác thống kê, đánh giá và báo cáo nhanh về thiệt hại của một số địa phương còn chậm, do đó cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện tổng hợp số liệu để báo cáo cho Thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh chưa kịp thời.

#### **3. Rút kinh nghiệm trong công tác chỉ đạo, ứng phó với mưa, lũ trong năm 2021**

- Tuy Phước là địa hình trũng thấp, người dân thường xuyên chịu ảnh hưởng của mưa lũ. Vì vậy, đối với công tác chỉ đạo sơ tán dân theo phương án

đã phê duyệt của các địa phương cần được quan tâm khi rà soát trước khi phê duyệt, cần rút kinh nghiệm, vì thực tế ở các địa phương không thực hiện công tác sơ tán dân ở những khu vực có nguy cơ ảnh hưởng nặng đến nơi an toàn trước khi có mưa lũ lớn xảy ra.

- Các cấp chính quyền địa phương và nhân dân cần phải theo dõi thường xuyên về diễn biến thời tiết, mưa lũ để chủ động ứng phó.

- Công tác thông tin, tuyên truyền tình hình mưa lũ cần phải triển khai đến tới tận cấp thôn, xóm, từng người dân để chủ động phòng tránh, nhằm giảm thiệt hại do thiên tai gây ra.

- Công tác thống kê, kiểm tra đánh giá thiệt hại cần phải chính xác kịp thời, để đề xuất nhu cầu cần hỗ trợ khẩn cấp báo cáo cấp trên sớm xem xét hỗ trợ.

## **PHẦN II: Nhiệm vụ công tác PCTT - TKCN năm 2022**

### **I. CÔNG TÁC PCTT VÀ TKCN NĂM 2022**

#### **1. Nhận định xu thế thời tiết các tháng tiếp theo năm 2022**

Theo dự báo của Trung tâm Khí tượng Thủy văn Trung ương năm 2022 tình hình thời tiết diễn biến rất khó lường:

- Nhận định về tình hình mưa: Mưa lớn có khả năng xảy ra dồn dập trong các tháng 10 và 11 năm 2022 ở các tỉnh miền Trung, đặc biệt ở khu vực Trung và Nam Trung Bộ.

- Bão, áp thấp nhiệt đới có khả năng xuất hiện trên khu vực Biển Đông sớm hơn so với TBNN, dự báo có khoảng 11-13 cơn bão và ATNĐ trên khu vực Biển Đông và 05-06 cơn có khả năng ảnh hưởng đến đất liền nước ta.

#### **2. Triển khai các hoạt động phòng ngừa thiên tai từ đầu năm đến nay**

- Ngày 19/4/2022, Chủ tịch UBND huyện đã ban hành Chỉ thị số 02/CT-UBND về công phòng, chống giảm nhẹ thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2022 trên địa bàn huyện để chỉ đạo thực hiện.

- Chỉ đạo các ngành, đơn vị có liên quan phối hợp tham mưu xây dựng phương án ứng phó thiên tai năm 2022 cấp huyện trình Chủ tịch UBND huyện phê duyệt để làm căn cứ thực hiện, đồng thời báo cáo UBND tỉnh để theo dõi, chỉ đạo thực hiện.

- Chỉ đạo các xã, thị trấn đã xây dựng và phê duyệt xong phương án PCTT và TKCN năm 2022, đồng thời báo cáo cho Ban Chỉ huy PCTT-TKCN & PTDS huyện để theo dõi, chỉ đạo.

- Chỉ đạo xã, thị trấn đã ban hành quyết định củng cố, thành lập Đội xung kích phòng chống thiên tai cấp xã trong năm 2022 theo Hướng dẫn xây dựng và củng cố Đội xung kích phòng chống thiên tai tại Quyết định số 08/QĐ-TW/PCTT ngày 27/3/2020 của Ban Chỉ đạo Quốc gia về Phòng, chống thiên tai.

- Chỉ đạo các địa phương trước mùa mưa lũ triển khai tổ chức phát tuyến, chặt cây ma dương mọc trên thân, mái đê gây cản trở dòng chảy trên các tuyến sông nhằm đề tiêu úng, thoát lũ, chuẩn bị đầy đủ lực lượng, phương tiện, vật tư để làm tốt công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2022 theo phương châm “phương châm “4 tại chỗ ” khi có thiên tai xảy ra.

**\* Về công tác an toàn hồ chứa**

Để đảm bảo an toàn cho các công trình hồ chứa nước trên địa bàn 02 xã Phước Thành và Phước An trong mùa mưa lũ, UBND huyện đã ban hành Quyết định thành lập Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai & TKCN năm 2022 tại các công trình hồ chứa nước, đồng thời chỉ đạo UBND xã Phước Thành và Phước An phối hợp với Xí nghiệp Thủy lợi IV đơn vị quản lý hồ chứa thực hiện phương án phòng chống thiên tai cho các công trình hồ chứa trong suốt mùa mưa bão năm 2022.

**\* Đẩy mạnh công tác tu bổ hệ thống đê, kè trước mùa mưa lũ**

- Chỉ đạo Ban QLDA Đầu tư XD huyện, các ngành và các địa phương tập trung đẩy nhanh tiến độ để hoàn thành kế hoạch tu bổ, sửa chữa đê kè trước 31/9/2022; chỉ đạo đôn đốc các đơn vị thi công sớm bảo đảm an toàn vượt lũ chính vụ năm 2022.

- Chỉ đạo các địa phương kiểm tra, đẩy nhanh tiến độ tiến độ thi công các công trình khắc phục hậu quả hư hỏng do mưa lũ năm 2021 để bảo đảm vượt lũ trước ngày 31/9/2022.

**\* Đảm bảo an toàn dân cư**

Các địa phương cần rà soát dân cư ở những vùng thường xuyên bị cô lập, vùng ngập sâu, chia cắt có phương án chủ động sơ tán dân sát với tình hình thực tế đến những nhà gần kè cao tầng kiên cố, an toàn khi có thiên tai xảy ra. Chủ động ký hợp đồng nguyên tắc với các đại lý trên địa bàn để dự trữ lương thực, nước uống khi có thiên tai xảy ra để hỗ trợ kịp thời cho người dân.

**\* Thực hiện chính sách xã hội**

- Phòng Tài chính - kế hoạch, Phòng Lao động Thương binh và Xã hội tham mưu UBND huyện thực hiện tốt các chính sách trong phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai; nắm chắc tình hình thiệt hại do thiên tai để đề xuất UBND huyện cứu trợ kịp thời, ổn định đời sống nhân dân.

- Phòng Y tế, Trung tâm Y tế huyện chuẩn bị đầy đủ nhân lực, phương tiện, trang thiết bị, thuốc trị bệnh, phòng dịch, vệ sinh môi trường để sẵn sàng ứng phó với bão, lũ.

### **\* Về trang thiết bị phục vụ công tác PCTT&TKCN**

- Hiện tại kho của Cơ quan thường trực Ban Chỉ huy PCTT-TKCN&PTDS huyện hiện có 110 phao áo cứu sinh, trường hợp khi thiên tai xảy ra cần huy động để sử dụng cho công tác PCTT trên địa bàn huyện.

- Về số lượng bao cát hiện có **22.000 bao**, khi các địa phương có nhu cầu áp trú, hàn khâu các đoạn đê xung yếu trước và trong mùa mưa lũ khi có sự cố thiên tai sẽ hỗ trợ kịp thời.

## **II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN ĐẾN**

### **1. Ban Chỉ huy PCTT-TKCN&PTDS các xã, thị trấn**

- Chỉ đạo công tác phát tuyến sông, chặt cây ma dương mọc trên thân, mái đê gây cản trở dòng chảy trên các tuyến sông nhằm để tiêu úng, thoát lũ, công tác chuẩn bị lực lượng, phương tiện, vật tư để làm tốt công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2022 theo phương châm “phương châm “4 tại chỗ ” khi có thiên tai xảy ra.

- Các địa phương tổ chức tổng kết công tác PCTT và TKCN năm 2021, rút kinh nghiệm cho công tác chỉ đạo năm 2022.

- Củng cố, kiện toàn Ban Chỉ huy PCTT-TKCN &PTDS và phân công nhiệm vụ từng thành viên.

- Chuẩn bị vật tư, trang thiết bị phục vụ phòng chống thiên tai theo phương châm “4 tại chỗ ”; rà soát phương án sơ tán dân bảo vệ người và tài sản trước mùa mưa, lũ năm 2022.

- Tăng cường tuyên truyền, vận động nhân dân chuẩn bị phòng, tránh và tham gia các hoạt động phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai tại địa phương.

- Thường xuyên theo dõi chặt chẽ diễn biến của mưa, lũ thông tin cảnh báo kịp thời đến người dân để chủ động phòng, tránh.

**2. Thành viên Ban Chỉ huy PCTT-TKCN&PTDS huyện:** Phân công đứng chân địa bàn theo dõi, đôn đốc các địa phương triển khai thực hiện phương án ứng phó thiên tai năm 2022 đã được UBND huyện phê duyệt để chỉ đạo xác với tình hình thực tế và báo cáo kết quả cho UBND huyện để theo dõi, chỉ đạo.

### **3. Ban Chỉ huy Quân sự huyện, Công an huyện**

- Chuẩn bị lực lượng, phương tiện, vật chất, thông tin liên lạc sẵn sàng ứng phó với các tình huống khẩn cấp do thiên tai; kịp thời tìm kiếm cứu nạn.

- Chủ trì phối hợp chính quyền địa phương tổ chức tập huấn cho đội xung kích PCTT và TKCN cấp xã, thị trấn để nâng cao năng lực PCTT và TKCN.

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ, chiến sĩ về công tác phòng, tránh, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

## **III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

Hiện nay, UBND huyện Tuy Phước đã đầu tư kè áp trú kiên cố tuyến đê sông Gò Chàm phía bờ Nam xã Phước Hưng gần như khép kín. Tuy nhiên, bên



địa bàn xã Nhơn An còn những đoạn chưa được gia cố, người dân sống ở các khu vực này trồng tre, trảng làm đở ngã xuống lòng sông, gây ách tắc dòng chảy. Để hạn chế thấp nhất mức thiệt hại do mưa, bão gây ra cho hai địa phương, Ban Chỉ huy PCTT-TKCN&PTDS huyện kiến nghị lãnh đạo UBND tỉnh quan tâm có kế hoạch kiểm tra và yêu cầu UBND thị xã An Nhơn chỉ đạo UBND xã Nhơn An phối hợp với UBND xã Phước Hưng tổ chức phát dọn khai thông dòng chảy trên tuyến đê Gò Chàm để đảm bảo thông thoáng dòng chảy trước và trong mùa mưa bão năm 2022.

Trên đây là báo cáo tổng kết công tác PCTT -TKCN năm 2021 và triển khai nhiệm vụ PCTT-TKCN năm 2022 trên địa bàn huyện, Ban chỉ huy PCTT-TKCN&PTDS huyện Tuy Phước kính báo cáo./.

**TRƯỞNG BAN**

***Nơi nhận:***

- BCH PCTT-TKCN &PTDS tỉnh (để b/c);
- Lưu VT.

**CHỦ TỊCH UBND HUYỆN**  
**Huỳnh Nam**

*Hoài Nhơn, ngày tháng 8 năm 2022*

## **BÁO CÁO**

### **Tham luận về công tác về tàu thuyền trên biển, công tác tuyên truyền, chuẩn bị ứng phó, công tác phối hợp xử lý trước, trong mùa mưa bão**

Kính gửi: Ban Chỉ huy PCTT-TKCN và PTDS tỉnh Bình Định

#### **I. ĐẶC ĐIỂM VÀ TÌNH HÌNH THIÊN TAI**

Thị xã Hoài Nhơn nằm phía Bắc của tỉnh Bình Định, cách thành phố Quy Nhơn 87 km, có diện tích tự nhiên 420,84 km<sup>2</sup>, tổng dân số gần 214.000 người, gồm 17 đơn vị hành chính (11 phường và 06 xã), có bờ biển dài trên 24 km, với 06 xã/phường tiếp giáp biển.

Trong năm 2021, diễn biến thời tiết và thiên tai phức tạp. Nắng nóng, khô hạn kéo dài 08 tháng. Trên biển 09 cơn bão, nhiều đợt không khí lạnh, gió mạnh ảnh hưởng đến ngư dân và tàu thuyền. Mưa lớn diện rộng trong tháng 10, 11 gây 05 đợt lũ lụt; mưa lớn cuối tháng 12 gây ra thiệt hại nặng nề.

#### **II. TÌNH HÌNH CÔNG TÁC TÀU THUYỀN TRÊN BIỂN, CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, CHUẨN BỊ ỨNG PHÓ, CÔNG TÁC PHỐI HỢP XỬ LÝ TRƯỚC, TRONG MÙA MƯA BÃO**

##### **1. Thực trạng tàu thuyền**

Hiện nay trên địa bàn có 02 cửa biển, 01 cảng cá loại II kết hợp với Khu neo đậu tránh trú bão tàu cá. Toàn thị xã có 2.392 tàu cá/8.500 lao động trực tiếp đi biển, trong đó 2.111 tàu cá có chiều dài từ 15 mét trở lên hoạt động trên các vùng biển xa với tổng công suất trên 1,2 triệu CV; 100% tàu đều được trạng bị thiết bị giám sát hành trình theo quy định; tàu cá thường xuyên di chuyển ngư trường theo mùa vụ và hoạt động ở khắp các ngư trường trong cả nước; hàng ngày có trên 400 tàu/2.000 lao động trên các vùng biển xa. Bên cạnh đó có khoảng 100 tàu/250 lao động hoạt động khai thác hải sản ở vùng lộng, vùng biển ven bờ trên địa bàn thị xã; 100% tàu khi xuất bến đều trạng bị thiết bị đảm bảo an toàn đúng quy định; đảm bảo đầy đủ định biên trên tàu.

##### **2. Công tác đảm bảo an toàn tàu thuyền trên biển, công tác tuyên truyền, chuẩn bị ứng phó trước, trong mùa mưa bão.**

Hàng năm, UBND thị xã thực hiện việc kiện toàn Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai – Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự thị xã Hoài Nhơn; đồng thời thành lập Sở Chỉ huy và Tổ Công tác giúp việc Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai

– Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự thị xã, khi có tình huống thiên tai xảy ra được công bố chính thức và có khả năng ảnh hưởng trực tiếp trên địa bàn thị xã thì sẽ kích hoạt Sở Chỉ huy và Tổ Công tác để điều hành, chỉ huy công tác Phòng chống thiên tai – Tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn được nhanh chóng kịp thời.

UBND thị xã chỉ đạo các xã, phường xây dựng và triển khai phương án phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và tổng kết đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình triển khai thực hiện.

UBND thị xã xây dựng Kế hoạch tổ chức tuyên truyền đến từng chủ tàu, thuyền trưởng về Luật Thủy sản, các Thông tư, Nghị định liên quan, công tác an toàn cho người và tàu cá khi đi khai thác trên biển nhằm đảm bảo an toàn cao nhất, giảm thiểu thiệt hại thấp nhất cho người và tàu thuyền hoạt động khai thác thủy sản; nâng cao năng lực phòng ngừa, ứng phó và xử lý tình huống khi có bão, thiên tai, sự cố tai nạn trong hoạt động khai thác thủy sản, tạo điều kiện, môi trường thuận lợi, an toàn giúp ngư dân an tâm đầu tư phát triển ngành khai thác thủy sản, đặc biệt là khai thác xa bờ, nâng cao hiệu quả kinh tế biển và ven biển, khẳng định chủ quyền và lợi ích quốc gia trên biển.

Quản lý chặt chẽ, chính xác số lượng tàu thuyền, thuyền viên và ngư trường hoạt động khai thác (vị trí, tọa độ) để kịp thời thông tin, hướng dẫn phòng, tránh thiên tai; công tác cứu hộ, cứu nạn trên biển; quán triệt các chủ tàu, thuyền trưởng thực hiện tốt phương châm: “Chủ động phòng tránh, đối phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và có hiệu quả”; tích cực phối hợp với các ngành, các cấp trong việc tìm kiếm cứu hộ cứu nạn trên biển khi có yêu cầu.

\* Nội dung tuyên truyền: Chủ tàu thuyền, thuyền trưởng và thuyền viên phải chấp hành tốt các quy định mua bảo hiểm cho người và tàu thuyền hoạt động khai thác thủy sản; chủ tàu trang bị đầy đủ các trang thiết bị an toàn, cứu nạn, hệ thống thông tin; thường xuyên theo dõi dự báo thời tiết và thực hiện đúng các hướng dẫn của cơ quan chức năng trong quá trình hoạt động trên biển.

- Tổ chức sản xuất theo tổ, đội để hỗ trợ, cứu giúp lẫn nhau khi hoạt động trên biển; khai báo đúng và đầy đủ tần số liên lạc của tàu, số lượng thuyền viên, ngư trường, tọa độ, vị trí khu vực hoạt động trên biển với đơn vị Bộ đội Biên phòng khi xuất bến.

Hướng dẫn, sắp xếp phương tiện ra, vào cảng, neo đậu trong vùng nước cảng cá; bảo đảm an toàn, thuận tiện cho người và phương tiện trong khu vực cảng cá – Khu neo đậu.

- Khi có diễn biến áp thấp nhiệt đới, bão phải chấp hành mọi sự điều động, hướng dẫn phòng, tránh của các cơ quan chức năng; chủ động liên hệ với **Trung tâm phối hợp Tìm kiếm cứu nạn hàng hải trên tần số HF 7903 KHz** để được hỗ trợ.

### **3. Thực hiện các nhiệm vụ các cơ quan liên quan.**

Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai – Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự thị xã Hoà Nhơn phân công nhiệm vụ:

3.1. Phòng Kinh tế là cơ quan thường trực, sử dụng thiết bị giám sát tàu cá thường xuyên theo dõi quản lý tàu cá khi hoạt động trên biển, chủ động liên hệ Chi cục Thủy sản tỉnh Bình Định, Đồn Biên phòng Tam Quan Nam, UBND các xã, phường liên quan, gia đình chủ tàu trong việc hỗ trợ tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ trên biển; lập danh sách cụ thể đối với các tàu cá đang hoạt động trên biển gặp áp thấp nhiệt đới, bão trên biển; chủ động hướng dẫn kêu gọi chủ tàu, thuyền trưởng tìm nơi tránh trú an toàn; đồng thời hỗ trợ nhau trong công tác cứu hộ, cứu nạn trên biển.

3.2. Đồn Biên phòng Tam Quan Nam chủ động phối hợp với gia đình chủ tàu, thuyền trưởng để hỗ trợ trong công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên biển; quản lý còn người và tàu cá xuất nhập bến, khi có thời tiết trên xấu, ảnh hưởng bão, áp thấp nhiệt đới thì tuyệt đối không làm thủ tục xuất bến, thông báo, kêu gọi tàu thuyền vào bờ trú, tránh hoặc di chuyển ra khỏi vùng biển nguy hiểm; kiểm đếm tàu thuyền tại các khu neo đậu.

3.3. Ban Quản lý Cảng cá và dịch vụ đô thị thị xã phân luồng neo đậu, hướng dẫn các chủ tàu chằng buộc tàu chắc chắn, giảm va đập khi có bão đổ bộ; tuyệt đối không cho lao động ở lại trên tàu khi có bão xảy ra.

3.4. UBND các xã, phường chủ động phối hợp kêu gọi chủ tàu, thuyền trưởng tìm nơi tránh trú an toàn khi có bão, áp thấp xảy ra; hướng dẫn chủ tàu, thuyền trưởng kịp thời phối hợp khai báo, hỗ trợ cứu hộ, cứu nạn trên biển.

3.5. Trường hợp khẩn cấp, Trưởng Ban Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai – Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự thị xã điều động lực lượng, trưng dụng phương tiện, trang thiết bị của các cơ quan, đơn vị và cá nhân hiện có trên địa bàn để bổ sung năng lực thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm, cứu nạn - cứu hộ đạt kết quả cao nhất.

### **III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TÀU THUYỀN TRÊN BIỂN NĂM 2022**

1. Tập trung chỉ đạo UBND các xã, phường, các ban ngành trong thị xã xây dựng hoàn chỉnh phương án PCTT và TKCN năm 2022 cho phù hợp với tình hình ở địa phương, nhất là trong điều kiện thời tiết cực đoan như hiện nay. Chỉ đạo tổ chức tổng kết công tác phòng chống, giảm nhẹ thiên tai ở cấp xã, phường phát huy những kết quả đạt được, đồng thời rút kinh nghiệm những mặt chưa làm được để triển khai công tác phòng chống thiên tai năm 2022 đạt kết quả tốt hơn, hạn chế thấp nhất thiệt hại do bão, lũ, thời tiết cực đoan gây ra.

2. Kiện toàn BCH PCTT và TKCN và PTDS các cấp phù hợp từng vị trí để thực thi nhiệm vụ. Nòng cốt là xây dựng các đội xung kích PCTT và TKCN ở cơ sở tích cực phối hợp với nhân dân phòng chống bão lũ có hiệu quả. Khi có áp thấp nhiệt đới, bão lũ xảy ra tổ chức trực ban 24/24 giờ theo quy chế.

3. Tiếp tục phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng, tăng cường công tác tuyên truyền, thực hiện các chuyên mục, chương trình, chuyên đề tuyên truyền, hướng dẫn cho ngư dân công tác PCTT&TKCN.

4. Tăng cường năng lực phòng, chống thiên tai: nâng cao trách nhiệm của chính quyền và người dân, quán triệt thực hiện “4 tại chỗ” (lực lượng tại chỗ, đảm bảo chỉ huy tại chỗ, phương tiện tại chỗ và hậu cần tại chỗ) và “3 sẵn sàng” (chủ động phòng tránh, đối phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và có hiệu quả).

6. Tăng cường kiểm tra các điều kiện đảm bảo an toàn tàu thuyền trước khi ra khơi; khi có áp nhiệt đới, bão tổ chức tổ kêu gọi tàu thuyền vào bờ trú, tránh hoặc di chuyển ra khỏi vùng biển nguy hiểm; kiểm đếm tàu thuyền tại các khu neo đậu.

7. Tăng cường nguồn lực xây dựng cảng cá - khu tránh trú bão Tam Quan đảm bảo tàu thuyền ra vào và neo an toàn.

Trên đây là báo cáo tham luận về quản lý tàu cá trên biển, công tác tuyên truyền, xử lý trước và trong mùa mưa bão trên địa bàn thị xã Hoài Nhơn./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Phòng Kinh tế;
- Lưu: VP.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Chí Công**

Quy Nhơn, ngày tháng 8 năm 2022

**BÀI PHÁT BIỂU THAM LUẬN  
TẠI HỘI NGHỊ TỔNG KẾT CÔNG TÁC PCTT VÀ TKCN NĂM 2021,  
TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ NĂM 2022 CỦA TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**Kính thưa: Đ/c .....**

**- Thưa các vị đại biểu!**

**- Thưa Hội nghị !**

Được sự cho phép của Ban tổ chức Hội nghị, thay mặt UBND thành phố Quy Nhơn tôi xin phát biểu tham luận về công tác PCTT và TKCN năm 2021, phương hướng, triển khai nhiệm vụ năm 2022 của thành phố Quy Nhơn. Trước hết, thay mặt UBND thành phố xin chân thành gửi đến quý vị Đại biểu cùng toàn thể Hội nghị lời chúc sức khỏe, hạnh phúc. Chúc Hội nghị thành công tốt đẹp!.

**- Thưa Hội nghị !**

Ngay từ đầu năm 2021, UBND thành phố đã chủ động xây dựng Phương án, Kế hoạch PCTT và TKCN của thành phố, đồng thời chỉ đạo UBND các phường, xã, cơ quan, đơn vị thành phố triển khai xây dựng Phương án, Kế hoạch phòng chống thiên tai của địa phương, cơ quan, đơn vị để làm cơ sở triển khai thực hiện tốt trong năm 2021. Bên cạnh đó, UBND thành phố ban hành Quyết định củng cố, kiện toàn Ban chỉ huy PCTT - TKCN và PTDS thành phố, Thông báo phân công nhiệm vụ cụ thể từng thành viên trong Ban Chỉ huy PCTT - TKCN và PTDS thành phố phụ trách địa bàn phường, xã. Ban hành Quy chế hoạt động Ban Chỉ huy PCTT-TKCN và PTDS thành phố Quy Nhơn và chỉ đạo các UBND phường, xã thực hiện củng cố, kiện toàn Ban Chỉ huy PCTT - TKCN và PTDS phường, xã; tổ chức Hội nghị tổng kết rút kinh nghiệm trong công tác PCTT và TKCN, công tác bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng năm 2020, triển khai nhiệm vụ trong năm 2021 trên địa bàn thành phố.

**1. Về công tác tàu thuyền trên biển**

Trong năm 2021, tổng số tàu thuyền trên địa bàn thành phố là 1.223 chiếc, trong đó tàu thuyền khai thác tại địa phương là 1.070 chiếc, tàu thuyền di chuyển ngư trường và đánh bắt trên vùng biển khơi là 153 chiếc.

- Thành phố chỉ đạo phòng, ban, đơn vị thành phố phối hợp Chi cục Thủy sản Bình Định, Ban Quản lý Cảng cá Quy Nhơn, các Đoàn Biên phòng: Cửa khẩu cảng Quy Nhơn, Nhơn Lý, Nhơn Châu và các đơn vị liên quan thực hiện tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, tập huấn nâng cao hiểu biết về nguyên



nhân, hậu quả do thiên tai (Bão, ATNĐ, lốc xoáy) gây ra đối với tàu cá và năng lực phòng, tránh bão trên biển cho chủ tàu cá và cộng đồng ngư dân. Ngoài ra, thông báo cho ngư dân biết các điểm neo đậu tránh trú bão cho tàu thuyền tại thành phố như Vùng nước từ cầu Hàm Tử đến đường Phan Chu Trinh, khu neo đậu tại công viên sinh thái Đổng Đa, Vùng nước khu DVHC nghề cá Bắc sông Hà Thanh, Đàm Mai Hương – xã Nhơn Hội, vùng nước phía Tây Bắc xã Nhơn Hội, các lạch nhỏ tại các phường Đổng Đa, Ghềnh Ráng, Nhơn Bình

- Khi có bão hoặc ATNĐ trên biển Đông, UBND thành phố đều tổ chức họp chỉ đạo triển khai ứng phó và ban hành các văn bản chỉ đạo. Đồng thời, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị phối hợp với các lực lượng chức năng của tỉnh, các địa phương tổ chức thông báo cho chủ tàu thuyền đi đánh bắt trên biển hoặc người thân chủ tàu thuyền, nhất là chủ tàu thuyền đánh bắt trên vùng biển khơi biết về thông tin của bão, ATNĐ để chủ động di chuyển tránh khỏi khu vực có bão, ATNĐ hoặc về nơi trú đậu an toàn, trường hợp tàu không thể chạy về được những điểm trú đậu của thành phố, có thể về những điểm trú đậu khác của tỉnh như Cảng cá Tam Quan, Cảng cá Đề Gi hoặc Cảng cá, điểm trú bão của tỉnh khác, nơi gần vị trí tàu thuyền đang đánh bắt. Quản lý chặt chẽ tàu thuyền cấm không cho xuất bến đến khi có bản tin cuối cùng về bão, ATNĐ.

## **2. Về Công tác tuyên truyền, chuẩn bị ứng phó, công tác phối hợp xử lý trước, trong mùa mưa bão**

Trước, trong và sau khi các đợt mưa lũ, bão trong năm 2021, UBND thành phố, Ban chỉ huy PCTT - TKCN và PTDS thành phố ban hành các văn bản chỉ đạo phòng, ban, cơ quan, đơn vị thành phố, các địa phương khẩn trương triển khai khẩn cấp các biện pháp phòng ngừa, ứng phó, khắc phục theo phương châm “4 tại chỗ”, chủ động phòng tránh, ứng phó kịp thời và khẩn trương khắc phục thiệt hại do thiên tai gây ra trên địa bàn thành phố.

Thường xuyên báo cáo cho UBND tỉnh, Ban Chỉ huy PCTT – TKCN và PTDS tỉnh để kịp thời chỉ đạo. Từ nguồn ngân sách thành phố và phân bổ của Quỹ phòng chống thiên tai tỉnh, thành phố đã chi mua sắm và hỗ trợ cấp phát 90.000 bao cát, 400 áo phao, 300 phao cứu sinh, 200 áo mưa, 14 máy cưa cầm tay, 30 sòng nhôm, 03 máy thổi gió cầm tay và 140 bảng cắm lửa cho các phường, xã, cơ quan, đơn vị và dự trữ các vật tư PCTT cần thiết để phục vụ công tác phòng chống thiên tai năm 2021; tiến hành rà soát, kiểm tra tại các vị trí xung yếu, cắt tỉa cây xanh, chỉ đạo thu hoạch sản phẩm nông nghiệp, thủy sản trước mùa mưa bão nhằm giảm thiểu thiệt hại đến mức thấp nhất; tổ chức thực hiện di dời 384/928 nhân khẩu ở vùng xung yếu có nguy cơ bị ảnh hưởng của các đợt bão, lũ đến nơi tránh trú an toàn.

Sau khi bão, lũ đi qua, UBND thành phố chỉ đạo các lực lượng phối hợp với địa phương kiểm tra, hỗ trợ nhân dân khắc phục thiệt hại, khẩn trương thành

lập các Tổ công tác thành phố thống kê xác định giá trị thiệt hại về người, nhà ở, tài sản của nhân dân và các công trình bị hư hỏng nặng. Đồng thời chỉ đạo, phối hợp với các ban ngành, Hội đoàn thể thành phố đến thăm hỏi, động viên hỗ trợ các gia đình có nhà bị sập, hư hỏng; huy động lực lượng bộ đội, công an, dân quân, đoàn thanh niên hỗ trợ khắc phục nhà ở bị sập, hư hỏng, diện tích lúa bị hư hỏng, sa bồi thủy phá, các công trình bị thiệt hại... để khắc phục thiệt hại và giúp nhân dân sớm ổn định đời sống tiếp tục sản xuất. Tổng kinh phí thực hiện hỗ trợ khắc phục thiệt hại do thiên tai năm 2021 là 1.266 triệu đồng.

**- Thừa Hội nghị !**

Theo đánh giá chung, tình hình thời tiết năm 2022 có khả năng diễn biến phức tạp hơn so với năm 2021. Để chủ động trong công tác phòng chống thiên tai – tìm kiếm cứu nạn theo phương châm “Chủ động phòng tránh, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và có hiệu quả, trong đó lấy phòng tránh là chính”, ngay từ đầu năm 2022, UBND thành phố đã chỉ đạo các cơ quan chức năng, UBND các phường, xã, Ban chỉ huy PCTT – TKCN và PTDS thành phố cần tập trung thực hiện các nhiệm vụ như sau:

\* **Về nhận thức:** Xác định phòng tránh thiên tai là nhiệm vụ thường xuyên; là nhiệm vụ của hệ thống chính trị tại địa phương; là nội dung quan trọng lồng ghép trong các dự án, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của tất cả các ngành, lĩnh vực và ở các địa phương, yêu cầu các cấp, các ngành, tiếp tục thường xuyên tiếp tục tuyên truyền, phổ biến pháp luật để giáo dục nhận thức của nhân dân trong công tác phòng tránh thiên tai.

\* **Về phương án 4 tại chỗ:** Thành phố yêu cầu các cơ quan, đơn vị, các địa phương phải xây dựng chi tiết hơn, cụ thể hơn và có tính khả thi trong điều kiện bão, lũ theo định hướng như: Chủ động phòng tránh, khắc phục hậu quả kịp thời, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về người và tài sản.

**\* Về nhiệm vụ cụ thể:**

- Yêu cầu các đơn vị tiếp tục củng cố, kiện toàn Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai – Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự theo các văn bản hướng dẫn chỉ đạo của Trung ương, UBND tỉnh, Ban chỉ huy PCTT – TKCN và Phòng thủ dân sự tỉnh. Xây dựng Phương án, Kế hoạch phòng chống thiên tai của cơ quan, đơn vị, địa phương. Trong đó, chú ý việc xây dựng phương án phòng chống thiên tai phải gắn với các điều kiện thực tế của địa phương và có khả năng thực hiện. Tiến hành Tổng kết công tác PCTT và TKCN năm 2021 và triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2022.

- Nắm chắc số hộ dân nằm trong vùng nguy cơ, có nhà ở đơn sơ để có phương án di dời kịp thời, hiệu quả khi có tình huống xấu xảy ra.

- Thống kê chính xác số lượng tàu thuyền của địa phương, theo dõi chặt chẽ số tàu thuyền đang hoạt động trên biển nhất là số tàu thuyền đang đánh bắt trên vùng biển xa, tàu thuyền di chuyển ngư trường; đồng thời phối hợp với Trạm bờ Quy Nhơn (Chi cục Thủy sản tỉnh), các Đồn, Trạm Biên phòng nắm bắt thông tin các Trạm bờ (hộ ngư dân trong địa phương có trang bị máy thông tin liên lạc sóng HF tầm xa tại nhà) để liên lạc với chủ tàu, thuyền trưởng trên biển kịp thời thông tin và yêu cầu tàu thuyền vào nơi trú đậu an toàn khi có bão, ATNĐ, thời tiết xấu xảy ra.

- Tổ chức trực ban 24/24 khi có thời tiết nguy hiểm xảy ra; theo dõi chặt chẽ mọi diễn biến của thiên tai nhằm kịp thời thông báo cho các cấp, các ngành và người dân biết để chủ động phòng tránh.

- Sửa chữa, nâng cấp các công trình trước mùa mưa bão, nhất là những công trình xung yếu, các công trình thủy lợi, hồ chứa nước....

- Chỉ đạo thực hiện thu hoạch các loại cây trồng, vật nuôi thủy sản trước mùa mưa bão.

- Chuẩn bị tốt vật tư, thiết bị, phương tiện, dụng cụ để sẵn sàng ứng phó khi xảy ra bão, lũ. Thực hiện phương châm 4 tại chỗ “chỉ huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ, phương tiện tại chỗ, hậu cần tại chỗ”; (lưu ý: dự trữ lương thực, thực phẩm, thuốc y tế đối với những vùng thường xuyên bị chia cắt như xã Nhơn Châu).

- Thống kê, báo cáo kịp thời tình hình thiệt hại khi có thiên tai xảy ra. Thực hiện tốt công tác chính sách xã hội, công tác cứu trợ và khắc phục hậu quả do thiên tai, phòng chống dịch bệnh, ổn định đời sống của nhân dân.

- Tiếp tục thực hiện việc triển khai thu, nộp Quỹ phòng, chống thiên tai trong năm 2022 theo đúng quy định .

**- Thừa các đồng chí đại biểu!**

**- Thừa Hội nghị!**

Để tạo điều kiện cho công tác PCTT và TKCN năm 2022 của thành phố Quy Nhơn đạt được hiệu quả cao. Kính đề nghị UBND tỉnh Bình Định, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự tỉnh tiếp tục quan tâm chỉ đạo, hỗ trợ nhằm tạo điều kiện cho công tác phòng chống thiên tai của thành phố Quy Nhơn trong thời gian đến đạt hiệu quả tốt nhất.

Một lần nữa, kính chúc các đồng chí lãnh đạo, quý vị Đại biểu cùng toàn thể hội nghị sức khỏe, hạnh phúc, thành đạt. Chúc hội nghị thành công tốt đẹp!.

**BCH PCTT – TKCN VÀ PTDS THÀNH PHỐ**

## **CHỈ THỊ**

### **Về công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2022 trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 đang diễn ra trên địa bàn tỉnh.**

Trong năm 2021, tình hình thiên tai diễn biến phức tạp, khó lường; đặc biệt mưa lũ lớn nhiều đợt, sạt lở đất vào cuối năm đã làm thiệt hại về tính mạng, tài sản của nhân dân. Để chủ động phòng, tránh và ứng phó thiên tai năm 2022 trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 vẫn diễn biến phức tạp, giảm thiệt hại đến mức thấp nhất về người và tài sản, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Hội đoàn thể tỉnh và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung thực hiện một số nhiệm vụ như sau:

**1.** Tổ chức Hội nghị tổng kết đánh giá, rút kinh nghiệm về công tác chỉ đạo phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn (PCTT và TKCN) trong năm 2021, xây dựng và triển khai nhiệm vụ năm 2022 sát với tình hình thực tế, đặc điểm của từng cơ quan, đơn vị, địa phương. Tùy theo diễn biến dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn, tổ chức Hội nghị theo hình thức tập trung hoặc trực tuyến bảo đảm yêu cầu phòng, chống dịch bệnh. Rà soát, kiện toàn Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai – Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự cấp huyện, cấp xã; phân công nhiệm vụ từng thành viên. Đẩy nhanh tiến độ khắc phục hậu quả thiên tai năm 2021 và các công trình xây dựng trong kế hoạch năm 2022, hoàn thành vượt lũ trước ngày 31/8/2022.

**2.** Giao Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố huy động nguồn lực của địa phương, sử dụng nguồn hỗ trợ của tỉnh, nguồn Quỹ Phòng, chống thiên tai theo phân cấp và nguồn Trung ương để khắc phục hậu quả thiên tai năm 2021, ổn định đời sống, sản xuất của nhân dân và triển khai công tác PCTT và TKCN năm 2022, cụ thể như sau:

- Tổ chức lập phương án ứng phó thiên tai cấp huyện năm 2022 theo phương châm “4 tại chỗ + 5 K + Vắc xin”. Ưu tiên xây dựng phương án sơ tán dân tại chỗ, xen ghép.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường thị trấn xây dựng kế hoạch PCTT và TKCN giai đoạn 2021 - 2025, tổ chức thẩm định và phê duyệt; tổ chức lập phương án ứng phó thiên tai cấp xã năm 2022 theo phương châm “4 tại chỗ + 5 K + Vắc xin”. Ưu tiên xây dựng phương án sơ tán dân tại chỗ, xen ghép.

- Củng cố lực lượng xung kích, lực lượng quản lý đê nhân dân, phương tiện, trang thiết bị và hậu cần bảo đảm yêu cầu sơ tán dân khi có ảnh hưởng bão, mưa lớn, lũ lụt và sạt lở đất trong điều kiện phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Vận động nhân dân dự trữ lương thực, thực phẩm, thuốc phòng bệnh và nhu yếu phẩm đủ dùng tối thiểu trong 07 ngày.

- Tổ chức vận hành bảo đảm an toàn hồ, đập; xây dựng phương án ứng phó thiên tai đối với các hồ chứa vừa và nhỏ do địa phương quản lý; có kế hoạch phối hợp với lực lượng quân đội trên địa bàn để ứng phó. Tổ chức duy tu, bảo dưỡng hệ thống đê kè, khắc phục hư hỏng, sự cố trước mùa mưa bão.

- Bố trí ngân sách cho phòng chống thiên tai năm 2022 đối với công tác phòng ngừa, bố trí ngân sách dự phòng cho công tác ứng phó thiên tai.

- UBND thị xã An Nhơn, huyện Vĩnh Thạnh khẩn trương lập kế hoạch PCTT và TKCN giai đoạn 2021 - 2025, tổ chức thẩm định và phê duyệt theo quy định.

### **3. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:**

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá an toàn hồ chứa, đê điều và thông thoáng dòng chảy đối với các công trình xây dựng trên sông. Kiểm tra, đôn đốc Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi cập nhật phương án ứng phó thiên tai các hồ chứa nước lớn, tổ chức thẩm định và trình phê duyệt theo quy định. Thời gian hoàn thành trước ngày 31/8/2022.

- Tổ chức kiểm tra tiến độ, phương án ứng phó thiên tai của công trình đang thi công: Đê điều, hồ chứa nước, kênh mương, đập dâng, công trình cấp nước sạch, cảng cá và khu neo đậu tránh trú bão, yêu cầu bảo đảm vượt lũ trước ngày 31/8/2022.

- Kiểm tra hệ thống quan trắc mưa, mực nước chuyên dùng phục vụ cảnh báo mưa lớn, ngập lụt. Khẩn trương cập nhật phương án ứng phó thiên tai cấp tỉnh trong điều kiện bão, mưa lớn, lũ lụt, sạt lở đất.

- Tổ chức vận hành liên hồ chứa theo Quyết định 936/QĐ-TTg ngày 30/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về Quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Côn - Hà Thanh, hồ chứa Đòng Mít bảo đảm an toàn công trình và vùng hạ du.

**4. Giao Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh rà soát, củng cố lực lượng, phương tiện, trang thiết bị và hậu cần để ứng phó thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.** Cử cán bộ, chiến sĩ tham gia các lớp tập huấn nâng cao năng lực ứng phó thiên tai trên sông và trên đất liền; đặc biệt huy động lực lượng giúp dân sơ tán dân trong điều kiện có bão, mưa lớn, ngập lụt, sạt lở đất và phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

**5. Giao Bộ Chỉ huy bộ đội Biên phòng tỉnh phối hợp Sở Nông nghiệp và PTNT, Đài Thông tin duyên hải Quy Nhơn và UBND các địa phương ven biển thông báo, hướng dẫn thuyền trưởng, chủ tàu thuyền tìm nơi tránh, trú khi có bão, áp thấp nhiệt đới, thời tiết nguy hiểm trên biển; kiểm đếm thuyền viên và tàu thuyền trên các ngư trường, số lượng tàu thuyền trong vùng biển nguy hiểm báo cáo UBND tỉnh, Ban Chỉ huy PCTT-TKCN và PTDS tỉnh. Tổ chức lực lượng, huy động phương tiện, trang thiết bị ứng cứu ngư dân, tàu thuyền bị nạn trên biển.**

**6. Giao Công an tỉnh rà soát lực lượng, phương tiện, trang thiết bị và hậu cần; cập nhật phương án bảo đảm an ninh, trật tự các vùng xảy ra bão, mưa lũ, sạt lở đất trong điều kiện phòng, chống dịch bệnh Covid- 19. Hướng dẫn người dân và phương tiện đi qua các cầu tràn, ngầm bảo đảm an toàn. Phối hợp với Bộ**

chỉ huy: Quân sự tỉnh, Bộ đội Biên phòng tỉnh sơ tán dân khi có bão, mưa lớn, ngập lụt. Chủ động phối hợp với các địa phương, đơn vị rà soát phương án phòng cháy chữa cháy, tìm kiếm cứu nạn phù hợp với tình hình thực tế.

**7.** Giao Sở Giao thông vận tải kiểm tra tiến độ thi công các công trình giao thông, bảo đảm vượt lũ trước ngày 31/8/2022. Kiểm tra việc thu dọn đường công vụ, công trình phụ trợ thông thoáng dòng chảy, yêu cầu các chủ đầu tư, các đơn vị quản lý hoàn thành trước ngày 15/9/2022. Rà soát hệ thống cầu, đường; lắp đặt cọc tiêu, biển cảnh báo nguy hiểm bảo đảm an toàn giao thông cho người và phương tiện.

**8.** Giao Sở Xây dựng tổ chức hướng dẫn các cơ quan, đơn vị và người dân biện pháp bảo đảm an toàn công trình xây dựng, kỹ thuật chằng chống nhà cửa khi bão, mưa lũ. Tổ chức kiểm tra, đôn đốc cập nhật phương án ứng phó sự cố sập đổ công trình, nhà cao tầng và hướng dẫn thực hiện. Tổ chức quản lý, vận hành bảo đảm cung cấp nước sạch cho các đô thị khi mưa lũ, bão.

**9.** Giao Sở Công Thương kiểm tra, đôn đốc cập nhật phương án ứng phó thiên tai các hồ chứa nước thủy điện. Tổ chức thẩm định và trình phê duyệt theo quy định; thời gian hoàn thành trước ngày 31/8/2022. Kiểm tra Công ty Điện lực Bình Định bảo đảm an toàn lưới điện. Tổ chức rà soát việc vận hành các nhà máy thủy điện trước mùa mưa lũ, bảo đảm an toàn công trình và vùng hạ du. Tổ chức dự trữ lương thực, thực phẩm, nước uống và nhiên liệu trong điều kiện phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

**10.** Giao Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức kiểm tra các mỏ đất, đá được cấp phép và đang hoạt động; kiểm tra về nguy cơ sạt lở đất, lũ bùn đất, đá đào thải gần khu dân cư trước mưa lũ, bão. Tổ chức kiểm tra các mỏ cát được cấp phép và đang hoạt động khai thác trên sông; yêu cầu dừng hoạt động trước ngày 16/9/2022 và thông thoáng dòng chảy trước ngày 30/9/2022.

**11.** Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng phương án trợ giúp xã hội khi thiên tai trong điều kiện dịch bệnh Covid-19. Chủ động triển khai công tác trợ giúp xã hội đối với các đối tượng dễ bị tổn thương: trẻ em, người cao tuổi, phụ nữ đang mang thai hoặc đang nuôi con dưới 12 tháng tuổi, người khuyết tật, người bị bệnh hiểm nghèo và người nghèo, sớm ổn định đời sống.

**12.** Giao Sở Y tế chỉ đạo các đơn vị trực thuộc cập nhật phương án chăm sóc, điều trị bệnh nhân ứng phó với thiên tai trong điều kiện dịch bệnh Covid-19. Chuẩn bị đội ngũ y bác sĩ, điều dưỡng, phương tiện, trang thiết bị y tế, thuốc phòng, chữa bệnh và Vắc xin để sơ cấp cứu, điều trị người bị nạn, bị bệnh do mưa lũ, bão, bệnh nền và dịch bệnh Covid-19. Phối hợp với các cơ quan, lực lượng vũ trang, chính quyền địa phương trong điều trị người bệnh Covid-19; xử lý nước ô nhiễm, khử khuẩn môi trường sau thiên tai.

**13.** Giao Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức cập nhật phương án ứng phó thiên tai, bảo đảm an toàn tính mạng học sinh, giáo viên trong điều kiện phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Tổ chức bảo đảm an toàn trường học, các trang thiết bị dạy học khi xảy ra bão, mưa lớn, ngập lũ.



**14.** Giao Sở Thông tin và Truyền thông củng cố, bảo trì hệ thống thông tin liên lạc, kịp thời chuyển tải thông tin chỉ đạo, điều hành của Trung ương, UBND tỉnh đến các địa phương, cơ quan, đơn vị phục vụ phòng, chống thiên tai và phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tổ chức trực ban 24/24 giờ phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp ứng phó với thiên tai trong điều kiện dịch bệnh Covid-19. Xây dựng Quy trình nhắn tin SMS phòng chống thiên tai trên địa bàn tỉnh Bình Định.

**15.** Giao Sở Du lịch tổ chức rà soát phương án ứng phó thiên tai, bảo đảm an toàn cho du khách, các cơ sở du lịch trong điều kiện phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Thông tin diễn biến bão, mưa lớn, lũ lụt cho du khách biết để chủ động phòng tránh, ứng phó. Tổ chức kiểm tra, đôn đốc công tác chằng chống, gia cường bảo đảm an toàn công trình du lịch, tham quan trước khi xảy ra thiên tai.

**16.** Giao Công ty TNHH Khai thác công trình Thủy lợi tổ chức cập nhật phương án ứng phó thiên tai các hồ chứa nước lớn, trình thẩm định và phê duyệt theo quy định, hoàn thành trước ngày 31/8/2022. Tổ chức kiểm tra, đánh giá hiện trạng công trình thuộc phạm vi quản lý, phát hiện và xử lý ngay giờ đầu khi có sự cố; đặc biệt là đối với các đập, hồ chứa thủy lợi có nguy cơ cao. Nâng cao năng lực cảnh báo, dự báo để hỗ trợ tham mưu điều tiết hồ chứa, phục vụ chỉ đạo vận hành an toàn hồ chứa và vùng hạ du. Đối với đập, hồ chứa có cửa van điều tiết lũ phải quan trắc, tính toán và dự báo khả năng gia tăng mực nước hồ... theo quy định và báo cáo về Ban Chỉ huy PCTT – TKCN và PTDS tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT và lên trang điện tử thu thập thông tin điều hành hệ thống thủy lợi của Tổng cục Thủy lợi (địa chỉ: [www.thuyloivietnam.vn](http://www.thuyloivietnam.vn)).

**17.** Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh chịu trách nhiệm tổ chức, hướng dẫn các biện pháp phòng tránh, ứng phó thiên tai bảo đảm an toàn tính mạng, tài sản ở các khu kinh tế, khu công nghiệp, các cơ sở sản xuất trong điều kiện phòng, chống dịch bệnh Covid-19 thuộc quyền quản lý. Kiểm tra, đôn đốc các đơn vị, doanh nghiệp chuẩn bị lực lượng, phương tiện, vật tư để triển khai các hoạt động phòng tránh, ứng phó bão, mưa lớn, lũ lụt và sạt lở đất.

**18.** Cảng vụ Hàng hải Quy Nhơn rà soát phương án PCTT và TKCN thuộc vùng biển quản lý trong điều kiện dịch bệnh Covid-19. Tổ chức lực lượng, phương tiện, trang thiết bị và hậu cần để ứng cứu thuyền viên bị thương, bị bệnh do mưa lớn, bão, dịch bệnh Covid-19 và phương tiện. Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức công tác trực vớt tàu hàng bị chìm thuộc vùng biển ven bờ.

**19.** Giao các Ban Quản lý dự án tỉnh: Nông nghiệp và PTNT, Giao thông, Dân dụng và Công nghiệp kiểm tra, đôn đốc các nhà thầu tập trung thi công, đảm bảo công trình vượt lũ trước ngày 31/8/2022 trong điều kiện phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Tổ chức lập và phê duyệt phương án ứng phó thiên tai theo quy định, đảm bảo an toàn công trình xây dựng khi mưa lũ, bão.

**20.** Báo Bình Định, Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định và các cơ quan thông tin đại chúng tăng cường thông tin về tình hình thiên tai, các biện pháp phòng ngừa, ứng phó trong điều kiện phòng, chống dịch bệnh Covid-19 để chính quyền các cấp, các cơ quan và cộng đồng được biết, chủ động thực hiện. Tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kinh nghiệm, gương điển hình trong phòng,

chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

**21.** Đài Khí tượng Thủy văn Bình Định tăng cường năng lực dự báo, cảnh báo; cung cấp thông tin khí tượng, thủy văn kịp thời cho các sở, ban, ngành và địa phương biết, chủ động tổ chức sản xuất, phòng chống thiên tai. Phát các bản tin về thời tiết nguy hiểm theo quy định: dự báo, cảnh báo khô hạn, bão, ATNĐ, mưa lớn, lũ lụt trên các sông phục vụ công tác chỉ đạo phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của UBND tỉnh, Ban Chỉ huy PCTT- TKCN và PTDS tỉnh.

**22.** Các sở, ban, ngành, UBND các địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm chỉ đạo, thực hiện công tác phòng tránh, ứng phó thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trong điều kiện dịch bệnh Covid-19 thuộc phạm vi quản lý. Yêu cầu các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Du lịch, Văn hóa và Thể thao, Giao thông vận tải, Công Thương, Thông tin và Truyền thông; Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh khẩn trương thực hiện Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 01/01/2022 của UBND tỉnh Bình Định về việc phân công cơ quan chủ trì soạn thảo các Quy định cụ thể trong quản lý, vận hành, sử dụng cơ sở hạ tầng xã hội - kỹ thuật bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh. Xây dựng dự thảo các Quy định, lấy ý kiến đóng góp các sở, ngành liên quan và trình UBND tỉnh phê duyệt. Thời hạn trình UBND tỉnh ngày 15/6/2022.

**23.** Khi xảy ra thiên tai, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ động xử lý tình huống thiên tai theo thẩm quyền, đồng thời báo cáo, đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh, Thường trực Ban Chỉ huy PCTT – TKCN và PTDS tỉnh để kịp thời chỉ đạo.

Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Chỉ thị này./.

**Nơi nhận:**

- Ban Chỉ đạo QG về PCTT (báo cáo);
- UBQG UPSC, TT và TKCN (báo cáo);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- TV BCH PCTT - TKCN và PTDS tỉnh;
- Các cơ quan TW trên địa bàn tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, Hội đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo BĐ, Đài PT-TH BĐ;
- TT BCH PCTT –TKCN và PTDS tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh, CV;
- Lưu: VT, K19.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Tuấn Thanh**

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc thành lập Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự tỉnh Bình Định**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013;*

*Căn cứ Luật Quốc phòng ngày 08 tháng 6 năm 2018;*

*Căn cứ Nghị định 30/2017/NĐ-CP ngày 21 tháng 03 năm 2017 của Chính phủ quy định tổ chức, hoạt động Ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn và Nghị định số 160/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai;*

*Căn cứ Nghị định số 02/2019/NĐ-CP ngày 02 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về Phòng thủ dân sự;*

*Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 108/TTr-SNN ngày 07/5/2021,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thành lập Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự tỉnh Bình Định (sau đây viết tắt là: Ban Chỉ huy PCTT - TKCN và PTDS tỉnh), gồm các thành viên có tên sau đây:

**1. Trưởng ban:** Ông Nguyễn Phi Long, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

**2. Phó Trưởng ban thường trực:** Ông Nguyễn Tuấn Thanh, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh.

**3. Các Phó Trưởng ban**

- Ông Trần Văn Phúc, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Ông Trần Thanh Hải, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.

- Ông Võ Đức Nguyên, Giám đốc Công an tỉnh.

**4. Các Ủy viên**

a. Ủy viên thường trực:

- Ông Đỗ Xuân Hùng, Phó Chỉ huy trưởng kiêm Tham mưu trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh (phân công phụ trách lĩnh vực phòng thủ dân sự và tìm kiếm cứu nạn);

- Ông Hồ Đắc Chương, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (phân công phụ trách lĩnh vực phòng chống thiên tai);

- Ông Nguyễn Đức Nam, Phó Giám đốc Công an tỉnh (phân công phụ trách lĩnh vực tìm kiếm cứu nạn, cứu sập);

- Ông Lương Ngọc Chinh, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy bộ đội Biên phòng tỉnh (phân công phụ trách lĩnh vực tìm kiếm cứu nạn trên khu vực biên giới biển).

b. Các Ủy viên là người đứng đầu các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Sở Nội vụ;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Tài chính;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Sở Y tế;
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Sở Văn hóa và Thể thao;
- Sở Công Thương;
- Sở Giao thông vận tải;
- Sở Lao động, Thương binh và Xã hội;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Sở Xây dựng;
- Sở Du lịch;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Sở Ngoại vụ;
- Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định;
- Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh;
- Ban Dân tộc tỉnh;
- Công ty TNHH Khai thác công trình Thủy lợi;
- Ban Quản lý Dự án Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh;
- Ban Quản lý Dự án Dân dụng và Công nghiệp tỉnh;
- Ban Quản lý Dự án Giao thông tỉnh.

c. Các Ủy viên là lãnh đạo các địa phương: Chủ tịch Ủy ban nhân dân kiêm Trưởng ban Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự các huyện, thị xã, thành phố.

#### **5. Mời người đứng đầu, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị làm Ủy viên**

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh;
- Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh;
- Đài Khí tượng Thủy văn Bình Định;

- Cục Thống kê tỉnh;
- Hội Chữ thập đỏ tỉnh;
- Công ty Điện lực Bình Định;
- Viễn thông Bình Định;
- Đài Thông tin Duyên hải Quy Nhơn;
- Cảng vụ Hàng hải Quy Nhơn;
- Công ty TNHH Vận tải biển Cửu Long;
- Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn;
- Bệnh viện Quân y 13;
- Sư đoàn Bộ binh 31;
- Trường Quân sự Quân đoàn 3;
- Lữ đoàn Pháo binh 572;
- Lữ đoàn Phòng không 573;
- Trung tâm huấn luyện quân sự Quốc gia 2;
- Trung đoàn Không quân 925, Sư đoàn Không quân 372;
- Trung đoàn Cảnh sát Cơ động Nam Trung bộ;
- Hải đoàn Biên phòng 48.

## **Điều 2. Ban Chỉ huy PCTT - TKCN và PTDS tỉnh có nhiệm vụ**

Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ huy, điều hành hoạt động phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và phòng thủ dân sự trên địa bàn tỉnh; tổ chức thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Điều 8, Nghị định 30/2017/NĐ-CP ngày 21/3/2017 của Chính phủ; tại khoản 4, Điều 20, Nghị định số 160/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ; tại khoản 4, Điều 23, Nghị định số 02/2019/NĐ-CP ngày 02/01/2019 của Chính phủ và các quy định khác của pháp luật có liên quan; thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan đến phòng, chống thiên tai - tìm kiếm cứu nạn và phòng thủ dân sự trên địa bàn tỉnh do Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

## **Điều 3. Tổ chức và hoạt động**

**1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn** là Cơ quan thường trực về phòng, chống thiên tai của tỉnh, sử dụng Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh hiện có để tham mưu, giúp Ban Chỉ huy PCTT - TKCN và PTDS tỉnh triển khai các hoạt động:

a. Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc xây dựng kế hoạch phòng chống thiên tai và triển khai thực hiện phương án phòng chống, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

b. Chỉ đạo huy động và bố trí nhân lực, vật tư, phương tiện để thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm cứu người, cứu hộ các công trình sự cố (đê điều, hồ chứa nước...), các phương tiện tàu thuyền lâm nạn trên sông, trên đầm, trên biển và tổ chức cảnh báo các sự cố do thiên tai gây ra trên địa bàn tỉnh nhằm bảo vệ sản xuất, tính mạng và tài sản của nhân dân và nhà nước.

c. Điều động và tổ chức, phối hợp với các lực lượng, các phương tiện của các địa phương, các tổ chức và cá nhân (kể cả các đơn vị Trung ương đóng trên

địa bàn tỉnh) để thực hiện công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn nhanh chóng, kịp thời và hiệu quả.

d. Chủ trì, phối hợp với Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Trưởng ban Ban Chỉ huy PCTT - TKCN và PTDS tỉnh ban hành phân công nhiệm vụ cho các thành viên và quy chế hoạt động của Ban Chỉ huy PCTT - TKCN và PTDS tỉnh.

đ. Thực hiện Quy chế trực ban, chế độ thông tin, báo cáo sơ kết, tổng kết công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo quy định của pháp luật.

**2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh** là cơ quan thường trực, trực tiếp phụ trách công tác tìm kiếm cứu nạn trên đất liền, trên sông và tham mưu thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự trên địa bàn tỉnh.

a. Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ban Chỉ huy PCTT - TKCN và PTDS tỉnh ban hành quy chế hoạt động và xây dựng kế hoạch phòng thủ dân sự cấp tỉnh; hướng dẫn, thẩm định, kiểm tra, đôn đốc công tác triển khai xây dựng kế hoạch phòng thủ dân sự và kế hoạch ứng phó các thảm họa có liên quan của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định.

b. Tham mưu giúp Ban Chỉ huy PCTT - TKCN và PTDS tỉnh tổ chức huy động lực lượng, phương tiện, vật tư để thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự trên địa bàn theo quy định pháp luật.

c. Thực hiện quy chế trực ban, chế độ thông tin, báo cáo sơ kết, tổng kết và bảo đảm các điều kiện hoạt động của Ban Chỉ huy PCTT - TKCN và PTDS tỉnh về công tác phòng thủ dân sự; kịp thời tham mưu, đề xuất, triển khai các nhiệm vụ có liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện.

**3. Bộ Chỉ huy bộ đội Biên phòng tỉnh** là cơ quan thường trực tìm kiếm cứu nạn trên khu vực biên giới biển và tham mưu thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự thuộc phạm vi quản lý.

a. Phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ban Chỉ huy PCTT - TKCN và PTDS tỉnh xây dựng kế hoạch phòng thủ dân sự cấp tỉnh; thẩm định, kiểm tra, đôn đốc công tác triển khai xây dựng kế hoạch ứng phó các thảm họa trên biển có liên quan của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định.

b. Phối hợp Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh tổ chức huy động lực lượng, phương tiện, vật tư để thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự trên khu vực biên giới biển theo quy định.

c. Thực hiện quy chế trực ban, chế độ thông tin, báo cáo sơ kết, tổng kết công tác phòng thủ dân sự, tìm kiếm cứu nạn trên biển theo quy định pháp luật.

**4. Công an tỉnh** là cơ quan thường trực, trực tiếp phụ trách công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu sập, chữa cháy lớn nhà cao tầng, khu đô thị, khu công nghiệp, khu dân cư trên địa bàn tỉnh.

a. Phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ban Chỉ huy PCTT - TKCN và PTDS tỉnh xây dựng kế hoạch phòng



thủ dân sự cấp tỉnh; thẩm định, kiểm tra, đôn đốc công tác triển khai xây dựng kế hoạch ứng phó thảm họa cháy lớn nhà cao tầng, khu đô thị, khu công nghiệp, khu dân cư của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định.

b. Phối hợp Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh tổ chức huy động lực lượng, phương tiện, vật tư để thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự trên địa bàn tỉnh theo quy định.

c. Thực hiện quy chế trực ban, chế độ thông tin, báo cáo sơ kết, tổng kết công tác phòng thủ dân sự và tìm kiếm cứu nạn theo quy định của pháp luật.

#### **5. Sử dụng con dấu:**

a. Trưởng ban, Phó Trưởng ban thường trực Ban Chỉ huy PCTT - TKCN và PTDS tỉnh sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân tỉnh để chỉ huy, điều hành hoạt động phòng, chống thiên tai - tìm kiếm cứu nạn và phòng thủ dân sự trên địa bàn tỉnh.

b. Các Phó Trưởng ban và các Ủy viên thường trực Ban Chỉ huy PCTT - TKCN và PTDS tỉnh được sử dụng con dấu của cơ quan mình để điều hành, báo cáo kết quả hoạt động theo lĩnh vực được phân công.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 562/QĐ-UBND ngày 24/02/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chỉ huy trưởng Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và các thành viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Ban chỉ đạo PTDS Quốc gia (để b/cáo);
- Ban chỉ đạo TW về PCTT (để b/cáo);
- UBQG UPSCTT và TKCN (để b/cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/cáo);
- Thường trực HĐND (để b/cáo);
- UBMTTQVN tỉnh (phối hợp);
- BTL Quân khu 5;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K18, K19.

**Nguyễn Phi Long**

UBND TỈNH BÌNH ĐỊNH  
BAN CHỈ HUY PHÒNG CHỐNG  
THIÊN TAI-TÌM KIẾM CỨU NẠN  
VÀ PHÒNG THỦ DÂN SỰ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /QĐ-BCH-PCTT

Bình Định, ngày tháng 02 năm 2022

## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch công tác năm 2022 của Ban Chỉ huy  
Phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự tỉnh.**

### TRƯỞNG BAN CHỈ HUY PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI – TÌM KIẾM CỨU NẠN VÀ PHÒNG THỦ DÂN SỰ TỈNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai  
và Luật Đê điều ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 7 năm 2021 của  
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên  
tai và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê  
điều;*

*Căn cứ Quyết định số 01/QĐ-QGPCTT ngày 06 tháng 01 năm 2022 của  
Ban Chỉ đạo Quốc gia về Phòng, chống thiên tai ban hành Kế hoạch công tác  
năm 2022 của Ban;*

*Căn cứ Quyết định số 1923/QĐ-UBND ngày 12 tháng 5 năm 2021 của Ủy  
ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Ban Chỉ huy PCTT - TKCN và PTDS tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 169/QĐ-BCH ngày 29 tháng 7 năm 2021 của Ban  
Chỉ huy PCTT - TKCN và PTDS tỉnh ban hành quy chế hoạt động của Ban;*

*Căn cứ Quyết định số 172/QĐ-BCH ngày 02 tháng 8 năm 2021 của Ban  
Chỉ huy PCTT - TKCN và PTDS tỉnh phân công nhiệm vụ thành viên của Ban;*

*Xét đề nghị của Thường trực Ban Chỉ huy PCTT - TKCN và PTDS tỉnh tại  
Tờ trình số 07/TTr-BCH-PCTT ngày 08 tháng 02 năm 2022,*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành Kế hoạch công tác năm 2022 của Ban Chỉ huy Phòng  
chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự tỉnh (*Chi tiết có Phụ  
lục kèm theo*).

**Điều 2.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, thành viên Ban Chỉ huy Phòng  
chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự tỉnh, Chủ tịch UBND

các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 2;
- Ban CDQG về PCTT (đề b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K10, K19.

**TRƯỞNG BAN**

**CHỦ TỊCH UBND TỈNH**  
**Nguyễn Phi Long**

**PHỤ LỤC****Kế hoạch công tác năm 2022 Ban chỉ huy PCTT-TKCN và PTDS tỉnh**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-BCH-PCTT ngày /02/2022 của Ban chỉ huy PCTT - TKCN và PTDS tỉnh).

TT	Công việc	Cơ sở pháp lý	Đơn vị thực hiện		Thời gian hoàn thành
			LĐ chỉ đạo	Chủ trì/Thực hiện	
<b>I</b>	<b>Công tác kiện toàn tổ chức, bộ máy</b>				
1	Ban hành kế hoạch công tác năm 2022 của Ban Chỉ huy;	Quyết định số 169/QĐ-BCH ngày 29/7/2021 của BCH PCTT-TKCN và PTDS tỉnh	Trưởng ban	Sở NN và PTNT, thành viên Ban Chỉ huy	20/1/2022
2	Kiện toàn Ban Chỉ huy PCTT-TKCN và PTDS tỉnh, rà soát nhiệm vụ các thành viên Ban Chỉ huy.	Quyết định số 1923/QĐ-UBND ngày 12/5/2021 của UBND tỉnh	Trưởng ban	Sở NN và PTNT, thành viên Ban Chỉ huy	30/3/2022
3	Rà soát, củng cố Văn phòng thường trực, Bộ phận thường trực Ban chỉ huy	Quyết định số 169/QĐ-BCH ngày 29/7/2021 của BCH PCTT-TKCN và PTDS tỉnh	Trưởng ban	Thành viên Ban Chỉ huy	30/12/2022
<b>II</b>	<b>Các hoạt động phòng ngừa thiên tai</b>				
1	Chỉ đạo chuẩn bị, tổ chức Hội nghị tổng kết công tác PCTT-TKCN và PTDS năm 2021, triển khai nhiệm vụ năm 2022.	Quyết định số 169/QĐ-BCH ngày 29/7/2021 của BCH PCTT-TKCN và PTDS tỉnh	Phó Trưởng ban thường trực	Sở NN và PTNT, thành viên Ban Chỉ huy	15/5/2022
2	Chỉ đạo lập kế hoạch thực hiện Chiến lược Quốc gia về PCTT đến năm 2030, tầm nhìn đến 2050 và tổ chức thực hiện.	Quyết định số 379/TTg	Phó Trưởng ban thường trực	Sở NN và PTNT, thành viên Ban Chỉ huy	30/2/2022

TT	Công việc	Cơ sở pháp lý	Đơn vị thực hiện		Thời gian hoàn thành
			LĐ chỉ đạo	Chủ trì/Thực hiện	
3	Chỉ đạo thực hiện Chỉ thị 42-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.	Quyết định số 3985, 2240, 4022/QĐ-UBND	Phó Trưởng ban thường trực	Sở NN và PTNT, thành viên Ban Chỉ huy	Thường xuyên
4	Chỉ đạo cập nhật Kế hoạch PCTT cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025 và tổ chức thực hiện.	Nghị định số 66/2021/NĐ-CP	Phó Trưởng ban thường trực	Sở NN và PTNT, thành viên Ban Chỉ huy	30/7/2022
5	Phối hợp triển khai Chương trình tổng thể phòng chống thiên tai quốc gia trên địa bàn tỉnh.	Quyết định số 978/QĐ-TTg	Phó Trưởng ban	Sở NN và PTNT, thành viên Ban Chỉ huy	Cả năm
6	Chỉ đạo tổ chức bộ máy và hoạt động của Quỹ PCTT cấp tỉnh phục vụ phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai.	Nghị định số 78/2021/NĐ-CP	Phó trưởng ban thường trực	Sở NN và PTNT, thành viên Ban Chỉ huy	30/9/2022
7	Chỉ đạo, kiểm tra hoạt động phòng ngừa thiên tai				
7.1	Chỉ đạo, kiểm tra việc lồng ghép nội dung PCTT vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và đầu tư công trình cơ sở hạ tầng.	Thông tư số 10/2021/TT-BKHĐT	Phó Trưởng ban thường trực	Sở Kế hoạch và Đầu tư, thành viên Ban Chỉ huy	Thường xuyên
7.2	Chỉ đạo việc chủ trì soạn thảo các quy định cụ thể bảo đảm yêu cầu PCTT đối với việc quản lý, vận hành, sử dụng cơ sở hạ tầng xã hội- kỹ thuật và tổ chức thực hiện.	Quyết định số 02/QĐ-UBND	Phó Trưởng ban thường trực	Sở NN và PTNT, thành viên Ban Chỉ huy	30/6/2022
7.3	Chỉ đạo, kiểm tra phương án đảm bảo an toàn công trình PCTT; cập nhật phương án ứng phó thiên tai cấp huyện, cấp tỉnh theo quy định.	Quyết định số 4172/QĐ-UBND	Phó Trưởng ban thường trực	Sở NN và PTNT, thành viên Ban Chỉ huy	30/9/2022
7.4	Chỉ đạo, kiểm tra xây dựng Kế hoạch PCTT giai đoạn 2021 - 2025 cấp huyện, cấp xã theo quy định.	Thông tư số 02/2021/TT-BNNPTNT	Phó Trưởng ban thường trực	Sở NN và PTNT, thành viên Ban Chỉ huy	30/9/2022
8	Củng cố năng lực tham mưu, điều hành công tác PCTT				

TT	Công việc	Cơ sở pháp lý	Đơn vị thực hiện		Thời gian hoàn thành
			LĐ chỉ đạo	Chủ trì/Thực hiện	
8.1	Chỉ đạo mua sắm trang thiết bị, vật tư thiết yếu phục vụ công tác tham mưu, điều hành PCTT tại Ban Chỉ huy các cấp.	Quyết định số 4904/QĐ-BCH	Phó Trưởng ban thường trực	Sở NN và PTNT, thành viên Ban Chỉ huy	30/9/2022
8.2	Chỉ đạo kiểm tra, tổng hợp hiện trạng vật tư, phương tiện, trang thiết bị PCTT và TKCN của tỉnh và báo cáo theo quy định.	Quyết định số 4904/QĐ-BCH	Phó Trưởng ban	Sở NN và PTNT, thành viên Ban Chỉ huy	30/1/2022
8.3	Phối hợp với Trung ương xây dựng cơ sở dữ liệu, công cụ hỗ trợ ra quyết định phục vụ phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai.	Quyết định số 233/QĐ-UBND	Phó trưởng ban	Sở NN và PTNT, thành viên Ban Chỉ huy	30/12/2022
8.4	Phối hợp thực hiện Chương trình triển khai bộ chỉ số đánh giá công tác PCTT cấp tỉnh năm 2022.	Quyết định số 01/QĐ-TWPCCT	Phó Trưởng ban	Sở NN và PTNT, thành viên Ban Chỉ huy	15/11/2022
9	Truyền thông trong phòng, chống thiên tai				
9.1	Biên soạn tài liệu, phổ biến, tập huấn nâng cao nhận thức, kỹ năng phòng chống thiên tai cho cộng đồng, Đội xung kích PCTT cấp xã.	Quyết định số 2240, 4706/QĐ-UBND	Phó trưởng ban	Sở NN và PTNT, thành viên Ban Chỉ huy	30/9/2022
9.2	Kỷ niệm ngày truyền thống Phòng chống thiên tai, ngày 22 tháng 5.	Nghị định số 66/2021/NĐ-CP	Phó Trưởng ban	Sở NN và PTNT, thành viên Ban Chỉ huy	15/5/2022
9.3	Kỷ niệm ngày Quốc tế Giảm nhẹ thiên tai, ngày 13 tháng 10.	Nghị định số 66/2021/NĐ-CP	Phó Trưởng ban	Sở NN và PTNT, thành viên Ban Chỉ huy	13/10/2022
<b>III</b>	<b>Các hoạt động chỉ đạo ứng phó</b>				
1	Chỉ đạo triển khai công tác ứng phó rủi ro thiên tai theo cấp độ 2, 3, 4; báo cáo Ban Chỉ đạo theo quy định.	Nghị định số 66/2021/NĐ-CP	Phó trưởng ban thường trực	Sở NN và PTNT, thành viên Ban Chỉ huy	Cả năm



TT	Công việc	Cơ sở pháp lý	Đơn vị thực hiện		Thời gian hoàn thành
			LĐ chỉ đạo	Chủ trì/Thực hiện	
3	Chỉ đạo vận hành liên hồ chứa lưu vực sông Kôn- Hà Thanh giảm lũ vùng hạ du.	Quyết định 936/QĐ-TTg	Phó trưởng ban thường trực	Sở NN và PTNT, thành viên Ban Chỉ huy	30/12/2022
4	Xử lý tình huống sự cố trong thiên tai, huy động lực lượng, phương tiện, vật tư, trang thiết bị để ứng phó.	Nghị định số 66/2021/NĐ-CP	Phó trưởng ban thường trực	Các thành viên Ban Chỉ huy	Cả năm
5	Phối hợp với Đoàn công tác của Trung ương chỉ đạo, điều hành công tác ứng phó thiên tai theo quy định.	Nghị định số 66/2021/NĐ-CP	Phó trưởng ban thường trực	Các thành viên Ban Chỉ huy	
<b>IV</b>	<b>Các hoạt động khắc phục hậu quả thiên tai</b>				
1	Kêu gọi, tiếp nhận và triển khai các khoản hỗ trợ, cứu trợ khẩn cấp cho nhân dân bị thiệt hại do thiên tai.	Nghị định số 66/2021/NĐ-CP	Trưởng ban	Các thành viên Ban Chỉ huy	Các đợt thiên tai
2	Chỉ đạo thống kê thiệt hại, nhu cầu hỗ trợ khẩn cấp và đề nghị Ban Chỉ đạo hỗ trợ nguồn lực khắc phục hậu quả thiên tai.	Nghị định số 66/2021/NĐ-CP	Phó trưởng ban thường trực	Sở NN và PTNT, thành viên Ban Chỉ huy	Sau đợt thiên tai
3	Chỉ đạo việc cấp phát lương thực, hàng hóa, nhu yếu phẩm, thuốc chữa bệnh, cứu trợ khẩn cấp nhằm ổn định đời sống người dân sau thiên tai.	Nghị định số 66/2021/NĐ-CP	Phó trưởng ban thường trực	Các thành viên Ban Chỉ huy	Cả năm sau thiên tai
4	Chỉ đạo việc khắc phục cơ sở hạ tầng xã hội - kỹ thuật bị hư hỏng do thiên tai nhằm khôi phục, phát triển sản xuất.	Nghị định số 66/2021/NĐ-CP	Phó trưởng ban thường trực	SNN và PTNT, thành viên Ban Chỉ huy	“
5	Chỉ đạo kiểm tra, báo cáo kết quả thực hiện các nguồn lực hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai theo quy định.	Nghị định số 66/2021/NĐ-CP	Phó trưởng ban thường trực	Sở NN và PTNT, thành viên Ban Chỉ huy	“
<b>IV</b>	<b>Các hoạt động khác</b>				
1	Đề nghị Ban Chỉ đạo hỗ trợ về phương tiện, lực lượng tìm kiếm cứu nạn khi thiên tai từ cấp độ 2 trở lên, vượt khả năng ứng phó của tỉnh.	Quyết định số 169/QĐ-UBND	Trưởng ban	Các Phó Trưởng ban, thành viên Ban Chỉ huy	Theo tình huống thiên tai

TT	Công việc	Cơ sở pháp lý	Đơn vị thực hiện		Thời gian hoàn thành
			LĐ chỉ đạo	Chủ trì/Thực hiện	
2	Chỉ đạo, triển khai công tác khen thưởng trong công tác PCTT	Kế hoạch số 108/KH-UBND	Phó trưởng ban thường trực	Sở NN và PTNT, thành viên Ban Chỉ huy	30/12/2022
3	Phối hợp chỉ đạo xây dựng nông thôn mới bền vững gắn với tiêu chí 3.2 đảm bảo đủ điều kiện đáp ứng yêu cầu dân sinh và quy định PCTT tại chỗ	Quyết định số 1906/QĐ-UBND	Phó Trưởng ban	Sở NN và PTNT, thành viên Ban chỉ huy	30/12/2022
4	Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ PCTT và TKCN cuối năm.	Quyết định số 169/QĐ-UBND	Phó Trưởng ban	Sở NN và PTNT, thành viên Ban chỉ huy	30/12/2022

Số: /QĐ-BCH

Bình Định, ngày tháng năm 2021

## QUYẾT ĐỊNH

**Phân công nhiệm vụ thành viên Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai -  
Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự tỉnh Bình Định**

### **TRƯỞNG BAN BAN CHỈ HUY PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI - TÌM KIẾM CỨU NẠN VÀ PHÒNG THỦ DÂN SỰ TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Phòng chống thiên tai và Luật đê điều;*

*Căn cứ Nghị định 30/2017/NĐ-CP ngày 21 tháng 03 năm 2017 của Chính phủ quy định tổ chức, hoạt động Ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.*

*Căn cứ Nghị định số 02/2019/NĐ-CP ngày 02 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về Phòng thủ dân sự;*

*Căn cứ Quyết định số 1923/QĐ-UBND ngày 12 tháng 5 năm 2021 của UBND tỉnh về việc thành lập Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 169/QĐ-UBND ngày 29 tháng 7 năm 2021 của Trưởng ban Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự tỉnh về việc ban hành Quy chế hoạt động Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự tỉnh;*

*Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 215/TTr-SNN ngày 27/7/2021,*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phân công nhiệm vụ các thành viên Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự tỉnh năm 2021, để giúp Trưởng ban tổ chức, triển khai, điều hành công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa thuộc lĩnh vực quản lý, trách nhiệm của các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị và địa phương nhằm giảm thiểu thiệt hại về tính mạng và tài sản của người dân.

*(Chi tiết có Phụ lục kèm theo).*

**Điều 2.** Giao Trưởng ban Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự các huyện, thị xã, thành phố trực tiếp tổ chức, triển khai, điều hành công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và phòng thủ dân sự trên địa bàn quản lý theo quy định của pháp luật.

**Điều 3.** Quyết định này thay thế Quyết định số 43/QĐ-PCTT ngày 25 tháng 02 năm 2020 của Trưởng ban Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, các thành viên Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 4;
- Ban chỉ đạo PTDS Quốc gia (báo cáo);
- BCĐ QG về PCTT (báo cáo);
- UBQG UPSC, TT và TKCN (báo cáo);
- Bộ Tư lệnh Quân khu 5 (để biết);
- TT Tỉnh ủy (báo cáo);
- TT HĐND tỉnh (báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VP TT BCH PCTT tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh, CV;
- Lưu: VT, K19.

**TRƯỞNG BAN**

**CHỦ TỊCH UBND TỈNH**  
**Nguyễn Phi Long**

## PHỤ LỤC

### Phân công nhiệm vụ các thành viên Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự tỉnh Bình Định

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-PCTT ngày / /2021 của Ban Chỉ huy PCTT - TKCN và Phòng thủ dân sự tỉnh).

TT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức vụ	Nhiệm vụ chính	Điện thoại
1	Ông Nguyễn Phi Long	Chủ tịch UBND tỉnh	Trưởng ban	Phụ trách chung, chỉ huy công tác PCTT-TKCN và Phòng thủ dân sự trên địa bàn tỉnh.	0915423260
2	Ông Nguyễn Tuấn Thanh	Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh	Phó Trưởng ban Thường trực	Thường trực công tác PCTT-TKCN và Phòng thủ dân sự; chỉ huy, điều hành khi Trưởng ban đi công tác ngoài tỉnh.	0983477027
3	Ông Trần Văn Phúc	Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT	Phó Trưởng ban	Điều hành hoạt động của Cơ quan thường trực Ban Chỉ huy về phòng, chống thiên tai, Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy về lĩnh vực phòng, chống thiên tai. Chủ trì tổ chức xây dựng kế hoạch phòng chống thiên tai và phòng thủ dân sự ngành Nông nghiệp và PTNT.	0913434444
4	Ông Trần Thanh Hải	Chỉ huy trưởng Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh	Phó Trưởng ban	Điều hành hoạt động của Cơ quan thường trực Ban Chỉ huy về lĩnh vực tìm kiếm cứu nạn trên đất liền, trên sông và phòng thủ dân sự trên địa bàn tỉnh đồng thời là Cơ quan thường trực ứng phó sự cố tràn dầu cấp tỉnh. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và địa phương tổ chức xây dựng và thực hiện kế hoạch phòng thủ dân sự cấp tỉnh theo quy định.	0983115778
5	Ông Võ Đức Nguyễn	Giám đốc Công an tỉnh	Phó Trưởng ban	Điều hành hoạt động của Cơ quan thường trực Ban Chỉ huy về lĩnh vực tìm kiếm cứu nạn, cứu sập, chữa cháy lớn nhà cao tầng, khu đô thị, khu công nghiệp, khu dân cư trên địa bàn tỉnh. Chủ trì tổ chức xây dựng kế hoạch phòng thủ dân sự của Công an tỉnh.	0913400234

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Đơn vị công tác</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Nhiệm vụ chính</b>	<b>Điện thoại</b>
6	Ông Lương Ngọc Chinh	Chỉ huy trưởng BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh	Ủy viên Thường trực	Chỉ đạo, điều hành Cơ quan thường trực tìm kiếm cứu nạn trên khu vực biên giới biển thuộc phạm vi quản lý của tỉnh; quản lý chặt chẽ tàu thuyền, ngư dân hoạt động trên biển; thông báo, kêu gọi tàu thuyền vào bờ trú, tránh bão, áp thấp. Kiểm đếm tàu thuyền tại các khu neo đậu, bến bãi. Chủ trì tổ chức xây dựng và thực hiện kế hoạch phòng thủ dân sự của Bộ Chỉ huy bộ đội Biên phòng tỉnh.	0988651687
7	Ông Hồ Đắc Chương	Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT	Ủy viên Thường trực	Giúp Phó trưởng ban trực tiếp chỉ đạo công tác phòng chống thiên tai, ứng phó các sự cố về hồ đập, đê điều, công trình nước sạch nông thôn trên địa bàn tỉnh.	0914022369
8	Ông Nguyễn Đức Nam	Phó Giám đốc Công an tỉnh	Ủy viên Thường trực	Giúp Phó trưởng ban trực tiếp chỉ đạo lực lượng, chuẩn bị phương tiện, trang thiết bị đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội trong khu vực xảy ra thiên tai, thảm họa; ứng phó với thảm họa cháy lớn nhà cao tầng, khu đô thị, khu công nghiệp, khu dân cư trên địa bàn tỉnh.	0905877799
9	Ông Đỗ Xuân Hùng	Phó Chỉ huy trưởng - Tham mưu trưởng BCH Quân sự tỉnh	Ủy viên Thường trực	Giúp Phó trưởng ban trực tiếp chỉ đạo công tác tìm kiếm cứu nạn trên đất liền, trên sông và phòng thủ dân sự trên địa bàn tỉnh.	0982115925
10	Bà Nguyễn Thị Phong Vũ	Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh	Ủy viên	Tuyên truyền, vận động tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh tham gia công tác cứu trợ cho nhân dân bị ảnh hưởng thiên tai, thảm họa và chiến tranh.	0983557976

TT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức vụ	Nhiệm vụ chính	Điện thoại
11	Ông Lê Ngọc An	Chánh Văn phòng UBND tỉnh	Ủy viên	Giúp Trưởng Ban trực tiếp chỉ đạo, đôn đốc các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện các nhiệm vụ được phân công; tổ chức các cuộc họp của Ban Chỉ huy do Trưởng Ban, Phó Trưởng ban thường trực chủ trì và thông báo ý kiến kết luận; thẩm định và trình phê duyệt các văn bản về công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và phòng thủ dân sự trên địa bàn tỉnh.	0905022518
12	Ông Lê Minh Tuấn	Giám đốc Sở Nội vụ	Ủy viên	Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT kiện toàn Ban Chỉ huy; Tham mưu Trưởng ban về tổ chức, bộ máy các Văn phòng thường trực hoặc bộ phận thường trực Ban Chỉ huy về các lĩnh vực theo quy định; hướng dẫn các Cơ quan thường trực kịp thời củng cố tổ chức, bộ máy Văn phòng thường trực hoặc bộ phận thường trực của Ban chỉ huy đáp ứng hoàn thành nhiệm vụ.	02563502818
13	Ông Nguyễn Thành Hải	Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư	Ủy viên	Tham mưu Trưởng ban chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị và địa phương lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai, phòng thủ dân sự vào quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành, kinh tế - xã hội; cân đối ngân sách đầu tư phát triển trong dự toán ngân sách hàng năm; đề xuất bố trí vốn cho các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc các dự án phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và phòng thủ dân sự. Tham gia kiểm tra công tác PCTT – TKCN và Phòng thủ dân sự thị xã Hoài Nhơn.	0903521215



<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Đơn vị công tác</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Nhiệm vụ chính</b>	<b>Điện thoại</b>
14	Ông Lê Hoàng Nghi	Giám đốc Sở Tài chính	Ủy viên	Tham mưu Trưởng ban việc bố trí ngân sách Nhà nước thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và phòng thủ dân sự theo quy định của pháp luật; hướng dẫn Cơ quan thường trực Ban Chỉ huy lập dự toán, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và phòng thủ dân sự theo quy định. Theo dõi, kiểm tra công tác PCTT-TKCN và Phòng thủ dân sự huyện Tây Sơn.	0982980909
15	Ông Trần Kim Kha	Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông	Ủy viên	Giúp Trưởng ban chỉ đạo, phổ biến kịp thời các bản tin dự báo, cảnh báo, các mệnh lệnh, chỉ thị, công điện về phòng chống thiên tai, thảm họa; định hướng thông tin, tuyên truyền về công tác phòng, chống thiên tai, thảm họa đối với các phương tiện thông tin đại chúng và hệ thống truyền thanh cơ sở trên địa bàn tỉnh. Chủ trì tổ chức xây dựng kế hoạch thông tin và truyền thông công tác phòng ngừa và khi xảy ra, thiên tai, thảm họa. Tham gia kiểm tra công tác PCTT - TKCN và phòng thủ dân sự thị xã An Nhơn.	0971127777
16	Ông Lê Văn Toàn	Giám đốc Sở Tư pháp	Ủy viên	Tham gia góp ý dự thảo Quyết định thành lập Ban Chỉ huy, Quy chế hoạt động của Ban Chỉ huy, Quy chế hoạt động của các Văn phòng thường trực và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan.	0913421635

TT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức vụ	Nhiệm vụ chính	Điện thoại
17	Ông Đào Đức Tuấn	Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo	Ủy viên	Tham mưu về quy hoạch các trường học phổ thông, mầm non phù hợp với đặc điểm thiên tai trong tỉnh. Chỉ đạo lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai, thảm họa vào chương trình giáo dục nhằm bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về phòng tránh, ứng phó với thiên tai, thảm họa cho học sinh. Tham gia kiểm tra công tác PCTT - TKCN và Phòng thủ dân sự huyện Hoài Ân.	0914065697
18	Ông Tạ Xuân Chánh	Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao	Ủy viên	Chủ trì tổ chức xây dựng và thực hiện phương án ứng phó thiên tai bảo đảm an toàn tính mạng cán bộ, công nhân viên và di tích văn hóa, cơ sở thể thao; tổ chức xây dựng và tham mưu thực hiện kế hoạch ứng phó sự cố, thảm họa trong các lễ hội, sự kiện thể thao lớn của tỉnh. Theo dõi, kiểm tra công tác PCTT-TKCN và Phòng thủ dân sự huyện Tuy Phước.	0982542829
19	Ông Ngô Văn Tổng	Giám đốc Sở Công thương	Ủy viên	Tham mưu dự trữ các mặt hàng, nhu yếu phẩm, nhiên liệu thiết yếu phục vụ công tác phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và thảm họa. Tiếp nhận và thẩm định hồ sơ phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa nước thủy điện. Tổ chức xây dựng kế hoạch và tham mưu ứng phó với các thảm họa: Vỡ đập hồ chứa thủy điện và xả lũ, phát tán hóa chất độc ra môi trường. Theo dõi, kiểm tra công tác PCTT – TKCN và Phòng thủ dân sự huyện Vĩnh Thạnh.	0903511969

TT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức vụ	Nhiệm vụ chính	Điện thoại
20	Ông Trần Thanh Dũng	Giám đốc Sở Giao thông Vận tải	Ủy viên	Tham mưu, tổ chức lập và triển khai thực hiện quy hoạch giao thông phù hợp đặc điểm thiên tai trong tỉnh, đáp ứng yêu cầu phát triển ngành. Tổ chức xây dựng và thực hiện phương án ứng phó thiên tai của ngành đảm bảo an toàn giao thông trên đất liền, trên sông, trên biển. Tổ chức xây dựng và tham mưu thực hiện kế hoạch ứng phó thảm họa: hàng không dân dụng; đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa; tàu thuyền trên biển. Theo dõi, kiểm tra, công tác PCTT và TKCN và Phòng thủ dân sự huyện An Lão.	0983016207
21	Ông Nguyễn Mỹ Quang	Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội	Ủy viên	Chủ trì thực hiện: Chính sách đối với người dân, người tham gia phòng, chống thiên tai bị thương, hy sinh theo quy định pháp luật; Tổ chức xây dựng kế hoạch thực hiện chính sách ứng phó với các thảm họa. Tiếp nhận và tổ chức công tác hỗ trợ gạo cứu đói cho nhân dân vùng thiên tai, thảm họa; tổng hợp, đề xuất hỗ trợ kinh phí cho gia đình có nhà sập, hư hỏng do thiên tai, thảm họa. Theo dõi, kiểm tra công tác PCTT-TKCN và Phòng thủ dân sự thành phố Quy Nhơn.	0914100126
22	Ông Lê Văn Tùng	Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường	Ủy viên	Tham mưu, tổ chức thu thập số liệu khí tượng thủy văn, dự báo tác động của biến đổi khí hậu đến thiên tai trong tỉnh để chủ động biện pháp phòng, tránh, ứng phó; quản lý đất đai, tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản, bảo vệ môi trường. Chủ trì tổ chức xây dựng và tham mưu thực hiện kế hoạch ứng phó thảm họa về môi trường. Theo dõi, kiểm tra công tác PCTT-TKCN và Phòng thủ dân sự huyện Phù Mỹ.	0934847968

TT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức vụ	Nhiệm vụ chính	Điện thoại
23	Ông Trần Viết Bảo	Giám đốc Sở Xây dựng	Ủy viên	Tham mưu, tổ chức quy hoạch xây dựng khu đô thị, điểm du lịch, khu du lịch, khu công nghiệp, điểm dân cư nông thôn, công trình hạ tầng kỹ thuật thích ứng với đặc điểm thiên tai, bảo đảm phát triển bền vững; tổ chức, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị và người dân kỹ thuật chống chòng và biện pháp bảo đảm an toàn công trình xây dựng, nhà ở khi thiên tai; Tổ chức xây dựng và tham mưu thực hiện kế hoạch ứng phó sự cố, thảm họa sập đổ công trình, nhà cao tầng; kế hoạch xây dựng công trình ngầm, nhà cao tầng ứng phó với các thảm họa. Theo dõi, kiểm tra công tác PCTT-TKCN và Phòng thủ dân sự huyện Phù Cát.	0914010916
24	Ông Nguyễn Văn Dũng	Giám đốc Sở Du lịch	Ủy viên	Tổ chức xây dựng và kiểm tra thực hiện phương án ứng phó thiên tai các cơ sở, điểm du lịch, bảo đảm an toàn cho khách và cơ sở du lịch khi thiên tai; xây dựng và tham mưu thực hiện kế hoạch ứng phó thảm họa trong các cơ sở, điểm du lịch.	0903584734
25	Ông Lê Công Nhưòng	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Ủy viên	Tham mưu, tổ chức tiếp nhận và chuyển giao các kết quả về khoa học và công nghệ phục vụ phòng chống thiên tai và phòng thủ dân sự; đề xuất, ứng dụng các đề tài nghiên cứu có tính khả thi cao về phòng ngừa, ứng phó với loại hình thiên tai: bão mạnh, lũ lụt, sạt lở đất đá, hạn hán trong tỉnh.	0935268568

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Đơn vị công tác</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Nhiệm vụ chính</b>	<b>Điện thoại</b>
26	Ông Nguyễn Thái Bình	Giám đốc Sở Ngoại vụ	Ủy viên	Tham mưu thực hiện quản lý, kiểm soát chuyên gia là người nước ngoài đến làm việc với UBND tỉnh và các cơ quan chuyên ngành về lĩnh vực phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và phòng thủ dân sự; bảo đảm thủ tục cho người nước ngoài đăng ký làm việc trong tỉnh.	0913434608
27	Ông Lê Quang Hùng	Giám đốc Sở Y tế	Ủy viên	Tham mưu, hướng dẫn các cơ sở y tế, bệnh viện, trung tâm kiểm soát bệnh tật chuẩn bị lực lượng, phương tiện y tế, thuốc men sẵn sàng cơ động cấp cứu, vận chuyển, điều trị người bị nạn khi thiên tai; tổ chức lực lượng, chuẩn bị phương tiện, thuốc men để phòng, chống dịch bệnh cho người và gia súc trước, trong và sau thiên tai; chủ trì xây dựng và tham mưu thực hiện kế hoạch ứng phó thảm họa: sinh học, dịch bệnh; kế hoạch bảo đảm y tế ứng phó các thảm họa.	0903598047
28	Ông Nguyễn Công Sơn	Giám đốc Đài Phát thanh Truyền hình Bình Định	Ủy viên	Tham mưu tổ chức truyền, phát tin dự báo, cảnh báo về thiên tai, thảm họa theo quy định; các Chỉ thị, Công điện, văn bản chỉ đạo về phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, thảm họa trên địa bàn tỉnh; thực hiện các chuyên mục tuyên truyền về công tác phòng chống thiên tai, thảm họa trên sóng phát thanh và truyền hình tỉnh.	0913416734

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Đơn vị công tác</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Nhiệm vụ chính</b>	<b>Điện thoại</b>
29	Ông Phan Viết Hùng	Phó Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh	Ủy viên	Tham mưu, điều hành công tác phòng chống thiên tai, sự cố, thảm họa thuộc các khu kinh tế tỉnh. Hướng dẫn, đôn đốc xây dựng và kiểm tra thực hiện phương án ứng phó thiên tai các khu kinh tế tỉnh; đề xuất hỗ trợ kinh phí khắc phục thiệt hại do thiên tai của các doanh nghiệp thuộc các khu kinh tế tỉnh.	090500324
30	Ông Đinh Văn Lung	Trưởng ban Ban Dân tộc tỉnh	Ủy viên	Tham mưu điều hành công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và phòng thủ dân sự các huyện miền núi. Theo dõi, kiểm tra công tác PCTT-TKCN và Phòng thủ dân sự huyện Vân Canh.	0983678805
31	Ông Tô Tấn Thi	Giám đốc Ban QLDA Nông nghiệp và PTNT	Ủy viên	Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT tham gia, đề xuất công tác an toàn hồ chứa nước thủy lợi, đập dâng, hệ thống đê điều, kênh mương khi thiên tai, thảm họa.	0913408278
32	Ông Trương Khoa	Giám đốc Ban QLDA Dân dụng và CN tỉnh	Ủy viên	Phối hợp với Sở Xây dựng tham gia, đề xuất công tác an toàn nhà ở, công trình xây dựng, cấp nước sạch thành phố Quy Nhơn.	0914037903
33	Ông Lê Từ	Giám đốc Ban QLDA Giao thông tỉnh	Ủy viên	Phối hợp với Sở Giao thông Vận tải tham gia, đề xuất công tác bảo đảm an toàn hệ thống giao thông, thông thoáng dòng chảy qua các cầu, công phục vụ PCTT-TKCN và Phòng thủ dân sự.	0913472672

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Đơn vị công tác</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Nhiệm vụ chính</b>	<b>Điện thoại</b>
34	Ông Nguyễn Văn Tánh	Giám đốc Công ty TNHH Khai thác CTTL	Ủy viên	Tổ chức quản lý, vận hành khai thác các hồ chứa nước thủy lợi, đập dâng, kênh mương theo phân cấp quản lý khai thác. Xây dựng phương án ứng phó thiên tai, phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp các hồ chứa nước theo quy định; tập huấn cho đội ngũ quản lý hồ đập, kênh mương về kiến thức, kỹ năng chuyên môn nhằm tăng cường năng lực trong vận hành khai thác, đảm bảo an toàn công trình.	0983417809
35	Bà Nguyễn Thị Thu Thủy	Chủ tịch Hội liên hiệp Phụ nữ tỉnh	Ủy viên	Tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về PCTT – TKCN và Phòng thủ dân sự; vận động, tiếp nhận, phân phối hàng cứu trợ cho nhân dân vùng bị ảnh hưởng thiên tai.	0938972685
36	Ông Hà Duy Trung	Bí thư Tỉnh đoàn	Ủy viên	Phụ trách công tác Thanh niên tình nguyện tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa.	0983457534
37	Ông Trần Sĩ Dũng	Giám đốc Đài KTTV Bình Định	Ủy viên	Tổ chức theo dõi tình hình thời tiết, thực hiện các bản tin dự báo, cảnh báo chính xác, kịp thời tình hình khí tượng, thủy văn, hải văn; thời tiết nguy hiểm trong tỉnh theo quy định; đề xuất triển khai biện pháp phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa theo tình hình thời tiết nguy hiểm trên địa bàn tỉnh.	0905260760
38	Bà Nguyễn Thị Mỹ	Cục trưởng Cục Thống kê Bình Định	Ủy viên	Tham mưu, tổ chức thống kê kịp thời, chính xác tình hình thiệt hại do thiên tai, thảm họa trong tỉnh; cung cấp số liệu thống kê kinh tế - xã hội phục vụ xây dựng kế hoạch phòng, chống thiên tai; phương án ứng phó thiên tai cấp tỉnh.	0935253939



<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Đơn vị công tác</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Nhiệm vụ chính</b>	<b>Điện thoại</b>
39	Ông Hà Văn Cát	Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ tỉnh	Ủy viên	Phụ trách công tác vận động, tiếp nhận, phân phối hàng cứu trợ khẩn cấp khi thiên tai, thảm họa.	0913421526
40	Ông Thái Văn Trương	Phó Giám đốc Công ty Điện lực Bình Định	Ủy viên	Tổ chức thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ứng phó thiên tai, thảm họa nhằm bảo đảm an toàn hệ thống lưới điện trong tỉnh; cấp điện liên tục cho Văn phòng UBND tỉnh, các Cơ quan thường trực phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, phòng thủ dân sự, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Đài Khí tượng Thủy văn Bình Định, Sở Thông tin và Truyền thông và Văn phòng UBND cấp huyện khi thời tiết nguy hiểm.	0963557879
41	Ông Phạm Quốc Trung	Q. Giám đốc Viễn thông Bình Định	Ủy viên	Trực tiếp tổ chức triển khai các biện pháp nhằm bảo đảm kết nối thông tin liên tục giữa Ban Chỉ huy và Trung ương phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành phòng chống thiên tai, thảm họa; đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh khi thời tiết nguy hiểm phục vụ thông tin chỉ đạo, điều hành ứng phó.	0914005234
42	Bà Nguyễn Thị Minh Hiếu	Giám đốc Đài Thông tin Duyên hải Quy Nhơn	Ủy viên	Chủ trì, tổ chức quảng bá thông tin phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên tần số 7906 kHz; hướng dẫn chủ tàu thuyền chủ động di chuyển phòng tránh khi có bão, ATNĐ trên biển; phối hợp các cơ quan liên quan thông báo kịp thời công tác tìm kiếm cứu nạn, an toàn an ninh tàu thuyền, ngư dân; đặc biệt là tàu thuyền hoạt động trong vùng biển của tỉnh.	0914036675

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Đơn vị công tác</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Nhiệm vụ chính</b>	<b>Điện thoại</b>
43	Ông Vũ Thế Quang	Giám đốc Cảng vụ Quy Nhơn	Ủy viên	Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, cơ quan, đơn vị và địa phương thông báo thời tiết nguy hiểm; tổ chức công tác tìm kiếm cứu nạn thủy thủ, tàu vận tải trong vùng nước cảng biển; xây dựng và thực hiện kế hoạch khẩn cấp ứng phó sự cố tràn dầu khu vực cảng biển thuộc phạm vi quản lý; Phối hợp hỗ trợ công tác tìm kiếm cứu nạn ngư dân và tàu thuyền bị nạn do thiên tai, thảm họa.	0903255800
44	Bà Nguyễn Thị Nghiệp	Giám đốc Công ty TNHH Vận tải biển Cửu Long	Ủy viên	Phối hợp với Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh tham gia công tác tìm kiếm cứu nạn ngư dân và tàu thuyền thuộc vùng biển Quy Nhơn khi thiên tai, thảm họa.	0903833099
45	Ông Phan Tuấn Linh	Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn	Ủy viên	Phối hợp với Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh tham gia công tác tìm kiếm cứu nạn ngư dân và tàu thuyền thuộc vùng biển Quy Nhơn khi thiên tai, thảm họa.	0968090963
46	Ông Nguyễn Anh Ngọc	Giám đốc Bệnh viện Quân y 13	Ủy viên	Phối hợp với Sở y tế tổ chức lực lượng tham gia công tác sơ, cấp cứu, điều trị nạn nhân; phòng chống dịch bệnh, tiêu độc, khử trùng nguồn nước sinh hoạt bị ô nhiễm do thiên tai, thảm họa, chiến tranh.	0914129979
47	Ông Nguyễn Khang Yên	Sư đoàn trưởng Sư đoàn Bộ binh 31	Ủy viên	Phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh điều động lực lượng, phương tiện thuộc quyền tham gia TKCN và Phòng thủ dân sự trên địa bàn tỉnh; sẵn sàng cơ sở phục vụ sơ tán nhân dân phòng tránh thảm họa.	0396028169
48	Ông Nguyễn Văn Tùng	Hiệu trưởng Trường Quân sự Quân đoàn 3	Ủy viên	Phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh điều động lực lượng, phương tiện thuộc quyền tham gia TKCN và Phòng thủ dân sự trên địa bàn tỉnh; sẵn sàng cơ sở phục vụ sơ tán nhân dân phòng tránh thảm họa.	0986110997

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Đơn vị công tác</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Nhiệm vụ chính</b>	<b>Điện thoại</b>
49	Ông Phạm Văn Lung	Lữ đoàn Pháo binh 572	Ủy viên	Phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh điều động lực lượng, phương tiện thuộc quyền tham gia TKCN và Phòng thủ dân sự trên địa bàn tỉnh.	0982013417
50	Ông Vương Đức Vũ	Lữ đoàn Phòng không 573	Ủy viên	Phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh điều động lực lượng, phương tiện thuộc quyền tham gia TKCN và Phòng thủ dân sự trên địa bàn tỉnh.	0972368059
51	Ông Huỳnh Thanh Minh	Trung tâm huấn luyện quân sự Quốc gia 2	Ủy viên	Phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh điều động lực lượng, phương tiện thuộc quyền tham gia TKCN và Phòng thủ dân sự trên địa bàn tỉnh; sẵn sàng cơ sở phục vụ sơ tán nhân dân phòng tránh thảm họa.	0965272599
52	Ông Nguyễn Hồng Tuấn	Trung đoàn Không quân 925, Sư đoàn Không quân 372	Ủy viên	Phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh điều động lực lượng, phương tiện thuộc quyền tham gia TKCN và Phòng thủ dân sự trên địa bàn tỉnh; sẵn sàng tham gia TKCN trong lĩnh vực hàng không.	0982057539
53	Ông Nguyễn Xuân Mạo	Trung đoàn Cảnh sát Cơ động Nam Trung bộ	Ủy viên	Phối hợp điều động lực lượng, phương tiện thuộc quyền tham gia TKCN và Phòng thủ dân sự trên địa bàn tỉnh.	0913752108
54	Ông Đoàn Anh Tuấn	Hải đoàn Biên phòng 48	Ủy viên	Phối hợp với Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh tham gia công tác tìm kiếm, cứu nạn người, tàu thuyền, phương tiện gặp sự cố, thảm họa, chiến tranh trên biển.	0964887377

Số: /QĐ-BCH

Bình Định, ngày tháng 8 năm 2021

### QUYẾT ĐỊNH

**Điều chỉnh, bổ sung phân công nhiệm vụ thành viên Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự tỉnh Bình Định.**

### TRƯỞNG BAN BAN CHỈ HUY PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI - TÌM KIẾM CỨU NẠN VÀ PHÒNG THỦ DÂN SỰ TỈNH

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Phòng chống thiên tai và Luật đê điều;*

*Căn cứ Nghị định 30/2017/NĐ-CP ngày 21 tháng 03 năm 2017 của Chính phủ quy định tổ chức, hoạt động Ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.*

*Căn cứ Nghị định số 02/2019/NĐ-CP ngày 02 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về Phòng thủ dân sự;*

*Căn cứ Quyết định số 1923/QĐ-UBND ngày 12 tháng 5 năm 2021 của UBND tỉnh về việc thành lập Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 169/QĐ-UBND ngày 29 tháng 7 năm 2021 của Trưởng ban Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự tỉnh về việc ban hành Quy chế hoạt động Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 172/QĐ-UBND ngày 02 tháng 8 năm 2021 của Trưởng ban Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự tỉnh về việc Phân công nhiệm vụ thành viên Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự tỉnh;*

*Theo đề nghị của Hải đoàn 48 tại Văn bản số 587/HD9-TM ngày 05/8/2021,*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Điều chỉnh, bổ sung phân công nhiệm vụ các thành viên Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự tỉnh năm 2021, cụ thể như sau:

1. Theo Quyết định số 172/QĐ-UBND ngày 02 tháng 8 năm 2021 của Trưởng ban Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh:

Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức vụ	Nhiệm vụ chính	Điện thoại
Ông Đoàn Anh Tuấn	Hải đoàn Biên phòng 48	Ủy viên	Phối hợp với Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh tham gia công tác tìm kiếm, cứu nạn người, tàu thuyền, phương tiện gặp sự cố, thảm họa, chiến tranh trên biển.	0964887377

2. Điều chỉnh:

Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức vụ	Nhiệm vụ chính	Điện thoại
Ông Đoàn Anh Tiến	Hải đoàn trưởng Hải đoàn 48	Ủy viên	Phối hợp với Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh tham gia công tác tìm kiếm, cứu nạn người, tàu thuyền, phương tiện gặp sự cố, thảm họa, chiến tranh trên biển.	0913071101

**Điều 2.** Quyết định này điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 172/QĐ-UBND ngày 02 tháng 8 năm 2021 của Trưởng ban Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, các thành viên Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Ban chỉ đạo PTDS Quốc gia (báo cáo);
- BCĐ QG về PCTT (báo cáo);
- UBQG UPSC, TT và TKCN (báo cáo);
- Bộ Tư lệnh Quân khu 5 (để biết);
- TT Tỉnh ủy (báo cáo);
- TT HĐND tỉnh (báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VP TT BCH PCTT tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh, CV;
- Lưu: VT, K19.

**TRƯỞNG BAN**

**CHỦ TỊCH UBND TỈNH  
Nguyễn Phi Long**

Số: /QĐ-BCH

Bình Định, ngày tháng 6 năm 2022

## QUYẾT ĐỊNH

**Về việc điều chỉnh, bổ sung phân công nhiệm vụ thành viên Ban Chỉ huy  
Phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự tỉnh**

### **TRƯỞNG BAN BAN CHỈ HUY PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI – TÌM KIẾM CỨU NẠN VÀ PHÒNG THỦ DÂN SỰ TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013; Luật sửa  
đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày  
17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Quốc phòng ngày 08 tháng 6 năm 2018;*

*Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 7 năm 2021 của  
Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống  
thiên tai và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và  
Luật Đê điều;*

*Căn cứ Nghị định số 02/2019/NĐ-CP ngày 02 tháng 01 năm 2019 của  
Chính phủ về Phòng thủ dân sự;*

*Căn cứ Quyết định số 1923/QĐ-UBND ngày 12 tháng 5 năm 2021 của  
UBND tỉnh về việc thành lập Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu  
nạn và Phòng thủ dân sự tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 169/QĐ-UBND ngày 29 tháng 7 năm 2021 của  
Trưởng ban Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng  
thủ dân sự tỉnh về việc ban hành Quy chế hoạt động Ban Chỉ huy Phòng chống  
thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 172/QĐ-UBND ngày 02 tháng 8 năm 2021 của  
Trưởng ban Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng  
thủ dân sự tỉnh về việc Phân công nhiệm vụ thành viên Ban Chỉ huy Phòng  
chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự tỉnh;*

*Theo đề nghị của Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai – Tìm  
kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự tỉnh tại Tờ trình số 34/BCH-PCTT ngày  
23/05/2022.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Điều chỉnh, bổ sung phân công nhiệm vụ thành viên Ban Chỉ huy  
Phòng chống thiên tai – Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự năm 2022, cụ  
thể như sau:

**1.** Theo Quyết định số 172/QĐ-UBND ngày 02 tháng 8 năm 2021 của Trưởng ban Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai – Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự tỉnh:

Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức vụ	Nhiệm vụ chính	Điện thoại
Ông Nguyễn Văn Dũng	Giám đốc Sở Du lịch	Ủy viên	Tổ chức xây dựng và kiểm tra thực hiện phương án ứng phó thiên tai các cơ sở, điểm du lịch, bảo đảm an toàn cho khách và cơ sở du lịch khi thiên tai; xây dựng và tham mưu thực hiện kế hoạch ứng phó thảm họa trong các cơ sở, điểm du lịch.	0903584734

**2. Điều chỉnh thành:**

Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức vụ	Nhiệm vụ chính	Điện thoại
Ông Trần Văn Thanh	Giám đốc Sở Du lịch	Ủy viên	Tổ chức xây dựng và kiểm tra thực hiện phương án ứng phó thiên tai các cơ sở, điểm du lịch, bảo đảm an toàn cho khách và cơ sở du lịch khi thiên tai; xây dựng và tham mưu thực hiện kế hoạch ứng phó thảm họa trong các cơ sở, điểm du lịch.	0975029358

**Điều 2.** Quyết định này điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 172/QĐ-UBND ngày 02 tháng 8 năm 2021 của Trưởng ban Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai – Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự tỉnh.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; các thành viên Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai – Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Ban chỉ đạo PTDS Quốc gia (báo cáo);
- BCĐ QG về PCTT (báo cáo);
- UBQG UPSC, TT và TKCN (báo cáo);
- Bộ Tư lệnh Quân khu 5 (để biết);
- TT Tỉnh ủy (báo cáo);
- TT HĐND tỉnh (báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K10, K19.

**KT. TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH  
Nguyễn Tuấn Thanh**